

CHUYÊN MỤC TÀI CHÍNH - TIỀN TỆ



* CÁC VẤN ĐỀ THỰC TẾ TRONG NGÀNH NGÂN HÀNG

Thị trường trái phiếu có “kiến ba chân”

"Mặt thị trường trái phiếu Chính phủ phát triển không nhanh giúp cho Chính phủ trong việc huy động vốn để phát triển mà còn giúp trong việc hành kinh tế vĩ mô".

Nêu ra quan điểm này, ông Trần Văn Dũng, Tổng giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), cũng cho rằng một chính sách vĩ mô rõ ràng, nhất quán và việc sử dụng vốn hiệu quả sẽ là nền tảng phát triển thị trường trái phiếu. *Thị trường trái phiếu Chính phủ thì đã có từ lâu, nhưng hình thức giao dịch trái phiếu Chính phủ chuyên biệt thì bây giờ mới có. Tại sao lại cần hình thức này khi mà thị trường trái phiếu Chính phủ vẫn hoạt động bình thường, thưa ông?*

Thời điểm mà chúng tôi bắt đầu nghiên cứu xây dựng hình thức giao dịch trái phiếu Chính phủ chuyên biệt cách đây 6-7 năm thì Chính phủ đã phát hành trái phiếu, công trái từ lâu rồi.

Nhưng lúc đó, chúng tôi cũng nhận thấy giá trị trái phiếu Chính phủ là hành chính 5 - 7%/GDP, trong khi thì nhu cầu trên thị trường thì 40 - 50%, nhưng thị trường phát triển như M, Nhật thì thì trên 100% GDP.

Motivations quan trọng để việc Chính phủ phát hành trái phiếu hiện nay và thị trường trái phiếu không thanh khoản là vì lúc đó ứ đọng công an phí thu nhập phân quan trọng vào nguồn vốn ODA.

Tuy nhiên, khi Việt Nam phát triển lên nên có thu nhập trung bình thì nguồn ODA cần giảm dần đi, và chắc chắn khi đó, nguồn vốn trái phiếu Chính phủ sẽ là một trong những nguồn thay thế quan trọng và tự nhiên mà nó cho sự công của Chính phủ.

Thế đó, chúng tôi thấy tiềm năng phát triển và ý nghĩa của thị trường trái phiếu Chính phủ là rất lớn, nên đã quy trình các công cụ có thể quy hoạch ra thị trường trái phiếu Chính phủ chuyên biệt.

Cũng cần nhận thêm là mặt thị trường trái phiếu Chính phủ phát triển không nhanh giúp cho Chính phủ trong việc huy động vốn để phát triển mà còn giúp trong việc hành kinh tế vĩ mô.

Mặt thị trường trái phiếu có quy mô và hoạt động tốt sẽ giúp Nhà nước chi ngân sách, qua đó tác động đến

m c u t toàn xã h i t c m c tiêu t ng tr ng GDP theo k ho ch, nh t là trong b i c nh kinh t v mô g p khó kh n. Ngân hàng Trung ng c ng có th s d ng nghi p v mua vào và bán ra trái phi u Chính ph tác ng n t ng ph ng ti n thanh toán, t ó tác ng n l m phát và lãi su t phù h p v i m c tiêu i u hành chính sách ti n t ...

H n n a, b t c qu c gia phát tri n nào thì trái phi u Chính ph và các s n ph m phái sinh trên th tr ng trái phi u u c coi là các s n ph m tài chính quan tr ng, v a là kênh u t an toàn, v a là công c qu n lý r i ro, v a là công c giúp i u hòa v n gi a các nh ch tài chính, nh t là các ngân hàng th ng m i v i nhau.

Chuy n t c ch c sang c ch m i, thành công n i b t nh t là gì, th a ông?
T khi t p trung u th u (1/7/2006) và t p trung niêm y t (2/6/2008) v HNX, thành công n i b t nh t là ã hình thành c m t th tr ng trái phi u úng ngh a và khá ng b , có s liên k t ch t ch gi a th tr ng s c p và th tr ng th c p, óng góp m t cách hi u qu và thi t th c vào phát tri n kinh t và qu n lý v mô c a Nhà n c.

Ho t ng u th u ã có nh ng c i cách áng k là công khai k ho ch và l ch bi u phát hành hàng n m, hàng quý và ngày phát hành; ng th i t tháng 5/2010, Kho b c Nhà n c ã t p trung cho phát hành trái phi u lô l n... Nh ng b c i t phá này ã làm t ng m i quan tâm c a nhà u t , giúp các t ch c u t ch ng b trí ngu n v n tham gia u th u, t ó t o ra c m t th tr ng u th u c nh tranh h n, giúp cho m t b ng lãi su t huy ng t ch luôn cao h n lãi su t huy ng c a h th ng ngân hàng tr c n m 2006 xu ng d i m c lãi su t huy ng c a ngân hàng và m c chênh l ch ngày càng m r ng (n m 2010 kho ng 1%, n m 2011 kho ng 1,5-1,8%).

Nh v y, Chính ph không nh ng ã huy ng c v n mà còn huy ng c v i m t b ng chi phí th p h n. Và i u áng nói là lãi su t huy ng trái phi u thông qua u th u ã tr thành c s nh h ng cho lãi su t b o lãnh và lãi su t giao d ch trên th tr ng th c p.

H th ng giao d ch c i m i khá tri t v i vi c HNX chính th c a vào v n hành h th ng giao d ch trái phi u Chính ph riêng bi t t 24/9/2009, tách h n kh i h th ng giao d ch c phi u, và có nh ng tính n ng c tr ng nh tách bi t giao d ch mua t bán o n (outright) v i giao d ch mua bán l i (repos).

Các h th ng u th u, giao d ch, l u ký thanh toán u c c i ti n nên ã rút ng n c th i gian a trái phi u phát hành vào niêm y t, t o thu n l i cho nhà u t . Toàn b các thông tin liên quan t i nhu c u mua, bán, giá c , l i su t và các thông tin c b n khác ã c t p trung, b c u hình thành c s d li u th ng nh t v th tr ng trái phi u Chính ph .

Thông tin về trái phiếu Chính phủ, nhất là thông tin về lãi suất, ảnh hưởng các cơ quan quản lý như Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước làm cơ sở tham khảo phục vụ cho việc hành chính sách tài chính, chính sách tài khóa và các chính sách về mô hình khác.

thị trường trái phiếu Chính phủ phát triển bền vững, cần thêm những gì để kích thích, thưa ông?

Mục tiêu cốt lõi và lâu dài của việc phát triển thị trường trái phiếu Chính phủ là giảm thiểu chi phí huy động vốn của chính phủ về dài hạn.

Thị trường trái phiếu phục vụ mục tiêu huy động vốn của Chính phủ, do vậy việc xây dựng thị trường trái phiếu cần có sự chuyển đổi quản lý và xuyên suốt của Chính phủ và sự phối hợp giữa các bộ ngành liên quan, trong đó Bộ Tài chính đóng vai trò trung tâm, và cần tập trung xử lý tốt các khía cạnh: huy động vốn, tổ chức thanh khoản và sự đồng thuận của thị trường.

Ưu tiên là thực hiện “kiến ba chân” nhằm mở rộng cho thị trường trái phiếu các phát triển bền vững.

Tôi cho rằng, chính sách về mô hình rõ ràng, nhất quán và việc sự đồng thuận của các bên liên quan phát triển thị trường trái phiếu. Để làm được điều này, đòi hỏi phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý (Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước), các tổ chức phát hành cũng như các quan chức hành chính thị trường (HNX).

Ngoài ra, cần có sự chia sẻ, nỗ lực chung giữa các thành phần phát hành và các nhà đầu tư. Về phía HNX, chúng tôi tập trung hoàn thiện hệ thống giao dịch, hệ thống thông tin và hệ thống các công cụ báo cáo thanh khoản và cung cấp sự liên lạc với nhà đầu tư và phục vụ các quan quản lý về mô hình.

Viết Chung - Vneconomy

Chứng khoán có hồi sinh?

Vị 13 phiên liên tiếp giảm liên tiếp của VN-Index và giá trị khối lượng giao dịch của HOSE trong những ngày qua, liệu chứng khoán có hồi sinh?

Mới đây, khi kinh tế bắt đầu phục hồi, DN hoạt động hiệu quả sẽ tạo ra lợi nhuận cho chứng khoán tăng. Tuy nhiên, hồi phục của thị trường chứng khoán hiện nay là hồi phục tạm thời, do thị trường chứng khoán hiện nay đang gặp phải những khó khăn về thanh khoản và tín dụng. Nhà đầu tư hy vọng ngân hàng sẽ “mở” lại kênh chứng khoán... Liệu thị trường chứng khoán có trở lại như trước đây không?

Hàng phở

Ngày 13/9, xu hướng tăng giá của thị trường chứng khoán hiện nay khi VN-Index có phiên tăng liên tiếp. Dòng tiền chảy vào chứng khoán hiện nay đang tăng thêm sự sôi động khi có những dấu hiệu cho thấy có sự chuyển biến của thị trường chứng khoán.

ti t ki m lãi su t cao tr c kia quay tr l i u t vào c phi u v i k v ng l i nhu n cao h n. i u này ã t o ra thanh kho n k l c s àn HOSE ghi nh n m c giá tr kh p l nh cao k l c trong vòng 3 tháng qua, t h n 1.000 t ng.

T ng i m, giao d ch sôi ng tr l i khi n cho th tr ng nh l y l i c sinh khí và th tr ng d ng nh h ng ph n h n khi giao d ch c a m y phiên g n ây nhà u t t mua vào c phi u. i u này khi n cho nh ng chuyên gia ch ng khoán cho r ng, ng i ta ang mua gom h t t t c , không mu n ch m chân khi m t dòng ti n l n s p vào th tr ng làm c phi u t ng giá.

Chính vì th , trong nh n nh m i nh t, ông **Quách M nh Hào - Phó t ng giám c Ch ng khoán Th ng Long** tin r ng, **th tr ng ch ng khoán ã và ang vào giai o n ph c h i**. C s cho ni m tin ó chính là dòng ti n ang vào th tr ng ch ng khoán.

Ông Hào phân tích, gi m lãi su t khi a ra ch tài m nh h n nh m duy trì tr n lãi su t huy ng 14%. Thông t 22 thay th các Thông t 13 và 19, h tr thanh kho n cho các ngân hàng th ng m i thông qua th tr ng m . N u m i chuy n v n hành hi u qu nh mong mu n, tín d ng c kh i thông, s n xu t s tr l i, l m phát gi m, t giá và th tr ng hàng hóa n nh.

Trong kho ng th i gian g n ây, dòng ti n vào th tr ng khoán ã t ng lên. Có th , nhà u t nhìn nh n n t ng kinh t v mô ang b t u c i thi n và ch ng khoán s tr thành kênh u t h p d n h n so v i các kênh c l a ch n trong th i gian qua là g i ti t ki m và u t vàng. N u tr c ây l a ch n là g i ti t ki m thì hi n t i nhà u t có th cân nh c nh ng kênh còn l i.

Th c t , m i quan tâm l n nh t c a nhà u t trên th tr ng hi n nay là chuy n gi m lãi su t và tí n s v âu.

Ni m tin gi m lãi su t xu ng 17 - 19% dù ã c nghi ng trong nh ng ngày cu i tháng 8 thì nay ã c kh ng nh kh thi khi Ngân hàng Nhà n c có nh ng bi n pháp h tr và c nh ng k lu t m nh m .

Th a nh n i u này, các chuyên gia cho r ng, nh h ng gi m lãi su t ã phát huy tác d ng t t trong vi c kích thích tâm lý k v ng vào trì n v ng tích c c h n trong th i gian t i. i cùng ó là nh ng bi n pháp n nh t giá, vàng và các tín hi u tích c c c a n n kinh t ã khi n ch ng khoán có thêm ni m tin.

Theo phân tích c a Ch ng khoán B o Vi t, sau 7 tu n liên ti p duy trì tr ng thái b m/hút v n cân b ng, Ngân hàng Nhà n c trong tu n v a r i ã b t ng b m ròng m t l ng v n l n qua th tr ng OMO v i giá tr lên t i 22.000 t ng. ây c coi là ng thái can thi p k p th i c a Ngân hàng Nhà n c n nh h th ng và h tr th c thi nghiêm tr n lãi su t huy ng 14%.

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT - FPTSC đang cho rằng, xu hướng tăng giá chứng khoán sẽ tiếp tục diễn ra và ảnh hưởng tích cực đến thị trường tài chính. Dòng tiền vẫn dồi dào và thị trường chứng khoán, tâm lý đầu tư vẫn lạc quan.

Thị trường: Vnphich

Thị trường, có sự tác động tâm lý từ việc chứng khoán đi lên. Tuy nhiên, sự biến động quá mức liên tục gây ra những lo ngại vì có thể dẫn tới một giai đoạn điều chỉnh mạnh mẽ trên thị trường chứng khoán và điều này có thể sẽ tạo ra những rủi ro cho nhà đầu tư. Và đây chính là những rủi ro đáng cần báo.

Lo ngại điều này, **FPTSC cho rằng, mặc dù có một thị trường khá tốt nhưng vẫn có những lo ngại cho xu hướng tăng giá của VN-Index trong trung hạn**. Sự mua trong phiên có phần chênh lệch khi áp lực bán từ thị trường chứng khoán thoát hàng giá cao. Theo đó, khi những xu hướng mới từ điều chỉnh mạnh mẽ áp lực bán tháo hoàn toàn có thể xảy ra.

Và theo các chuyên gia, điều này có thể dẫn tới một kích biến trái chiều không mong muốn là khi có sự đổ xô mua, những chi phí giao dịch sẽ gây ra những biến động sâu và phá vỡ hệ thống liên kết và xu hướng giảm và chìm dần những tháng qua, thì nhà đầu tư sẽ rút lui và rút ra nhanh chóng. Dòng tiền không vào mà sẽ chảy ra và chứng khoán giảm, chốt năm 2011 không còn.

Chính vì thế, ông Quách Mạnh Hòa cho rằng, sự biến động tâm lý rất lớn lúc cận kề. Khi giá tăng tiếp tục và giá giảm ban đầu của hành trình giảm giá, thị trường chứng khoán thông tin mới, những chuyển biến mới trong hành trình đó có thêm những biến động. Đó là những gì pháp luật nhìn thấy và những gì pháp luật nhìn thấy. Những gì pháp luật nhìn thấy là những gì pháp luật nâng cao năng lực cạnh tranh kinh tế trong giai đoạn tiếp theo.

Dù rất vui về chứng khoán tăng giá nhưng các công ty chứng khoán đang cho rằng, **những điều hi hữu nay chính là những hiện tượng và cần thêm những gì pháp luật** sẽ ảnh hưởng ban đầu thành sự tăng trưởng những cho thị trường.

Tuy nhiên, những điều hi hữu dài hạn đó hiện nay còn khá mờ nhạt.

Trên hết, nói về giá chứng khoán dù đã có những biến động nhưng vẫn gói gọn trong các chứng khoán và thị trường chứng khoán. Chứng khoán và BSVN đang trong vòng kiểm soát "phiến sản xuất" tiếp tục sụt giảm.

Trong các diễn biến mới đây từ các ngân hàng, chứng khoán ít nhiều cũng có những biến động khi giá chứng khoán tăng. Và càng hy vọng hơn khi đã cho vay lĩnh vực này còn khá đáng kể từ các ngân hàng và các tổ chức này sẽ tiếp tục đóng góp vào thị trường chứng khoán còn tiếp tục như hiện tại.

c biệt, trong các cuộc họp bàn về tín dụng này, Ngân hàng Nhà nước cũng ghi nhận các ý kiến có thể có về chủ trương tín dụng cho vay phi sản xuất phù hợp hơn với tình hình mới. Cụm nợ cuối tháng 8, tín dụng phi sản xuất giảm 16,95%. Cụ thể, nợ cho vay xuất khẩu, kinh doanh chi nhánh giảm 43,03%, nợ cho vay xuất khẩu kinh doanh bất động sản giảm 10,1%, nợ cho vay tiêu dùng giảm 23,12%.

Đây chính là hy vọng lớn của các nhà xuất khẩu tìm thêm vốn cho chi nhánh. Tuy nhiên, thị trường này, vì cho vay vốn không dễ dàng nữa, các **ngân hàng mới mới về thị trường, mới khác các tính chất "quy mô" bằng cách chi thông tin rõ ràng từ Ngân hàng nhà nước**. Còn trên cơ sở, tất cả vốn đang trong trình thủ tục hiện ứng các chi tiêu tín dụng phi sản xuất vào cuối năm.

Còn về khách hàng DN, giảm lãi suất là một kết quả lớn. Tuy nhiên, cho nên thị trường này, những phân khúc DN cho biệt, lãi suất 17 - 19% vẫn chưa giảm nhiều công bố và chưa có DN tiếp cận các nguồn vốn giá rẻ này... Điều này nhắc nhở một loạt các nhà đầu tư giảm lãi suất này khi chuyển trọng vào cho vay ngắn hạn và trong một số lĩnh vực hạn chế. **Sớm thì, thì gian ngắn, hạn chế thì ngân..., nên những tác động vào hiệu suất kinh doanh của DN trong năm 2011 đang phải xem**. Và một khi, DN không có thị trường hiệu quả thì chi nhánh còn khó khăn.

Dù có những tín hiệu vui vẻ về môi trường tài chính nhưng những thách thức về môi trường lạm phát đang trên đà tăng vọt vượt ngoài dự báo, tỷ giá và vàng dù có những nhúng vọt đang có những tiềm ẩn. Vì thế, sự bất ổn vẫn còn kéo dài. Một khi chính sách thắt chặt vẫn chưa ngừng thì tiếp tục trong năm 2012 thì chắc các nhà đầu tư cũng dè chừng.

Có lẽ vì thế, Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Quốc doanh khi quy định những giảm lãi suất huy động vốn tín dụng cho rằng, **"Tiền không là anh hùng, tiền không là vua có cả lợi nhuận các chi nhánh và B S"**.

Theo VEF

Thâu tóm qua TTCK: những thách thức và cơ hội

Masan Consumer chào mua công khai 50,11% cổ phần VCF trở thành số kiến chào trên TTCK đầu tiên qua. Lần đầu tiên từ TTCK VN, một DN niêm yết lần đầu tiên tiếp nhận áp lực bán thôn tính chính danh.

Đây là lần đầu tiên từ TTCK Việt Nam, một DN niêm yết lần đầu tiên chào mua cổ phần quá bán trong một lần, những thách thức và áp lực bán thôn tính chính danh, nên số kiến này đang thu hút sự chú ý của biệt.

Hai câu hỏi "nóng" khi Masan Consumer mua VCF

Khác với xa với các đợt chào mua công khai từng đã từng diễn ra, giá chào mua của Masan Consumer là 80.000 đồng/CP, chỉ bằng 80% giá thị trường của VCF từ khi niêm yết công bố thông tin. Khoảng cách này đáng quan tâm khi các cổ đông của VCF khác có biệt: 53,3% cổ phần thuộc về HĐQT và Ban chấp hành, còn 7% do các ông khác trong Công ty niêm yết.

Ngay khi thông tin về công bố, đi diễn viên Nhà niêm yết VCF không hề vội báo giá, 37% cổ phần VCF do Tổng công ty Cà phê Việt Nam (Vinacafe) niêm yết sẵn không dành bán, đồng thời công không khuyến khích CB-CNV VCF chuyển nhượng cổ phần.

Như một tiêu chuẩn quá bán sẽ phần trăm công ty không có nhu cầu mua trôi nổi, **tại sao Masan Consumer chào mua thấp hơn giá thị trường?**

Ông Đinh Quang Hoàn, Giám đốc tài chính doanh nghiệp CTCK Bản Việt - niêm yết chào mua cho Masan Consumer giá thích, mức giá trên chỉ chênh lệch vào hai yếu tố. Thứ nhất, theo các quy định hiện nay, giá chào mua công khai VCF sẽ xác định bằng mức giá thị trường trung bình của 60 phiên giao dịch trước đó. Thứ hai, trong trường hợp này là 70.790 đồng/CP, giá chào mua đã cao hơn 14%.

Thứ hai, về mặt giá trị, về mặt mức giá chào mua, P/E của cổ phần VCF khoảng 12 lần, cao hơn mức trung bình của thị trường niêm yết trong khoảng 8 - 9 lần. So sánh với mức giá của "siêu hạng" khác trong ngành thực phẩm là VNM (Vinamilk), P/E khoảng 11 lần, dù vài năm qua VNM duy trì tốt tăng trưởng lợi nhuận trung bình trên 50%/năm, trong khi còn số tăng trưởng của VCF chỉ 20 - 30%/năm.

Về mặt mức giá chào mua 80.000 đồng/CP, lãnh đạo VCF phát biểu: "Mức giá trên không hề có ý nghĩa". Phát biểu "càng rõ ràng" từ phía lãnh đạo VCF khi nhìn giá quan sát hoài nghi về khả năng trong một thời gian ngắn, **liệu Masan Consumer có một tiêu chuẩn quá bán tại VCF?**

Tuy nhiên, theo tìm hiểu của TCK, đây là một thời điểm đã có sự chuyển biến nhu cầu, các cân nhắc một thời điểm thích hợp công bố. Bên thân bên mua và VCF không phải là những người xa lạ. Sự chuyển biến kỳ lạ, công việc kinh nghiệm dày dặn của niêm yết viên, những viên chức thành công, mà không còn "gỡ cựa" làm phần việc sẽ phần 37% sang do Nhà niêm yết niêm yết.

Ai là người hưởng lợi?

Một chuyên gia M&A nhận xét, nếu thời điểm diễn ra thuận lợi như hiện tại, cụ thể hiện nay, VCF chỉ đóng thêm 7% vào lợi nhuận sau thuế của Masan Consumer (gần 140 tỷ đồng so với 2.200 tỷ đồng). Những quan trọng hơn, chủ sở hữu

phim của Masan Consumer có bộ cast diễn viên dài khi sẽ giúp họ hiểu và phê hòa tan chi phí phân phối và lợi nhuận tốt, bên cạnh các nhãn hàng đã có.

Về quy mô, Masan Consumer sẽ mang dáng dấp một tập đoàn thực phẩm ứng dụng khi cung cấp chuỗi sản phẩm hàng ngang đa dạng từ mì gói, nước uống, nước chấm, dầu ăn, gạo và sữa bột là cả phê hòa tan. Về mặt hình thức, sau thành lập Công ty mẹ Masan Group mua lại Dán Núi Pháo năm ngoái, nếu thôn tính VCF thành công, thì cái tên Masan sẽ trở thành nhân tố hàng đầu và đứng đầu trên thị trường M&A nữa.

Về VCF, dù vốn chiếm trên dưới 40% thì phần phê hòa tan trên thị trường nữa, nhưng thực tế đã có sự thoái lui về phần vài năm qua, trở về sự mờ nhạt của Trung Nguyên và Nestlé. Công ty gốc nguyên công suất trong một thị trường dài khi doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng chậm chạp, trong khi các đối thủ liên tục bành trướng. Về mặt hình thức, **VCF vốn gì về thì là thì người làm trên thị trường nữa, nhưng nay không tỏ ra bất cứ phá sáng nào về nhãn hàng hay sản phẩm mới.**

Một minh chứng là clip "trên nghe không bằng mắt thấy, trên thấy không bằng mắt thấy" quảng cáo trên truyền hình, dù tốn kém, nhưng không có gì chuyên môn đánh giá cao về mặt ý tưởng. Trái lại, Masan Consumer dày dặn kinh nghiệm trong việc tổ chức và lồng ghép các nhãn hàng mới như mì gói Omachi, nước chấm Chinsu...

Nhân tố mới nhất là sự tỏ ra các bước vào một thị trường nữa ẩn tàng. 37% vốn Nhà nước, hơn 7% số vốn CB-CNV mới gọi và các công ty trung thành mới gọi VCF chính nên là sự hợp lý.

Tuy nhiên, không có một bất cứ thành tựu nào mà một công ty mới có phần. Giữ vị trí tham dự cuộc chơi của VCF trên sàn giao dịch có thể trở thành N.T dài hạn bất chấp. Khi thành lập kết thúc, số vốn VCF trôi nổi không còn bao nhiêu. Thanh khoản có thể bị hạn chế.

Nghiêm trọng hơn, trong quá khứ về các trường hợp phát triển, giữ vị trí của bao giờ thì ít nhất hòa vốn: số vốn **BBC của Bibica có lúc tăng lên trên 100.000 đồng/CP** (hiện còn xấp xỉ 12.000 đồng/CP) khi Bibica **bán gần 40% cổ phần cho các tác nhân của Lotte**; số vốn **DPC của CTCP Nhà à Nông nghiệp giao dịch về giá trên 40.000 đồng/CP** (hiện còn xấp xỉ 13.000 đồng/CP) **khi sáp nhập "hạt" về Nhà Bình Minh...**

Những con số đáng chú ý

Theo tìm hiểu của TCK, một tiêu chí của Masan Consumer chính là đổi mới và thực tế đã tìm kiếm vị trí mới trong công ty niêm yết trong ngành thực phẩm khác, nhưng vẫn chưa có gì quy tụ nút thắt về giá chuyên nghiệp hay về nguồn vốn Nhà nước.

Không ít trường hợp đầu tôm tưng tưng diễn ra: "**cu c chi n**" **PV Oil và Saigon Petro t i Comeco ch a ngã ng**, khi c hai v n ang ch y marathon t ng t l s h u; **sau khi đầu tôm thành công Agifish**, CTCP Hùng V ng (**HVG**) **nâng t l c ph n t i** CTCP Xu t nh p kh u lâm th y s n B n Tre (**FBT**) **lên 25%** và tham v ng v n ch a d ng l i; **Thành Thành Công ã và ang đầu tôm m t lo t công ty ngành mía ng...**

Đầu tôm ang là xu h ng di n ra ngày càng m nh qua TTCK. Tuy nhiên, góc pháp lý ang d n xu t hi n các v n ch a có trong ti n l qua các l n chào mua công khai ã di n ra tr c ây: **Bên b mua có th không ng ý v i các ngh c a bên mua và làm t t c t v , kéo theo vô s h l y phát sinh.**

V n trên c ng ã di n ra khá ph bi n trên th gi i v i nhi u ví d sinh ng: Yahoo! làm t t c ch ng l i s thôn tính c a Microsoft, Volkswagen gây khó d cho Porsche, PeopleSoft v i n n c B T pháp M ch ng l i Oracle. K t qu sau ó c ng khá trái ng c. Ch ng h n, sau th i gian "so g ng", Yahoo! và Microsoft t c th a thu n chung cùng phát tri n, Porsche b Volkswagen đầu tôm ng c, Oracle đầu tôm PeopleSoft thành công, nh ng chi phí v t xa d tính ban u...

TTCK Vi t Nam ang b t u quen d n v i các câu chuy n đầu tôm. Nhi u d u hi u cho th y, nh ng câu chuy n x ng i c ng s di n ra trên TTCK Vi t Nam. Dù còn v ng ph i nhi u v n v quy n l i ng i lao ng, lu t pháp và t p quán hành x , nh ng trên góc xã h i, hành ng đầu tôm th ng có tính tích c c, a t l i u s n xu t t i nh ng ng i có kh n ng khai thác hi u qu h n.

Theo **Giang Thanh**

TCK

Nhóm "t tr " ang "b cong" Vn-Index

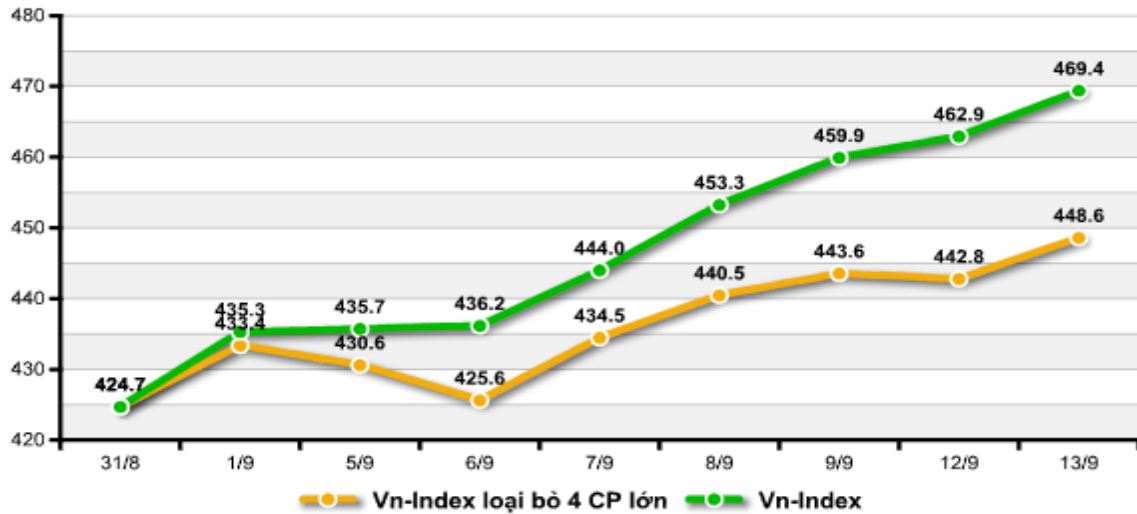
Trong 8 phiên u tháng 9, Vn-Index t ng 44,7 i m nh ng n u lo i b 4 c phi u MSN-BVH-VNM-VIC thì m c t ng ch còn 23,9 i m.

Tính n h t phiên giao d ch ngày 13/9, Vn-Index ã có chu i 13 phiên t ng i m – m t k l chi m có t tr c n nay.

Trong ó, tính riêng 8 phiên giao d ch u tháng 9, thì ch s ã t ng 44,7 i m (10,5%) t 424,7 i m lên 469,4 i m.

i m áng chú ý là n u lo i b 4 c phi u chi m t tr ng l n nh t ("t tr ") trong Vn-Index g m MSN-BVH-VIC-VNM thì trong th i gian trên, Vn-Index ch t ng c 23,9 i m (5,6%).

Như vậy, từ đầu tháng, nhóm này đã “bu c” Vn-Index phải tăng thêm hơn 20 điểm. Nguyên nhân xuất phát từ việc 2 cổ phiếu vốn hóa lớn nhất là MSN và BVH đã tăng giá hơn 35%.



MSN-Tập đoàn Masan đã tăng từ ngày 7/8 phiên đầu tháng, qua đó giá tăng 107 lên 147 nghìn đồng (tăng 37,4%).

BVH-Tập đoàn B o Vi t thì tăng 8 phiên với mức tăng 35,3% từ 58 lên 78,5 nghìn đồng.

VNM-Vinamilk tăng 4% trong khi đó, VIC-Vincom I giảm 6%.

Cuối năm ngoái và đầu năm nay, nhóm cổ phiếu trên cũng đã có những đợt tăng giá bất thường khi nhìn cho Vn-Index không phải ảnh hưởng đi kèm biến động của thị trường.

Tính theo giá ngày 13/9, nhóm “tốt” chiếm 42,3% tổng Vn-Index; trong đó, MSN dẫn đầu với 14,5%, BVH chiếm 10,2%, VNM chiếm 9,3% và VIC chiếm 8,3%.

Bởi tập trung phát triển của Vn-Index được tính toán dựa trên toàn bộ lượng cổ phiếu đang niêm yết, tức những cổ phiếu có lượng niêm yết càng lớn, thì giá càng cao (vốn hóa lớn) nên 4 cổ phiếu trên thì sẽ ảnh hưởng càng nhiều hơn.

Trong khi đó, phần lớn các công ty có vốn hóa lớn trên thị trường hiện nay **chính trên phần cổ phiếu tự do lưu hành (free float)**, tức loại trừ đi phần cổ phiếu của các công ty niêm yết, công ty nhà nước, cổ phiếu bán ra chuyên nghiệp; do họ hiện không có em ra giao dịch thì số cổ phiếu này gần như không có ảnh hưởng đến cung và cầu cổ phiếu.

Cổ phiếu MSN, hiện cổ phiếu này đang niêm yết toàn bộ hơn 515 triệu cổ phiếu, nhưng các công ty niêm yết chỉ nắm giữ 90% lượng cổ phiếu.

Ph t vi ph m công b thông tin: Ch a ch m t i g c

UBCK yêu c u các S GDCK m nh tay h n v i các vi ph m công b thông tin. Tuy nhiên, các gi i pháp này ch a có tính kh thi cao. C ông v a ch u thi t, v a b ph t khi hành vi vi ph m b phát hi n.

UBCK v a có thông báo n các S GDCK v vi c t ng c ng giám sát, x lý vi ph m ch báo cáo, công b thông tin. Theo ó, n u DN niêm y t xin gia h n công b thông tin mà không thu c các tr ng h p c t m hoãn, S GDCK ph i có v n b n yêu c u DN niêm y t th c hi n úng quy nh, ng th i công b ý ki n này trên website c a các S .

Tr ng h p phát hi n vi ph m, các S ph i báo cáo UBCK trong th i gian s m nh t kp th i x ph t vi ph m hành chính. N u DN niêm y t vi ph m công b thông tin nhi u l n và có các d u hi u không minh b ch v tài chính, các S ph i có bi n pháp xác minh, làm rõ. C n c tính ch t, m c vi ph m v báo cáo, công b thông tin, các S s có bi n pháp x lý nh a c phi u vào di n c nh báo, b ki m soát theo úng quy ch .

Ngoài ra, các S có th s a i, b sung Quy ch niêm y t tùy m c vi ph m c a DN mà áp d ng các bi n pháp nh t m ình ch giao dch i v i c ông n i b , c ông l n, ng i có liên quan; t m ng ng giao dch và h y niêm y t i v i t ch c niêm y t có hành vi vi ph m nhi u l n ch báo cáo, công b thông tin...

Gi i phân tích nh n nh, n u th c hi n theo úng yêu c u c a UBCK, kh i l ng công vi c è lên vai các S GDCK s r t l n. B i vi ph m công b thông tin DN niêm y t hi n ã thành h th ng. **Ch a bao gi n h n mà 100% công ty trên sàn th c hi n úng ngh a v** này. áng nói là t l DN ch m n p BCTC quý ngày càng t ng. Nh trong **quý II/2011, có n 70% DN niêm y t không n p BCTC úng h n. L i không thi u n v ch n p v n v n k t qu kinh doanh tóm t t, thi u d li u** v b ng cân i k toán, báo cáo l u chuy n t i n t c ng nh thi u các gi i thích t n t ng. Vì th , nhi u kho n l i, l DN, nhà u t không bi t tâu mà có.

ó là ch a k n nh ng l i vi ph m nh **DN không công b thông tin b t th ng, không công khai vi c chào mua/chào bán c ph n** theo nh quy nh; **không công b k t qu t chào bán** c phi u; không a tin liên quan n ho t ng, qu n tr DN...

"Li u v i ch ng ó con ng i, v i kh n ng ho t ng không khác tr c, các S có th m ng c vai trò giám sát?", ông Ph m Th Tri u, Phó giám c Kh i D ch v Ngân hàng u t , CTCK Th ng Long (TLS) t v n .

Trên thực tế, dù vi phạm trong công bố thông tin các DN niêm yết khá phổ biến, nhưng số DN bị UBCK "tuýt còi" chỉ nằm trên đầu ngón tay. Và **as hình thức x ph t u ch m tr**. Điều hình như vi phạm không công bố kết quả chào bán cổ phiếu ứng thi h n c a CTCP Công Ninh Hòa (NHS) xảy ra vào tháng 7/2010 nhưng ngày 8 tháng 8/2011, UBCK mới có quyết định xử phạt.

Trong khi đó, ngoài việc vi phạm ngày càng nhiều, **tính chất vi phạm của DN niêm yết công tinh vi hơn**, vượt ra ngoài các quy định và khung pháp lý, mà DVD là một ví dụ.

Một khía cạnh quan trọng khác, đó là khung xử phạt áp dụng hiện còn quá nhỏ, chưa đáng ngại với thị trường chứng khoán s c r n e. Thứ hai, nếu mức phạt cho một lần phạm tội BCTC quý hay không công bố thông tin bất thường lên nổi bật, liệu DN có dám vi phạm?

Theo các chuyên gia, **phần lớn giúp DN tuân thủ khuôn phép hơn**, công nghệ giúp sàng lọc hàng hóa. Nhưng DN nào không tuân theo các quy định về công bố thông tin, không chịu mức xử phạt, sẵn sàng xin r i s àn. Bên cạnh đó, cần quan tâm lý nên chú ý yếu tố **"ứng dụng, ứng dụng" trong xử phạt**. Bởi hiện nay, có một nghịch lý là vi phạm nhất là lãnh đạo DN, nhưng DN chỉ không phải cá nhân lãnh đạo xử phạt. Tính ra, công - nhưng ứng dụng của DN chủ yếu là thị trường. Thị trường hành vi bất chấp thông tin, không minh bạch lãnh đạo DN và thị trường tài chính DN (tức là tài chính công) bất chấp vì lợi ích cá nhân khác.

Tuy nhiên, về cách thức quản trị DN hiện nay, ông Triệu cho rằng, **"rất khó tách bạch vai trò của cá nhân ban điều hành của DN"**. Công chúng có thể rút lui, thoái vị nhưng DN thì minh bạch nhất cách quản lý. Ngoài ra, công chúng có thể hợp tác tốt hơn nói rằng, áp lực lên ban điều hành, bãi nhiệm, nhưng các cá nhân làm họ hình như DN.

Theo **Ng c Th y**

TCK

Vấn đề chuyển

Ông có tỉ lệ nhàn rỗi hàng loạt câu hỏi nêu ra vào đầu khi LS tỉ lệ kì m chỉ còn 14%/năm, trong khi đó không phải mua vàng là đáng vì thời gian qua giá vàng đã tăng quá nóng.

Tóm tắt:

- LS huy động gì m, dòng tiền sẽ có sự dịch chuyển sang các kênh đầu tư tài chính khác, trong đó có bất động sản, chứng khoán.

- Thông tin rất tích cực về việc chứng khoán, trở lại là vấn đề tâm lý. Áp lực trả lãi và chi phí tài chính gì m, khiến vay vốn phải vượt ngưỡng sản xuất kinh doanh lợi nhuận, chi phí giá thành thấp, ứ đọng sản phẩm tồn.

- Đầu tư vàng, ôla phi phòng, giá theo hàng năm và khiến gì m đầu tư quá sức chốt lợi nhuận vàng gì m sâu

Liệu có nên vào chứng khoán hay nhà đất?

Nhiều chuyên gia cho rằng LS huy động sản phẩm đáng báo động cho các kênh đầu tư tài chính khác, trong đó có bất động sản, chứng khoán. Thời gian tới dòng tiền sẽ chuyển sang các kênh đầu tư.

Tỉ lệ kì m chuyển sang đầu tư
"Về việc gì m LS tỉ lệ kì m ngoài việc kéo gì m LS cho vay còn hướng dòng tiền chuyển đầu tư qua các kênh đầu tư khác thay vì đổ vào tỉ lệ kì m, và đây là xu hướng chuyển đầu tư có lợi nhuận kinh tế"
Ông Nguyễn Văn Thành
(chức vụ HQT Ngân hàng Sacombank)

Chuyên gia kinh tế Huynh Bửu Sơn cho rằng LS huy động 14%/năm thực tế không phải là quá thấp. Các bất động sản nhà đất có vài chục triệu USD 100-200 triệu USD, không đầu tư vào bất động sản. So với USD, tỉ lệ kì m VND vẫn đang hấp dẫn hơn do LS huy động

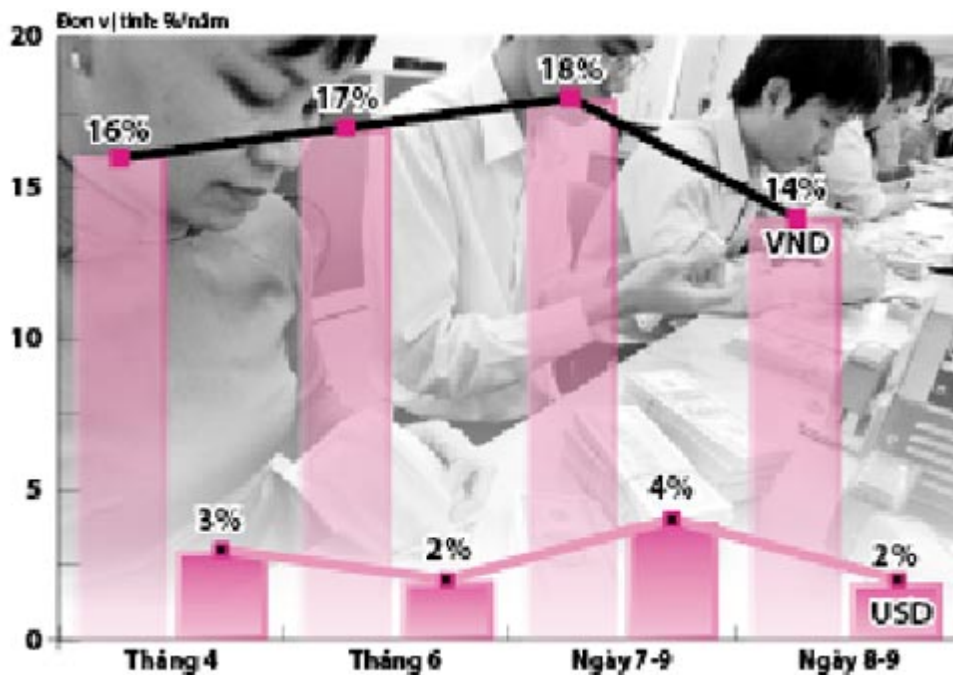
VND cao hơn LS tỉ lệ kì m USD là 12%, trong khi khi tăng giá tăng 12% vào thời gian tới bù đắp chênh lệch LS là rất khó.

Theo ông Sơn, có thể thấy nhiều người gì m tỉ lệ kì m cho rằng thời gian qua đã bất lợi do LS chỉ 14%/năm trong khi lạm phát năm 2011 có thể lên đến 18%, nhiều người sẽ đầu tư vào các kênh khác như bất động sản, chứng khoán thì rõ ràng người gì m có lợi nhuận nhiều.

Nhìn nhận về xu hướng hiện nay, ông Trần Văn Phúc, tổng giám đốc Ngân hàng Eximbank, cho rằng tuy lợi nhuận kênh tỉ lệ kì m không còn hấp dẫn lắm nhưng vẫn là lựa chọn cho nhà đầu tư thu nhập ổn định có thể chấp nhận được. Tuy nhiên ông Phúc cho rằng theo quy luật, khi LS thấp xuống sẽ có lợi cho các kênh đầu tư tài chính khác khác, trong đó chứng khoán là một lựa chọn.

Lý do khi LS thấp sẽ khiến chi phí doanh nghiệp giảm xuống, lợi nhuận cao hơn, tiết kiệm sức chi trả cho các chi phí. Tuy nhiên ông Phấn cho rằng trong năm nay LS duy trì quanh mức 14%/năm. Đây vẫn là mức LS có lợi cho người gửi tiền nhìn về lợi nhuận phát trong tương lai.

Lãi suất huy động của VND và USD trên thị trường trước và sau ngày 8/9



VND: lãi suất huy động từ 200 triệu trở lên

Chiến lược huy động lãi

Chuyên gia kinh tế Huỳnh Chí Hòa cho rằng LS duy trì mức thấp là thông tin rất tích cực đối với chi ngân sách, tránh lạm phát là vấn đề tâm lý. Theo ông Hòa, chính sách tâm lý bị quan trọng nhất trong một thời gian dài “sống chung với LS cao” sẽ có giá trị, nhà đầu tư có các sản phẩm thay thế ngân sách sẽ thu hút dòng tiền mới. Trên thị trường, một khi LS thấp thì không còn hấp dẫn, người có tiền nhàn rỗi tìm kiếm kênh đầu tư khác bên ngoài, trong đó có chi ngân sách. “Không nhiều thì ít, dòng tiền mới sẽ giúp tăng tính thanh khoản cho thị trường ngân sách”, ông Hòa nói.

Theo TS Nguyễn Văn Thuận (Hội Minh Thành TP.HCM), vấn đề giảm LS đưa vào, chính sách thị trường tài chính sẽ kéo xuống. Điều này sẽ tác động tích cực đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, trong đó có các doanh nghiệp niêm yết. Áp lực trả lãi và chi phí tài chính giảm, khả năng vay vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh sẽ giảm đi, chi phí giá thành thấp hơn,

ura c a s n ph m c ng t t h n... ây là c s k v ng k t qu kinh doanh c a các doanh nghi p niêm y t trong th i gian t i s t t h n.

Th c t vài ngày g n ây ch ng khoán b t u xanh tr l i. Theo lãnh o nhi u ngân hàng (NH), trong cu c h p v i các NH v a qua, NHNN ã ghi nh n nh ng ki n ngh c a các NH v nh ng b t h p lý trong quy nh v tín d ng phi s n xu t và h a s nghiên c u, ch nh s a cho phù h p v i th c t . “N u NHNN ch nh s a quy nh v tín d ng phi s n xu t theo h ng lo i tr các kho n cho vay xây nhà cho ng i thu nh p th p, u t khu công nghi p, khu ch xu t... kh i cho vay b t ng s n thì s t o s c c u cho th tr ng b t ng s n”, ông Ph c phân tích.

Tuy nhiên, theo TS Nguy n V n Thu n, c n thêm y u t h tr khác v c d y th tr ng ch ng khoán. Ông Thu n c ng cho r ng ch ng khoán v n ch a s c h p d n thu hút m nh dòng ti n vào th i i m hi n nay, kh n ng t ng i m m nh th i gian t i c ng r t th p.

“Kinh t v mô v n ang còn nhi u khó kh n, vi c gi m LS c ng gây áp l c lên l m phát, ch a k n i t i c a nhi u doanh nghi p niêm y t ang còn nhi u v n ..., nhi u nhà u t v n ch a th an tâm v s n nh c a ch ng khoán có th v n vào...”, ông Thu n nói. Chia s quan i m này, TS Nguy n Kh c Qu c B o (H Kinh t) cho r ng ng thái quy t l i t c a NHNN trong vi c kéo gi m LS hi n nay c xem nh là cái “phao” c a th tr ng, tác ng tích c c n tâm lý nhà u t nhi u h n là kh i thông dòng v n cho th tr ng.

Mua vàng, USD: c n tr ng

Th i gian g n ây nhi u nhà u t c ng b v n vào ngo i t v i k v ng cu i n m t giá s t ng khi các doanh nghi p vay ngo i t n h n tr n .

Tuy nhiên các chuyên gia cho r ng nên cân nh c do NHNN ã kh ng nh i u hành t giá theo h ng n nh, n u c n ph i i u ch nh thì s không quá 1%. Th i gian qua d tr ngo i h i ã c khô i ph c t ng i m nh, NHNN l c can thi p

Nên b tr ng nhi u r

Ngoài ch ng khoán, các chuyên gia c ng cho r ng c h i thu hút dòng ti n t NH chia u cho kênh b t ng s n, vàng và USD. Theo TS Nguy n Kh c Qu c B o (H Kinh t TP.HCM), vào th i i m ti n g i NH có m c sinh l i khá cao tr c ó, nhi u ng i dân ã bán vàng g i vào NH l y lãi.

Ngoài ra, có m t b ph n không nh doanh nghi p vay USD chuy n sang ti n ng g i vào NH h ng ch ênh l ch LS. Do ó, m t khi LS ti n g i gi m, nh ng nhà u t này ch c ch n s rút ti n v chuy n sang vàng ho c USD, nh m m c ích b o toàn v n ho c tr n vay USD. Tuy nhiên, ông B o cho r ng nhi u ng i c ng s cân nh c th i i m b ti n vào vàng, do kênh u t này quá ph thu c vào bi n ng c a giá vàng th gi i c ng r t nhi u r i ro.

th tr ng, do v y k v ng ki m l i t b i n ng t giá s khó thành hi n th c. M t khác s không bao gi có chuy n t t c nhu c u mua ngo i t tr n vay t p trung m t lúc mà s r i u quanh n m. T t nhiên nh ng th ng cu i n m nhu c u ngo i t có th h i cao h n nh ng t giá s khó t b i n l n.

Ông Tr n Thanh H i, t ng giám c Công ty u t và kinh doanh vàng (VGB), cho r ng u t vào ngo i t c ng nh con dao hai l i. Th c t n n kinh t VN nh p siêu nên xu h ng chung là USD v n lên giá. Tuy nhiên t giá r t d b can thi p b ng các b i n pháp hành chính. T ra khá th n tr ng khi nói v xu h ng giá vàng s p t i, ông H i cho r ng th i gian qua giá vàng ã b i n ng v t ra ngoài d oán và quy lu t. Do v y n u t i n vào vàng lúc này c ng ph i phòng kh n ng

Tác ng t t n tâm lý nhà u t

Nhi u công ty ch ng khoán cho r ng vi c gi m LS huy ng là tín hi u tích c c i v i th tr ng ch ng khoán. Công ty Ch ng khoán ACBS nh n nh: “Trong th i gian t i, m t dòng ti n l n có th vào th tr ng ch ng khoán do LS huy ng th p s làm nhà u t chuy n các kho n ti n g i t i k i m sang u t c phi u”.

gi i u t
qu c t s
ch t l i y
giá vàng
gi m sâu.

*Theo Ánh H ng - H i ng
Tu i tr*

Vì sao các doanh nghi p ua nhau lùi niêm y t?

Theo th ng kê, trong 6 tháng u n m 2011 s l ng doanh nghi p niêm y t m i ch b ng 20% so v i cùng k n m tr c.

Nguyên nhân c a vi c s t gi m này là do lo ng i giá c phi u có th b cu n theo xu h ng tr t gi m, ngày càng l n c a th tr ng.

N u nh ng n m tr c ây, các doanh nghi p ua nhau lên sàn ch ng khoán tìm ki m c h i t i p c n ngu n tài chính trong n n kinh t , thì m t n m tr l i ây xu h ng này d ng nh ã không c l a ch n.

B ng ch ng là, ch trong 6 tháng u n m 2011 s l ng doanh nghi p niêm y t m i ch b ng 20% so v i cùng k n m tr c. Trong ó, có nh ng tr ng h p xin hoãn ho c rút h s ngay c khi ã có s ch p thu n niêm y t c a y ban ch ng khoán, do lo ng i giá c phi u b cu n theo xu h ng x u c a th tr ng.

Theo nhu cầu chuyên gia, sự sụt giảm này cũng là điều hiển nhiên, khi thị trường chứng khoán trong 2 năm trở lại đây luôn diễn ra trong điều kiện ảm đạm. Nhu cầu chi tiêu trên sàn TP.HCM và Hà Nội đã có thể giảm đi đáng kể.

Bên cạnh đó, theo thống kê của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, tính từ đầu năm đến cuối tháng 6 năm 2011, chỉ số Vn-Index đã giảm 10,5% so với cuối năm 2010. Giá trị giao dịch bình quân của thị trường trong 6 tháng đầu năm là 1.164,6 tỷ đồng, giảm 47% so với mức bình quân năm 2010.

Cùng với đó, việc chuyển đổi vốn qua thị trường chứng khoán cũng gặp khó khăn do sự sụt giảm của thị trường và mức lãi suất cao. Tính chung 6 tháng đầu năm, vốn chuyển đổi qua phát hành thêm vốn chỉ đạt 4,5 nghìn tỷ đồng, tăng 16% và vốn huy động qua các kênh khác đạt 0,56 nghìn tỷ đồng, giảm 68% so với cùng kỳ năm trước.

Cho đến cuối tháng 6/2011, có khoảng 46% các công ty niêm yết có giá trị thị trường phần lớn giảm giá và 74% các công ty niêm yết có giá trị thị trường phần lớn giảm giá đáng kể.

Thực tế, do giá chứng khoán và khả năng giao dịch sụt giảm mạnh nên nhu cầu công ty chứng khoán thu lợi, hoạt động kinh doanh và hoạt động môi giới cũng không hiệu quả do thu không đáng kể.

Theo ông Nguyễn Văn Quý - Chuyên viên phân tích, phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT, việc niêm yết trên sàn chứng khoán giúp doanh nghiệp có cơ hội tiếp cận nguồn tài chính trong nền kinh tế mới cách minh bạch và thu lợi nhuận so với các kênh huy động khác. Tuy nhiên, môi trường kinh doanh hiện nay là thách thức và xu hướng vốn của thị trường chứng khoán khi tiến hành niêm yết và chính thức giao dịch. Yếu tố này rất quan trọng đối với những nhà đầu tư chuyển đổi vốn thông qua niêm yết và các kênh phát hành thêm.

Trong trường hợp thị trường gặp khó khăn, xu hướng là xu hướng chốt, tâm lý nhà đầu tư thận trọng thì quy định niêm yết là hết sức cần thiết. Giá cổ phiếu hoàn toàn có thể chịu áp lực giảm theo xu hướng chung của toàn thị trường, bất chấp tình hình kinh doanh của doanh nghiệp và tình hình thị trường, ông Quý cho biết.

Tuy nhiên, ông Quý cũng cho rằng, việc niêm yết doanh nghiệp có các chỉ tiêu tài chính cơ bản tốt, thông tin minh bạch thì các rủi ro giảm giá do vốn thu hút cũng sẽ giảm đi đáng kể. Các nhà đầu tư cần biết là dòng tiền vào thị trường nhanh. Nếu giá cổ phiếu có khả năng giảm giá hoặc giảm giá so với xu hướng chung của thị trường, mức độ rủi ro cũng sẽ giảm đi đáng kể. Đây cũng là một yếu tố khi các doanh nghiệp luôn cân nhắc.

"Như vậy rõ ràng các doanh nghiệp sẽ vẫn cần chi trả các chi phí khi thanh toán các khoản phí và nợ, nhưng vẫn có các tín hiệu tích cực của nền kinh tế sẽ tạo ra lợi nhuận cho doanh nghiệp phát triển và cạnh tranh trên thị trường", ông Quý nói.

Ông Lê Xuân Nghĩa, Phó chủ tịch Ủy ban giám sát tài chính Quốc gia, thành viên giám đốc phi lợi nhuận của Ngân hàng đã có những công ty xin hủy niêm yết hoặc rút niêm yết khỏi thị trường chứng khoán vì những nguyên nhân hình thức, những chi phí của công ty.

"Nếu thị trường tiếp tục xuống sẽ xuất hiện trào lưu rút niêm yết, và những nguyên nhân quá trình thúc đẩy các công ty niêm yết chi phí. Các biệt, điều này sẽ những nguyên nhân tiến trình thúc đẩy doanh nghiệp niêm yết chi phí trên sàn chứng khoán", ông Nghĩa cảnh báo.

*Theo Minh Hoàng
VnMedia*

Woori CBV lập danh sách mới

Công ty Chứng khoán Woori CBV và các nhà đầu tư ngành VSI Hochiminh nhằm đưa danh sách mới của thị trường chứng khoán, bổ sung công cụ giúp nhà đầu tư theo dõi thị trường hiệu quả hơn.

Cùng với những pháp luật đưa trên thị trường giá trị và hóa thị trường của các chi phí được phép chuyển nhượng, do Woori CBV tổ lập có những ký hiệu quy định, các ngành VSI Hochiminh có thể đưa tính toán vào thị trường tháng 11/2009, và lý do là để mở rộng thị trường của các nhà đầu tư VSI Hochiminh.

Đây là danh sách ngành đầu tiên cho các công ty niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM (HOSE), VSI Hochiminh bao gồm 9 ngành cấp 1 theo chuẩn ICB, thỏa mãn các tiêu chí về vận hành và thanh khoản. Vì các nhà đầu tư các ngành cần tiến hành những hàng quý hoặc bất kỳ khi nào có những biến động của thị trường. Vì các nhà đầu tư cần theo dõi và thể hiện liên tục những biến động thay đổi của các nhà đầu tư chính xác những biến động của các chi phí tại HOSE.

Bên cạnh đó, danh sách ngành VSI Hochiminh sẽ cung cấp cho nhà đầu tư một công cụ tham khảo cho việc lựa chọn các chi phí đầu tư.

Tính từ thị trường cuối năm 2009, mức giảm trung bình của các nhà đầu tư VSI Hochiminh là 37%; trong đó có những ngành có mức giảm lớn hơn và ngược lại có những ngành mức giảm thấp hơn so với mức trung bình.

Cụ thể, những ngành có mức giảm thấp hơn so với mức giảm của thị trường là hàng tiêu dùng (-5,3%), dịch vụ tiêu dùng (-14,15%) và y tế (-19,57%). Kết quả này

cho th y chi n l c u t vào các ngành có kh n ng phòng th nh y t hay hàng tiêu dùng v n em l i nh ng hi u qu nh t nh khi th tr ng trong chu k gi m. Ng c l i nh ng ngành có tính ch t t n công l i ch u nh ng m c gi m l n h n m c trung bình nh công ngh (-60,58%), công nghi p (-56,01%) hay tài chính (-47,40%).

Theo Woori CBV, vi c ch n l a c phi u i t các phân nhóm ngành là c n thi t trong m i quy t nh u t và b ch s ngành VSI Hochiminh là m t công c m i h tr nhà u t trong vi c theo dõi di n bi n c a các c phi u niêm y t t i HOSE.

Nh t Nam - Vneconomy

T t toán margin trá hình: CTCK “trên e d i búa”

Nhi u CTCK ang " au u" khi th chi n t t toán các h p ng h p tác u t (H HT), b i ngoài ch u s c ép t y ban Ch ng khoán Nhà n c (UBCK), công ty còn ch u áp l c t phía khách hàng.

V i Công v n 2787/UBCK-QLKD, UBCK ã phát i thông i p v quan i m x lý H HT mà các CTCK ã v t rào tri n khai: đ ng ký m i H HT và t t toán các h p ng ã ký. Nh ng n i dung này c coi là m t ph n không th tách r i c a Quy ch giao d ch ký qu (margin), b i m t khi các H HT không c đ n đ p quy c , thì vi c tri n khai margin s không đ t c m c tiêu nh c quan qu n lý mong mu n.

Tuy nhiên, không ít ý ki n nghi ng i v tính kh thi c a Công v n 2787, b i UBCK không a ra th i h n c th các CTCK ph i k t thúc vi c t t toán các H HT. i u này đ khi n các CTCK có c trì hoãn tri n khai margin "x n", mà v n tri n khai margin "nhái" đ i đ ng H HT.

T m gác sang m t bên tâm lý ch n ch , th m chí c tình trì hoãn t t toán H HT c a m t s CTCK vì ngu n l i không nh c a hình th c d ch v này, có m t th c t mà TCK ghi nh n c là nhi u CTCK ang g p khó kh n trong vi c t t toán H HT. T ng giám c m t CTCK có v n i u l g n 150 t ng chia s : ***ngoài ch u áp l c l n t c quan qu n lý, do k t qu x lý H HT ph i báo cáo UBCK, Công ty ang r t khó kh n trong t t toán H HT, nh t là khi th tr ng có xu h ng t ng nh h i n nay.***

Theo lãnh o m t CTCK, các CTCK ang khá khó kh n trong tìm v n tri n khai margin, b i nhi u CTCK ch a tr h t n nên các ngân hàng e ng i cho vay t i p. M t s ngân hàng cam k t h lãi su t xu ng 17 - 19%/n m theo ki u i phó khi ngân hàng nói s n sàng cho vay v i m c lãi su t trên, nh ng th i h n ch là... 1 tu n! i u này khi n các DN ch a th c s c vay v i lãi su t "m m" nh các ngân hàng ã h a.

"Thị trường chứng khoán, NĐT tích cực nên quay lại Công ty nhà sàn mới thì phải có những kế hoạch và chi phí bán kim loại, những thất bại không trở nên đáng sợ. Bởi vậy, nếu Công ty xử lý HHT không khéo, rồi để NĐT bị mất... Dù vậy, chúng tôi nghĩ rằng Công ty là rổ rác nên quy định quy tắc nhanh HHT vì UBCK đã kiên quyết yêu cầu phải làm", vị lãnh đạo CTCK trên nói.

Theo giám đốc môi giới chứng khoán khác, đầu tháng 8/2011, **nhà sàn HHT nên hạn chế xử lý, nhân viên giao dịch của công ty gửi tin nhắn, nhắn tin, gửi email nhắc nhở NĐT nên phải chấp hành quy tắc, nhưng không nên chốt âm**, nên Công ty nên bán chứng khoán thuận theo đúng nhu cầu trong HHT mà hai bên đã ký. Thậm chí, khi thị trường liên tục tăng từ cuối tháng 8 tới nay, mất số NĐT đã kéo vào Công ty khi họ nghĩ lý do tăng giá bán chứng khoán của họ. Đây cũng là câu chuyện của UBCK, để đảm bảo niềm tin của Công ty xử lý HHT không kín đáo.

Chia sẻ cách thức quy định HHT chặt chẽ, vị giám đốc môi giới trên cho biết, sau khi gửi tin nhắn cho NĐT bắt thành, Công ty gửi tin nhắn qua tin nhắn và email. **Sau vài ngày mà NĐT không chốt âm, lãnh đạo Công ty triệu tập đi nói các bộ phận liên quan họp bàn và ghi biên bản rõ ràng về quan điểm xử lý HHT. Sau đó, họ sẽ quy định HHT với NĐT hoàn chỉnh**, gồm: biên bản cuộc họp do Công ty tổ chức, HHT hai bên đã ký, nội dung email thể hiện rõ ràng, gửi, nội dung gửi, gửi như sau...

Trên cơ sở đó, Công ty bán chứng khoán của NĐT thu hồi khi nhận được thông tin nêu trong HHT. Trường hợp NĐT có phản ứng, lãnh đạo Công ty trực tiếp gặp NĐT giải thích, ngừng xử lý trình bày họ sẽ quy định HHT NĐT mới. Chuyện NĐT bị xúc phạm vì bán chứng khoán là khó tránh khỏi, nhưng vì cách quy định trên, Công ty đã giảm thiểu thiệt hại cho các NĐT, chúng tôi không nên thu lợi ích cho Công ty.

Trong quá trình triển khai chi nhánh chứng khoán HHT theo chỉ đạo của UBCK, chúng tôi "au u" của các CTCK sẽ khá nhanh chóng, khi mà số lượng HHT thu được diễn biến xử lý còn lại không ít, nếu không muốn nói là quá lớn quy định trong thị trường ngắn hạn. Bài toán tìm kiếm lợi nhuận bù đắp khoản doanh thu khá lớn của các HHT bị chốt không nên thu lợi nhuận trông chờ vào sản phẩm thay thế là margin "x", nên xem ra các CTCK sẽ còn phải "càng thế" dài dài.

H u o - TCK

Sóng penny ã k t thúc?

Th tr ãng lĩnh xhnh song ðòng tĩn v n mong mu n tĩp t c tìm ki m l i nhu n, ã li u l nh “tách” nhóm c phi u nh ra kh i xu h ãng.

Tu n qua, m c ðù th tr ãng ch ãng khoán tĩp t c n m trong tr ãng thái i u ch nh, song i ãng c v i xu th chung, nhi u c phi u th giá th p nh IJC, KTB, LCM, PXL, PXS, TDC, UDC... ã c y giá lên m nh m v i ho t ãng tranh mua k ch tr n trong th i gian ðài, có nh ãng các mã c phi u t ãng tr ãng trên 100% nh IJC, PXL...

Di n bi n th tr ãng cho th y, ðòng tĩn u c ã m o hi m l i th tr ãng và l i k éo thành công nhóm nh à u t nh l ã cùng tham gia trong quá trình y giá nhóm c phi u “nóng” này.

Tĩn t u tháng 9, th tr ãng tr i qua 20 phiên giao ð ch thì các mã IJC, PXL, UDC... có t i h n n a là các phiên t ãng tr n v i ð mua n cu i phiên, có lúc c tr i u c phi u không c á p ãng.

Ông ãng Ng c Hòa, Tr ãng phòng Giao ð ch Công ty Ch ãng khoán Woori cho hay, th tr ãng lĩnh xhnh và nhóm c phi u blue-chip c ãng n m trong xu th ó. Song ðòng tĩn v n mong mu n tĩp t c tìm ki m l i nhu n, ã li u l nh “tách” nhóm c phi u nh ra kh i xu h ãng. Rõ ràng ãy là tín hi u c a u c , nh ãng các nh à u t v n s n sàng tham gia và t o ra c hi u ãng lan truy n.

Ông Hòa ã ra ð n ch ãng, c phi u IJC t ãng t bi n nh thông tin tham gia vào r ch s FTSE Vietnam Index và v i c hai mã FPT và HSG b lo i ra kh i ch s ã c các nh à u t ð oán, ðòng tĩn c a kh i ngo i s rút ra là khá l n và k v ãng nó s ã vào IJC. Thông tin này ã xu t hi n trên các ðĩn àn t l i u, nhi u nh à u t theo ó ã kh n tr ãng thu gom t th i i m h n 6.000 ãng/c phi u và hi n c phi u này ã v t ãng ãng l i nhu n 125%.

Hay nhóm c phi u ð u kh i th i gian qua gi m r t m nh và ph n l n r i xu ãng ð i m nh giá. Các nh à t o l p th tr ãng t o thành m t ðòng c phi u sinh l i v i xu h ãng b t lên m nh m . Trong các phiên g n ãy, h t p trung vào c nhóm thu c ãng ð u kh i nh PXI, PXS, PXM, PXT, PVT... khi n các mã này u có ð mua tr n hàng tr m nghìn c phi u m i phiên. Di n bi n trên g n gi ãng th i k hoàng kim c a k thu t làm giá c phi u i theo ãng ð th i i m ãi o n nh ãng n m 2009, 2010.

“Nh à u t v n m nh ð n mua các mã c phi u th giá th p, có giá tr kinh ðanh t t nh m u c ãng nh k v ãng v i t su t l i nhu n cao h c n u không thành công

thì r i r o c n g s t h p h n. Trong tr ã ng h p m t thanh kho n thì h có th chuy n h ã ng sang ù t dài h n,” ông Hòa lý gi ì hành ã ng c a gi ì ù t .

Quan sát di n bi n phiên giao d ch ngày 29/9, giao d ch trên th tr ã ng t ã ng ù t bi n c v giá tr và s l ã ng. Song thanh kho n l i t p trung h ã ng vào nhóm c phi ù t ã ng "nóng" tr ã c ó.

áng chú ý, mã c phi ù IJC ã có kh ì l ã ng c phi ù giao d ch thành công lên trên 9 tr i ù n v , các mã khác nh PXL, PVT, TDC, UDC, HQC... c ã ng ù t m t vài tr i ù c phi ù.

H u h t t t c các thành viên trên th tr ã ng ù cho r ã ng phiên này là phiên phân ph ì, tuy nhiên v ì di n bi n giao d ch khá ph c t p c a phiên ã khi n các chuyên gia trên th tr ã ng ù a ra các quan ì m trái chi ù.

Theo ông Lê Ph ã ng, Phó phòng Môi gi ì 2, Công ty Ch ã ng khoán SME, ã y là phiên x ã hàng, có nh ã ng mã ‘nóng’ ã t ã ng ù n 100%, ã gi ì bán tranh nhau ch t l ì. Di n bi n giao d ch trong m t hai phiên n ã d ã k i n s t i p t c t ã ng m nh v l c cung.

“Tu n sau, th tr ã ng còn x ù n ã, khi các mã th giá th p ã c mua r t nhi ù b ì nhà ù t không quan tâm ã n quá kh ã giao d ch, mua ã ng ã ng cao r ì bán lay l t. V ã n là bài h c kinh ì n mà ai c ã ng nhìn th y, ã ng không hi ù sao m ì ã ng ì v ã n nh y vào,” ông Ph ã ng phân tích.

Tuy nhiên, ã m t góc nhìn khác, ông Nguy n H u Vi t, Tr ã ng phòng Phân tích Công ty Ch ã ng khoán IRS, l ì ch ra r ã ng m ì khi c phi ù ã nh s x ù th ã n r t nhi ù dòng t ã n ch y vào, ã n c ã nh v ì c t ã ng ù t bi n v thanh kho n t ì phiên 29/9.

“Quan sát k s v ã ã ng c a t ã ng dòng c phi ù trong các phiên ì ù ch nh v ã qua cho th y các mã c phi ù blue-chip không gi ã giá quá ã, trái l ì nhóm c phi ù th giá th p l ì tách ra và duy trì c x ù th t ã ng m nh. ì ù này th ã hi n tâm lý nhà ù t trên th tr ã ng không quá x ù. Tôi ã ng th tr ã ng s có c h ì t ã ng tr ã ng. Nh ã trong phiên 29/9, th tr ã ng l ì xu t ã hi n ã ng thái t ã ng mua t ì các mã c phi ù ã ng ã ng khoán, ã y là tín hi ù t t. Theo tôi ã ng ã c ã n k thu t m ì c a HNX-Index là 75 ì m và VN-Index là 440 ì m,” ông Vi t ã nh ã nh.

Linh Chi - TTXVN

ng x v i “dòng v n nóng” t ETF

TTCK không b méo mó và ph thu c vào dòng v n nóng t ETF, VN c n tìm ra m t l i gi i thông minh, là phát tri n c s N T t ch c và các nh ch tài chính trung gian trong n c làm tr c t.

T ngày 19/9, FTSE Group lo i b FPT và HSG ra kh i ch s FTSE Vietnam Index, thay th b ng hai c phi u MSN và IJC. nh h ng t s thay i trên, Qu u t ch s (ETF) Market Vectors Vietnam (VNM) tái c c u gi m danh m c t 32 xu ng còn 30 mã c phi u. M t b ph n N T n i a nhanh nh y ã và ang b t nh p ngay v i chuy n ng m i này.

Hi n t ng m i: c phi u IJC

K t thúc phiên giao d ch cu i tu n, b t ch p vi c VN-Index i u ch nh m nh n m c thúc th quay u, IJC v n tím ng t, d mua g n 900.000 n v giá tr n. T ng c ng toàn phiên có h n 6 tri u c phi u c t mua. Theo th ng kê t HOSE, v i s c phi u ã sang tên, N T n i a mua là chính, kh i N T n c ngoài ch mua kho ng 25%.

Ngoài IJC, di n bi n các c phi u liên quan n s thay i c a FTSE Vietnam Index c ng r t khác nhau. C phi u MSN c a T p oàn Masan ã i u ch nh gi m sau chu i t ng giá n t ng. Dù ch u r t sàn phiên cu i tu n, nh ng c phi u này v n nh n c s quan tâm t kh i ngo i khi giá tr mua ròng cao nh t th tr ng.

Trong khi ó, c phi u FPT và HSG ã b bán ròng, m c dù tu n tr c ó ã gi m khá m nh. N T Lê Duy Chu n t i CTCK Vietcombank, Chi nhánh TP. HCM t ra ti c nu i vì tr c ó ã d báo hai c phi u b VNM bán ra s gi m giá, hai c phi u m i a vào s t ng giá, nh ng không ph n ng k p. N T này n m gi FPT t cu i n m ngoài và ch a bao gi hòa v n.

Chuyên viên môi gi i c a CTCK TP. HCM (HSC) Lê Th Ái Thuyên cho bi t, th c t v i c phi u FPT hay HSG vùng giá hi n t i không nhi u N T có lãi, nên g n nh không ph n ng gì v i vi c Qu ETF VNM thoái danh m c.

Ng c l i, c phi u IJC c khá nhi u khách hàng n i a s n ón. Tuy nhiên, r t ít l nh kh p c vì c u v t quá cung. Trái v i s h p d n t IJC vùng giá th p, nhi u N T không dám m o hi m " ánh u" v i c phi u MSN. Theo gi i thích c a chuyên viên môi gi i HSC, lý do là c phi u MSN ã t ng giá quá nhanh, th giá cao nh t th tr ng, nên không thu hút các N T "l t sóng".

ng x v i ETF

Giám đốc môi giới CTCK Rồng Việt (VDSC), ông Nguyễn Chí Trung công nhận, dù VDSC đang tập trung vào khách hàng theo hướng dài hạn hơn, nhưng các phi vụ IJC trở thành một cách hấp dẫn để sáng giá cho các NĐT "lướt sóng", thích ánh nhanh rút gọn.

Ông Trung đánh giá, tiêu chí hoạt động của các ETF mang tính mô phỏng chi tiết, "rủi ro" của phi vụ hạn chế dựa theo sát với diễn biến của các chỉ số chứng khoán. Về dài hạn, tiêu chí này không phù hợp với phong cách đầu tư của các NĐT nhà đầu tư. Tuy nhiên, theo ông Trung, các phi vụ nào của các quỹ ETF mua vào sẽ có sự hỗ trợ từ thị trường giá sẽ vì các chi phí bán ra. Đây là lý do khi cần chốt thì trường sẽ nâng mức mua các chỉ số.

Sự xuất hiện của ETF đang làm xuất hiện một trường phái đầu tư "theo" mô hình TTCK Việt Nam: lướt sóng theo nhóm các phi vụ "trading" (BVH, MSN, VNM, VIC) và định hướng đầu tư dài hạn mua IJC mới đây.

Ông Phan Đình Khánh, Trưởng phòng Phân tích CTCK KimEng nhận định, chi phí đầu tư "theo" quỹ ETF có lợi thích hợp với các thành phần đầu tư là các NĐT cá nhân (nhằm giúp tài sản không bị ngừng nghỉ vì chi phí chứng khoán).

Tuy nhiên, theo ông Khánh, có một hiện tượng gần đây NĐT nên lưu ý: tin xấu công bố liên quan đến chi phí đầu tư (VSP, HQC...), chi phí đầu tư khi công bố tin tức. Diễn biến này cho thấy, thị trường đang bước vào một giai đoạn và diễn biến của giá các phi vụ phụ thuộc vào dòng tiền. "Nếu bạn đầu tư ETF lãi dòng tiền vào các phi vụ nào thì có thể là 'chết'", ông Khánh đánh giá.

Các quỹ ETF bắt đầu gia tăng nhu cầu TTCK Việt Nam từ nửa cuối năm 2010 khi các quỹ truy cập thị trường tài chính. Năm ngoái, chỉ số VN-Index suy giảm không đáng kể, nhưng giá các phi vụ lại tăng giá rất mạnh. Hiện tượng "xanh vỏ đỏ lòng" trên diễn biến của các chỉ số công chúng đầu tư dành cho các quỹ ETF.

Thị trường đầu tư hiện quá nhiều phần này thì công chúng đầu tư về mặt VN-Index "méo mó". Thứ nhất, còn xuất hiện một số quan điểm cơ bản nêu vấn đề cần quy định hay cần sự hiện diện của loại quỹ ETF tại TTCK Việt Nam. Sau khi tuần ào, cuối cùng, S GDCK TP. HCM đã ngừng bán vì các chỉ số VN-30. Thứ hai, một rào cản khác là các chỉ số này vào đầu năm mới.

Một lần nữa các ETF lại gây sự chú ý trên TTCK Việt Nam và đây chắc chắn là một thách thức đối với các nhà đầu tư. Nên nghĩ sao về các ETF? Ông Hồ Quốc Tuấn, Nghiên cứu sinh tiến sĩ tại Đại học Manchester Anh Quốc, ví von: "TTCK Việt Nam hiện

nay gi ng nh m t khách s n l u trú. Trong khách s n, các nh ch tài chính n i a và qu t n c ngoài huy ng v n u t vào Vi t Nam óng vai trò khách th ng trú dài h n.

ETF gi ng nh khách vãng lai. Khi l ng khách th ng trú dài h n m i chi m 10% s phòng thì ng nhiên chuy n i và n c a các v khách vãng lai s b quan tr ng hóa. N u khách th ng trú dài h n t ng lên 50%, tâm lý th tr ng s chuy n bi n theo h ng khác".

Theo ông Tu n, ng x v i dòng v n nóng t ETF là v n mà các th tr ng m i n i hay c n biên u ã t ng i m t. TTCK Vi t Nam i sau nên có c kho kinh nghi m h c t p. th tr ng không b méo mó và ph thu c vào dòng v n này, Vi t Nam c n tìm ra m t l i gi i thông minh, mà theo nhi u chuyên gia, ó là phát tri n c s nhà u t t ch c và các nh ch tài chính trung gian trong n c làm tr c t trên th tr ng.

Giang Thanh - TCK

Giám c CTCK: Gh nóng, câu h i nóng

Nhi u lãnh o CTCK qu quy t r ng, làn sóng thay máu lãnh o CTCK m i ch là b n i c a các con sóng ng m. Nhi u "chi c gh nóng" lung lay d d i, nh ng không th i ch vì ph i gi l i quy trách nhi m.

Làn sóng bi n ng nhân s c p cao

C i m v i báo gi i nên TS. Ph m L. th ng xuyên xu t hi n trên các ph ng ti n thông tin i chúng. Nh ng nh ng l n xu t hi n g n ây c a ông khi n nhi u ng i ng c nhiên. Thay vì bình lu n nóng v các ch liên quan n ch ng khoán, gi ây l nh v c ngân hàng hay c ông c p. i u này có lý do khi ông v a t p nh n v trí Phó t ng giám c Ngân hàng Ph ng ông.

Tr c khi chuy n công tác, TS. Ph m L. có quãng th i gian 5 n m g n bó v i CTCK Qu c t Vi t Nam (VIS), 4 n m song hành cùng Ngân hàng TMCP Qu c t Vi t Nam (c ông l n c a VIS). B t ch p v i c cùng VIS v t qua các giai o n khó kh n nh cu c kh ng kho ng 2007 - 2008, c b nhi m lên v trí T ng giám c và c b u làm thành viên H QT vào tháng 5/2011, ông v n ra i.

Thông tin m i ây, Tr.T.C t b ch c danh giám c u t CTCK c u quân cho CTCK TP. HCM (HSC) khi n nhi u ng i ng c nhiên. T i CTCK c , Tr.T.C ph trách m ng t doanh, c v n và tin t ng, h ng thu nh p cao. Nh ng b t ng anh xin r ngang u quân cho cho m t ngân hàng TMCP. Ch a ng i nóng ch ,

Tr.T.C ã thay i ch làm. ích n l n này là HSC, ch làm m i, anh c b nhi m làm Giám c t v n tài chính DN, ví trí ang khuy t khi ng nghi p t i n nhi m ra i.

Trên ây ch là hai trong s r t nhi u tr ng h p bi n ng nhân s cao c p t i các CTCK trong th i gian g n ây. Hi n t i, sau thông báo óng c a chi nhánh, thông tin thay i nhân s c p cao xu t hi n dày c, chi m t i 40% thông tin ho t ng c a CTCK t i trang thông tin i n t c a c quan qu n lý. S thay i này đi n ra trên đi n khá r ng, t các công ty có danh nh CTCK Sacombank, CTCK Vietcombank, CTCK Sài Gòn - Hà N i, t i t p ít tên tu i nh CTCK Hùng V ng, CTCK H ng Bàng, CTCK VITS, CTCK VMS.

Phía sau nh ng cu c chia tay

N u không ph i là ch tâm giao, r t ít ng i mu n t i t l th t s ng c ra i. Tuy nhiên, theo t ng giám c m t CTCK l n, hi n nhân s cao c p t i các CTCK có th chia làm hai nhóm.

Nhóm th nh t, c ông l n ng th i n m gi các c ng v lãnh o ch ch t nh t i CTCK Sài Gòn, CTCK VNDirect... Nhân s cao c p vì v y ít có s d ch chuy n.

Nhóm th hai là nhóm " ánh thuê". C ông l n c a các CTCK có ngân hàng, công ty b o hi m, doanh nghi p hay các " i gia" có t i m l c tài chính "ch ng l ng".

Th c ch t, vài n m qua, l i nhu n t l nh v c ch ng khoán mang l i không áng k cho các "ông ch ". CTCK có khi còn tr thành gánh n ng. Trong ho t ng i u hành, lãnh o CTCK luôn ch u s c ép, ôi khi n y sinh mâu thu n v quan i m và cách làm vi c. M t ngày nào ó, b t ng ph i gi i quy t và t t nhiên ng i r i công ty không bao gi là các ông ch .

Nh ng ây không ph i là lý do duy nh t d n n các cu c "thay máu" nhân s . Chu k i xu ng ng ng 4 n m c a th tr ng "con g u" còn khi n l nh v c ch ng khoán không còn s c hút v i nhi u ng i, c bi t là v i th h lãnh o tr . Ch ng khoán và các l nh v c tài chính khác nh ngân hàng, qu n lý qu , tài chính doanh nghi p v n ho t ng theo nguyên t c bình thông nhau, khi mi ng bán ch ng khoán không còn h p d n t c h i th ng t i n gh nghi p cho n c h i "t doanh cá nhân", thì nhân s cao c p ch ng khoán ch y ng c.

V trí nóng và câu h i nóng

Nhi u lãnh o CTCK qu quy t r ng, làn sóng thay máu lãnh o CTCK hi n nay m i ch là b n i c a các con sóng ng m. Ch ng h n, nhi u CTCK tr c thu c ngân hàng TMCP, s thay máu áng lý đi n ra m nh m h n. Nh ng nh ng v trí cao nh t v n ph i gi l i quy trách nhi m, làm rõ các s l i u tài chính. Ph n l n

các con số cần làm rõ liên quan đến vị trí của tay vịn cho khách hàng sử dụng trên máy tài chính hay mua các phụ kiện khi TTCK tăng trưởng.

Về hình thức, trên báo cáo kết quả kinh doanh, các con số vẫn thể hiện các khoản chi phí tác động hay khoản phí thu. Nhưng thực tế, CTCK chịu thiệt hại và chi phí vận hành giảm đáng kể. Nếu "chiến lược nóng" lung lay dần đi, nhưng không thể tích cực vì lý do này. Mặt khác, trước khi nghỉ vị trí CTCK S, lãnh đạo N. đã có hành trình công tác liên tục: sáng có mặt Công ty từ 7h30 - 8h, chiều từ 4h30 - 5h. Số có mặt chi tiêu này là do cần làm rõ trách nhiệm trước khi xác định "lý do nghỉ" nghỉ vị trí chính thức.

Lần sóng thay máu nhân sự cao cấp CTCK sẽ diễn ra như thế nào? Chiếm khoản là lĩnh vực kinh doanh mạo hiểm, rất thù. Vai trò của người lãnh đạo khá gì ng vất vả thực sự thuyết phục một con tàu vượt biển. Nếu người thuyết phục sáng suốt, con tàu sẽ đi đúng hướng và chấp nhận an toàn. TTCK Việt Nam, N.T. đã chứng kiến tài năng của lãnh đạo CTCK gần như quy tụ những thành bại của công ty.

Lần sóng thay đổi nhân sự chiếm khoản đang diễn ra suy cho cùng chỉ là phần trào lưu của xu hướng diễn ra cách đây 4 - 5 năm theo xu hướng kinh nghiệm. Tuy nhiên, nhưng chiến lược nóng đi kèm khá thận trọng xuyên, khi nhìn vào quy hoạch của CTCK luôn thất bại. Ngoài công việc, ai là người chịu thiệt hại? Họ quyết định chuyển đổi liên tục khi nhìn thấy khoản này là khó xuất hiện các nguồn mới tiềm năng. Vậy bao giờ TTCK Việt Nam mới xuất hiện những cá nhân khác thay thế lãnh đạo cũ của CTCK?

Giang Thanh - TCK

* CÁC VẤN ĐỀ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

Tình cảnh nợ vay: Vấn đề khó

Hiện nay tình cảnh nợ vay giá rẻ của các DN vẫn là câu hỏi còn bỏ ngỏ, khi mà chính các ngân hàng cũng khó kiếm nguồn vốn vào.

Trái ngược với tình thông tin công bố từ các chương trình cho vay vốn ưu đãi lãi suất thấp, các doanh nghiệp vẫn chần chừ có thể vay vốn từ các ngân hàng.

Khó khăn

“Cho đến thời điểm này, chúng tôi vẫn chưa thấy bất kỳ một thái độ nào (giảm lãi suất) từ phía NH trong lúc theo thông lệ hiện có thay đổi lãi suất - nhất là tăng lãi suất - NH yêu cầu DN ký vào bản cam kết vay vốn giảm lãi suất” – Giám đốc CTCP Tín Minh (Phước Yên – Thái Nguyên), Phan Nhật Thành chia sẻ. Ngay với các thông tin về việc NH công bố giảm lãi suất, với giám đốc DN này cũng chần chừ qua các phương tiện thông tin vì chúng mà chưa nhận được thông báo chính thức từ phía NH.

Nhìn nhận về các lãi suất cho vay từ 17-19%/năm là mức trong những thái độ tích cực, nhằm giúp các DN vượt qua khó khăn, nhất là các DN thuộc lĩnh vực chăn nuôi - trồng trọt, song ngược lại nguồn DN hoạt động trong cùng lĩnh vực trên vẫn kỳ vọng lãi suất cho vay trong thời gian tới có thể giảm 1-1,1%/tháng (tức giảm 12-13,2%/năm). “Hiện chúng tôi vẫn đang chờ đợi từ phía NH về lãi suất vay vốn gốc nguyên như trước các thông tin như vậy” – ông Phan Nhật Thành cho hay.

Không hề giấu giếm, TG Công ty May liên doanh Kyung Viet (Hưng Yên) - ông Nguyễn Quốc Lập bày tỏ ý kiến, NH công bố giảm lãi suất nhưng thực tế các ngân hàng vẫn chưa giảm lãi suất vì lãi suất cho vay vẫn chưa giảm, DN này cho rằng, các NHTM tìm kiếm lợi nhuận cũng như hàng hóa, nên với các NHTMCP như hiện nay, không huy động vốn thì không thể giảm lãi suất cho vay được.

“Do vậy, với các giảm lãi suất cần phải có sự quy định bởi pháp luật chứ không chỉ là các biện pháp hành chính” - ngược lại nguồn DN may trên cũng cho rằng, giảm lãi suất là phải có tiền để phát hành và khi tiền để phát hành, bù các NH phải giảm lãi suất. Chưa kể trong thời điểm hiện nay, giá nguyên vật liệu vào vốn tăng cao chưa có dấu hiệu giảm, tiếp tục tăng giá nguyên, các DN vẫn chưa thoát khỏi

Cho vay th n tr ng

V i các thông tin c công b , th c t cho th y n nay m i có s ít DN ti p c n c v i ngu n v n vay lãi su t th p. Công b hai DN Quy t Th ng và i Thanh ho t ng trong l nh v c ch t o thi t b inox và s n xu t dây cáp i n v a c vay v n lãi su t 17-19%/n m, song TG NH DN Maritime Bank – ông Nguy n Hoàng Linh c ng ph i nhìn nh n r ng, tình hình lãi su t trong th i gian t i s còn nhi u đi n bi n ph c t p và khó oán tr c. Ch a k , vi c gi m lãi su t cho vay trong tình hình khó kh n chung nh hi n nay c ng t o r t nhi u áp l c i v i kh i NH.

Th c t , dù công b các gói tín d ng u ãi t 500-1.000 t ng (t i các NHTM nh) n 10.000 t ng (nh t i BIDV), m c lãi vay u ãi hoàn toàn không áp d ng cho toàn b các DN s n xu t kinh doanh. Các NHTM h u nh công b r t rõ ràng ch áp d ng các kho n vay u ãi v i các khách hàng ru t (t t), trong nhóm u tiên và ch c ch n ph i có ph ng án hay d án s n xu t kinh doanh có hi u qu . Vi c nh giá ph ng án hay s n xu t kinh doanh nh th nào là hi u qu ch c ch n s t n không ít th i gian và thông th ng, DN có tài s n m b o v n c u ái h n. V i m t lo t các i u ki n tín d ng kh t khe, DN s ph i t “l a s c mình” tr c khi t bài vay v n NH.

Trong b i c nh n x u NH t ng cao so v i th i i m cu i n m 2010 (t l 3,04% vào cu i tháng 7 so v i m c 2,16% cu i n m 2010), vi c ki m soát ch t l ng tín d ng và th n tr ng trong cho vay là hoàn toàn d hi u. Dù a ra các ch ng trình tín d ng u ãi lên n hàng ch c nghìn t ng, Ch t ch H QT BIDV – ông Tr n B c Hà nh n m nh, t ng tr ng tín d ng t i NH này trong các tháng cu i n m v n ph i g n v i m b o an toàn v n vay, ki m soát n x u và th c hi n vi c ki m soát ch t l ng tín d ng n t ng khách hàng.

Các kho n vay ng n h n và cho các khách hàng t t theo ó v n là i t ng t p trung c a BIDV. Song c ng theo ông Tr n B c Hà, các DN có th l a ch n gi i pháp th c hi n o n các kho n vay c có lãi su t cao sang vay các kho n vay m i có lãi su t u ãi. “M t s ý ki n cho r ng vi c này có th s d n n các tiêu c c (gi a NH v i khách hàng) song tôi cho r ng ây là ho t ng tín d ng bình th ng và là quy n l i c a khách hàng” – ông Tr n B c Hà chia s .

Th tr ng báo tr n vì tr n lãi su t 14% (?)

Sau m t th i gian dài n nh v i xu h ng gi m rõ r t, lãi su t v n trên th tr ng liên NH th i gian g n ây t ng nóng nhi u k h n. Cu i tu n qua lãi su t t i p t c t ng m nh, lên 14-15% i v i k h n qua êm, 16-17% i v i m t tu n, 16,5-17,5% i v i k h n hai tu n và 17,5%-18% i v i k h n m t tháng. S l ng các NHTM tham gia trên th tr ng m (OMO) c ng t ng m nh t kho ng 10 lên kho ng 30 NH m i phiên trong tu n.

Theo nhóm chuyên gia CTCK Thành Long (TLS), nguyên nhân chính của sự xáo trộn trên thị trường tín dụng là do có khoản tín dụng tái cấp vốn của Ngân hàng Nhà nước (NHNN). Ngoài ra, tâm lý chủ chốt cho lãi suất huy động giảm xuống còn 14% cũng có thể là một lý do khiến các Ngân hàng thương mại (NHTM) tăng cường vay mượn lẫn nhau và vay NHNN.

Song theo TLS, biện pháp này không đáng ngại do tuồn qua NHNN bằng mệnh giá 21.000 tỷ đồng qua kênh thanh toán (tổng cộng lãi suất cho vay trên kênh tái cấp vốn). TLS khuyến nghị NHNN sẽ hỗ trợ thêm thanh khoản cho các NHTM nhỏ và có thể thông qua công cụ tái cấp vốn. Về việc mở thanh khoản cho các NHTM nhỏ, một số ý kiến cho rằng sẽ nên giao các cơ chế ưu đãi lãi suất giữa các NHTM. Điều này cùng với việc quy định lãi suất huy động về 14% sẽ giúp cho lãi suất cho vay có thể hạ xuống mức 17-19%.

Như như trên có nhiều yếu tố khi nhìn từ góc độ chung như như vậy, vì các ngân hàng thương mại quy định lãi suất cho vay khi các Ngân hàng nhỏ không ít khó khăn trong cuộc đua huy động vốn với các Ngân hàng có uy tín và quy mô lớn hơn.

Theo **Nguyễn Văn Nguyễn**
Lao động

Một doanh nghiệp FDI nhận thu hồi 3 tỷ đồng

Cục Thuế tỉnh Phú Yên báo cáo về việc thu hồi khoản tín dụng, tín phiếu và vốn công ty này.

Ngày 13-9, Cục Thuế tỉnh Phú Yên cho biết: Từ năm 2007 đến nay, Công ty TNHH Sản xuất ô tô JRD Việt Nam (100% vốn đầu tư Malaysia, đóng tại thôn Phú Long, xã An Mỹ, huyện Tuy An) đã nhận tín dụng và tín phiếu tổng cộng hơn 3 tỷ đồng.

Cục Thuế tỉnh Phú Yên báo cáo về việc thu hồi khoản tín dụng, tín phiếu và vốn công ty này. Qua thanh tra, kiểm tra, Cục Thuế tỉnh Phú Yên còn phát hiện công ty lách luật bán các loại ô tô chu thu tiêu thụ các biệt và phụ kiện, chi cao cấp kèm theo có sai sót về giá trị khai thu tiêu thụ các biệt theo phần thuế khoảng 3,5 tỷ đồng.

Vì vậy đã chuyển giao cho công an tỉnh điều tra, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Theo **.Trình**
SGGP

Tổng giá trị các dự án xuất khẩu HAGL tại Lào lên hơn 900 triệu USD

Đây là giá trị các dự án mà Hoàng Anh Gia Lai đang và sẽ đầu tư tại Lào. Liên quan tới các dự án thủy điện và công suất 400 MW, trị giá 500 triệu USD.

Trong bài phát biểu tại Hội thảo Hợp tác đầu tư Việt Nam - Lào tổ chức tại Viên Công Thương ngày 10/9, ông Đoàn Nguyên Đức – Chủ tịch Hoàng Anh Gia Lai (HAGL) đã nêu ra các dự án mà doanh nghiệp đang thực hiện và dự kiến đầu tư tại Lào như sau:

+ Ba dự án trồng cao su, trồng mía và công nghệ di sản tích lũy hơn 30 ngàn ha. Giá trị đầu tư khoảng 210 triệu USD.

+ Dự án xây dựng nhà máy sản xuất đường 7 ngàn tấn/ngày, nhà máy nhiệt điện công suất 30 MW, nhà máy ethanol 12.000 tấn/năm và nhà máy phân vi sinh công suất 50.000 tấn/năm tại tỉnh Attapeu có cùng mô hình (nguyên liệu là cây mía), giá trị đầu tư 100 triệu USD.

+ Dự án thủy điện Nậm Kông 2, Nậm Kông 3, Hắc Khê Kông, Sê Sô và Nậm Ét có công suất lên đến 400 MW, trị giá khoảng 500 triệu USD.

+ Khoáng sản: Mỏ than tại Hắc Khê Kông và mỏ sắt tại huyện Chàng Khăm Hắc Kông, giá trị đầu tư khoảng 70 triệu USD.

+ Dự án hai sân bay tại tỉnh Attapeu và tỉnh Hắc Phông, giá trị khoảng 60 triệu USD.

Tổng giá trị các dự án trên là khoảng 940 triệu USD, đầu tư tập trung vào hai tỉnh Attapeu và Hắc Khê Kông thuộc Nam Lào. Khi khởi công các dự án đầu tư vào năm 2014 thì HAGL sẽ tạo ra một kim ngạch xuất khẩu lên đến 400 triệu USD/năm cho hai tỉnh nói trên, trong đó Attapeu chiếm 90%.

Để phục vụ cho các dự án trên, HAGL đã đầu tư 35 triệu USD cho các dự án cơ sở hạ tầng, hệ thống giao thông, nhà máy điện cho hai tỉnh Attapeu và Hắc Khê Kông (không hoàn toàn).

Quốc Thắng
Theo TTVN/HAGL

FPT hoàn tất việc chuyển đổi cấu trúc của 3 công ty con

FPT IS, FPT Software và FPT Trading đã chuyển đổi thành công ty TNHH do FPT nắm 100% vốn.

Ngày 9/9, ba công ty thành viên của Tập đoàn FPT đã hoàn tất việc chuyển đổi mô hình tổ chức công ty thành công ty TNHH.

Cụ thể, Công ty Cổ phần Thông tin FPT (FPT IS) chính thức thành Công ty TNHH Thông tin FPT từ ngày 9/9.

Công ty Cổ phần Thương mại FPT (FPT Trading) và Công ty Cổ phần Phần mềm FPT (FPT Software) hoàn tất việc chuyển đổi này thành Công ty TNHH Thương mại FPT và Công ty TNHH Phần mềm FPT từ 31/8.

Việc chuyển đổi thành công ty TNHH là một thành viên do FPT là chủ sở hữu duy nhất không nhận được lợi nhuận và ngành nghề kinh doanh của các công ty này.

Trước khi có sự chuyển đổi, FPT sở hữu phần vốn góp tại ba công ty thành viên là 92,26% tại FPT IS, 66,07% tại FPT Software và 91,79% tại FPT Trading.

Việc chuyển đổi cấu trúc, FPT đã nhận chuyển nhượng lại các công ty con từ các công ty trên sở hữu 100% vốn đầu tư.

Việc chuyển đổi này cũng thể hiện theo phương thức FPT phát hành thêm 19.830.986 cổ phiếu chuyển đổi.

Trong đó:

○ phát hành 4.252.372 cổ phần FPT từ 3.485.551 cổ phần FPT IS theo tỷ lệ 1:1,22;

○ phát hành 12.794.014 cổ phần FPT từ 12.794.014 cổ phần FPT Software theo tỷ lệ 1:1

○ phát hành 2.784.600 cổ phần còn lại từ 3.060.000 cổ phần FPT Trading với tỷ lệ 1:0,91.

Dựa trên các số liệu kinh doanh năm 2011 của Tập đoàn, sau khi sáp nhập, các công ty con đã kiếm được lợi nhuận tăng 11,2% so với cùng kỳ năm nay.

Quảng Thành

N y sinh th c m c v chi phí không h p lý

Doanh nghi p ã phát hi n ra nhi u kho n chi c coi là không h p lý không phù h p v i th c t và ki n ngh B Tài chính s a i, b sung.

Ngh nh 124/2008/N -CP (Quy nh chi ti t Lu t Thu thu nh p doanh nghi p - TNDN) li t kê c th , chi ti t 11 nhóm chi phí c coi là không h p lý. Sau g n 3 n m th c thi Ngh nh này, doanh nghi p ã phát hi n ra nhi u kho n c coi là không h p lý không phù h p v i th c t và ki n ngh B Tài chính s a i, b sung.

Nh ng d ng nh B Tài chính v n ch a th c s l ng nghe ý ki n c a c ng ng doanh nghi p, dù lãnh o V Chính sách thu , B Tài chính (c quan ch trì xây d ng các chính sách thu) luôn kh ng nh: "Khi xây d ng b t c chính sách nào, chúng tôi c ng ng trên c ng v c a doanh nghi p, vì quy n l i chính áng c a doanh nghi p, t o i u ki n cho doanh nghi p trong ho t ng s n xu t - kinh doanh".

C ng nh i di n c a nhi u doanh nghi p và h i/hi p h i doanh nghi p, ông Bùi V n Mai, T ng th ký H i Ki m toán viên hành ngh Vi t Nam cho r ng, nh ng s a i, b sung liên quan n xác nh chi phí h p lý, h p l trong D th o s a i Ngh nh 124/2008/N -CP ch a phù h p v i th c t n.

C th , theo D th o, doanh nghi p c tr m i kho n chi n u th c t phát sinh liên quan n ho t ng s n xu t - kinh doanh và có hoá n, ch ng t . Tuy nhiên, trong th c t , t i th i i m k t thúc n m tài chính (ngày 31/12), doanh nghi p nào c ng ph i trích tr c nhi u kho n chi nh k nh ti n i n, n c, Internet, i n tho i, phí d ch v ki m toán..., nh ng ch a th có hoá n, ch ng t vì ph i n tháng sau, nhà cung c p d ch v m i i thu ti n và m i tr hoá n cho doanh nghi p. Vì v y, vi c òi h i các kho n chi "có y hoá n theo quy nh c a pháp lu t" m i c coi là h p lý không khác gì ánh doanh nghi p.

Kh u hao i v i ô tô ch ng it 9 ch ng i tr xu ng (tr ô tô dùng cho kinh doanh v n t i hành khách, kinh doanh du l ch, khách s n) t ng ng v i ph n nguyên giá v t trên 1,6 t ng/xe v n ti p t c c coi là trích kh u hao tài s n c nh không úng quy nh. V i quy nh này, doanh nghi p th c hi n kh u hao ph n giá tr ô tô du l ch t 1,6 t ng tr lên không c coi là chi phí h p lý, h p l và v n ph i óng thu TNDN i v i ph n kh u hao này.

"C n ph i nghiên c u l i m c kh ng ch này", Ch tch H TV Công ty TNHH T v n qu n lý C&A nguyên Phó t ng c c tr ng T ng c c H i quan, bà ng Th Bình An ki n ngh vì cho r ng, m c kh ng ch 1,6 t ng/xe c xây d ng t n m 2008 ã không còn phù h p do t giá VND/USD t ng; thu nh p kh u ô tô, l phí tr c b ... u c B Tài chính i u ch nh t ng áng k khi n giá bán xe ô tô trong n c ã t ng h n r t nhi u so v i th i i m xây d ng Ngh nh 124/2008/N -CP.

Quy nh kho n chi phí mà doanh nghi p b ra mua b o hi m nhân th cho ng i lao ng không c coi là chi phí h p lý, theo Phòng Th ng m i và Công nghi p châu Âu t i Vi t Nam (EuroCham), là không phù h p v i thông l qu c t . "Vi c doanh nghi p mua b o hi m nhân th cho ng i lao ng c ng t ng t vi c tr công (l ng, th ng) cho ng i lao ng b ng ti n m t và các l ích khác không b ng ti n m t. Lo i chi phí này là phúc l i th hi n s quan tâm c a ng i s d ng lao ng v i ng i lao ng, nên c n ph i khuy n khích b ng vi c coi chi phí mua b o hi m nhân th là chi phí h p lý, h p l , thay vì ánh thu nh hi n nay", i di n EuroCham ki n ngh .

Trong khi ó, nguyên Phó t ng c c tr ng T ng c c Thu , Ch tch H i T v n thu Vi t Nam, bà Nguy n Th Cúc cho r ng, quy nh chuy n l trong Ngh nh 124/2008/N -CP (doanh nghi p có l c chuy n s l sang n m sau (c tr vào thu nh p tính thu); th i gian chuy n l không quá 5 n m k t n m ti p theo n m phát sinh l) không rõ ràng, gây khó kh n cho quá trình th c hi n b i có 2 cách hi u khác nhau: doanh nghi p c ch ng chuy n l sang nh ng n m sau ó/ph i chuy n toàn b s l vào n m ti p theo. "Ngh nh s a i nên ch p thu n cho doanh nghi p ch ng l a ch n chuy n l trong 5 n m b o m quy n l i cho nh ng doanh nghi p ang c h ng u ãi v thu TNDN", bà Cúc xu t.

*Theo M nh Bôn
Báo u t*

Nhi u doanh nghi p n l ng l n BHXH

Trên a bàn qu n Tân Phú có 20 DN n v i s ti n l n, th i gian kéo dài nh Công ty CP S t thép ông Á, Công ty Phan Gia H ng, Công ty Phú H i...

C quan BHXH qu n Tân Phú - TPHCM v a cho bi t hi n các doanh nghi p (DN) trên a bàn ang n BHXH g n 40 t ng. ng u là Công ty CP Th ng m i Ti n H ng (g n 2 t ng).

Ngoài ra, còn có 20 DN n v i s ti n l n, th i gian kéo dài nh Công ty CP S t thép ông Á, Công ty Phan Gia H ng, Công ty Phú H i... c bi t, Công ty Minh Thái, dù ang n 428 tri u ng và ã b BHXH kh i ki n, song v n liên t c xin "kh t" óng BHXH v i lý do làm n khó kh n. M i ây, khi BHXH và C quan Thi hành án qu n Tân Phú n làm th t c kê biên tài s n thì m i hay công ty ã chuy n i n i khác.

BHXH qu n Tân Phú ã ngh BHXH TP ti n hành ki m tra; n u DN không kh c ph c, s ki n ra tòa.

*Theo V.Tùng
Ng i Lao ng*

2012: Nên phá sản thêm 30% doanh nghiệp

Đa phần nông dân có công, sản xuất mà không cần biết có phù hợp với điều kiện kinh tế vùng hay không.

“Nền kinh tế đang lâm vào vùng xoáy của lạm phát cho nên chúng ta cần phải nhìn lại toàn bộ chính sách của mình. Trong tình hình khó khăn mà các chỉ tiêu của ra lại bình thường và có xu hướng tăng là bất hợp lý”. Đó là nhận xét của PGS-TS Trần Đình Thiên, Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam, tại Hội thảo Kinh tế Việt Nam năm 2011, triển vọng năm 2012 và các giải pháp thúc đẩy kinh tế, xã hội 2011-2015 diễn ra ngày 23-9.

Cái nhìn từ chi tiêu Nhà nước

Theo ông Thiên, tổng giá trị nền kinh tế chúng ta có khoảng 100 tỷ USD nhưng có tới 100 ngành hàng thủ công mỹ nghệ, hàng thương mại công nghiệp, công nghiệp, 22 sân bay (trong đó có tám sân bay quốc tế), tới 100 công viên, 650 công viên, 18 khu kinh tế ven biển, 27 khu kinh tế đặc khu... Trong khi Nhà nước nền kinh tế lên tới 4.500 tỷ USD nhưng chỉ có bốn sân bay quốc tế. Như vậy, trong tình hình của Việt Nam, nếu chúng ta tiếp tục chia ra như thế thì mức độ sản xuất sẽ bao nhiêu ô nhiễm môi trường. Thực ra không như vậy, điều đó cho thấy nền kinh tế của chúng ta đang quá tải.

“Theo tôi, nền kinh tế đa phần đang phải gánh mình lên nuôi các khu công nghiệp, các khu kinh tế, chỉ không phải khu công nghiệp đang nuôi nền kinh tế” - ông Thiên khẳng định.

Trong tình huống này của ông Thiên, TS Trần Du Lịch, thành viên Hội đồng Tư vấn Chính sách Tài chính Tiền tệ Quốc gia, nói: “Tôi nghĩ tình hình này tình hình kia thì ý nghĩa sống nào bây giờ công xây dựng khu công nghiệp hiện tại. Đa phần nông dân có công mà không cần biết có thực sự phù hợp với điều kiện kinh tế vùng hay không”.

Tới đó, ông Võ Văn Lân, nguyên Viện trưởng Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính trị thế giới, cũng phê bình việc tiếp tục thêm các khu công nghiệp. “Tôi đi qua phía biên giới Campuchia thấy có 6-7 khu công nghiệp. Mỗi khu công nghiệp chỉ mấy hecta là chủ yếu chỉ vài chục hecta. Diện tích đất nông nghiệp của nông dân bị chiếm dụng quá lớn, gây náo loạn và lãng phí. Có những khu công nghiệp hiện tại, công nghệ lạc hậu, lãng phí. Việc công nghiệp đang “hủy” nền kinh tế chỉ không phải nền kinh tế” - ông Lân khẳng định.

Lạm phát đẩy vào biến động giá

Không chỉ duy trì đà tăng giá của các dịch vụ, hiện nay còn rất nhiều biến động trong nền kinh tế làm lòng tin của người dân bị giảm sút.

Nhìn nhận về tình hình hiện nay, TS Võ Trí Thành, Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương, cho hay nền kinh tế thế giới hiện nay bị đẩy vào giai đoạn suy thoái khi gặp khủng hoảng suy thoái của Mỹ, nền công nghiệp châu Âu... Chính vì thế các nền kinh tế đang dịch chuyển từ Đông Á sang châu Á, trong đó có Việt Nam.

Còn nữa, theo ông Thành, gánh nặng lạm phát vẫn nặng nề lên những tháng cuối năm và tình hình còn trở nên nghiêm trọng hơn. Nền kinh tế vẫn mô tả chúng ta chưa hề có bất kỳ tín hiệu gì. Các cân thanh toán thâm hụt, nợ công cao, rớt ngân hàng vẫn đang rình rập. Chính vì lẽ đó, áp lực vẫn rất nặng nề, tiền lương bị phá giá, dự trữ ngoại hối giảm... đang lên nền kinh tế.

Nhà xuất khẩu ngoài đảo ngược

Nói riêng về doanh nghiệp, có chuyên gia nhận định nhu cầu sản phẩm 30% doanh nghiệp nã thì cần giảm. “Tuy nhiên, cái mà tôi muốn nói là tình trạng nhà xuất khẩu ngoài đảo ngược quy tắc, tính kiên trì, nhìn nhận của Việt Nam. Một phần lớn tài chính của nhà xuất khẩu châu Á đã bị mất đi cho tới bây giờ” - ông Thành nói.

Bên cạnh đó, theo ông Thành, cuối tháng 9 là thời điểm tốt nhất để các ngân hàng là một vấn đề kinh tế. Chúng ta vẫn chưa thể thoát khỏi vòng xoáy đô la hóa vì thế cần có thông tin rõ ràng trong chính sách. Trong suốt năm nay, các ngân hàng kinh tế vẫn làm chủ. Riêng năm nay, vì các kim ngạch xuất khẩu là ưu tiên hàng đầu trong chính sách. Các ngân hàng tiếp theo thì kéo lạm phát về 5%-6%. Mục tiêu về tỷ lệ, BKH&T phải có những giải pháp để thâm hụt ngân sách để giảm xu hướng 3%.

Giá chỉ số giá tiêu dùng biến động cuối năm tăng ít

Mỹ tháng trước CPI tăng vì chúng ta chưa hề gặp khủng hoảng công nghiệp thế giới. Nhìn hiện nay giá chỉ số giá tiêu dùng tăng theo xu hướng giảm. Điều này cho thấy những tháng cuối năm giá sẽ không tăng nữa.

TS Võ Trí Thành,

Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương

Theo **Yên Trang**
Pháp luật TP.HCM

D th o DNNN không c ut vào l nh v c “nh y c m” quá 10% v n ch s h u

Theo quy nh c DNNN ut góp v n vào các l nh v c ngân hàng, b o hi m, ch ng khoán, m c v n ut không c v t quá 20% v n i u l c a t ch c nh n góp v n.

Sáng ngày 23/09/2011, t i Khánh Hòa, B Tài chính ã t ch c bu i h i th o: “D th o Ngh nh v Qu n lý, ut và Kinh doanh v n Nhà n c t i Doanh nghi p”. T i h i th o, các ý ki n t p trung làm rõ các v n v : V n nhà n c t i doanh nghi p; quy nh v th m quy n huy và ut c a doanh nghi p, h i ng thành viên; phân ph i thu nh p...

Theo D th o, doanh nghi p nhà n c (DNNN) ch c ut , góp v n vào ngân hàng, công ty b o hi m, công ty ch ng khoán m i l nh v c m t doanh nghi p. M c v n ut vào t ng l nh v c này không v t quá 10% v n i u l c a t ch c nh n góp v n, nh ng t ng m c v n ut vào các l nh v c này không v t quá 10% v n ch s h u c a doanh nghi p.

D th o c ng nêu rõ, n u trong cùng t p oàn, t ng công ty, công ty m có các công ty con cùng ut vào các l nh v c nêu trên thì t ng m c v n góp c a công ty m và các công ty con trong t p oàn, t ng công ty, công ty m không v t quá m c 15% v n i u l c a t ch c nh n góp v n. Tr ng h p c bi t có nhu c u ut v t quá quy nh này doanh nghi p ph i trình Th t ng Chính ph xem xét, quy t nh.

Ngoài ra, doanh nghi p có m c v n ut ra ngoài v t quá m c quy nh trong d th o Ngh nh này ho c ã ut góp v n vào qu ut m o hi m, qu ut ch ng khoán ho c công ty ut ch ng khoán thì trong th i gian 01 n m, k t ngày Ngh nh này có hi u l c ph i có ph ng án c c u l i m c ut theo nguyên t c b o toàn v n ã ut .

Tr ng h p n u th chi n ph ng án c c u l i m c ut theo quy nh mà không b o toàn c v n ut , doanh nghi p c t i p t c duy trì m c ut và th c hi n trích l p d phòng t n th t v ut , ng th i báo cáo ch s h u theo dõi, giám sát.

Theo quy nh c – Ngh nh 09/2009/N -CP, DNNN c phép ut “trái ngành” t i a 30% t ng ngu n v n ut . Riêng ut góp v n vào các l nh v c ngân hàng, b o hi m, ch ng khoán, m c v n ut công ty nhà n c không c v t quá 20% v n i u l c a t ch c nh n góp v n. Nh ng m c v n góp c a công

ty m và công ty con trong t ng công ty, t p oàn không v t quá m c 30% v n i u l c at ch c nh ngóp v n.

Theo MOF

Nhi u doanh nghi p v ng m c v thu

T i “H i ngh i tho i v i B Tài Chính v c i cách th t c hành chính trong l nh v c thu và h i quan” v a di n ra t i TP.HCM, nhi u doanh nghi p ã bày t b c xúc v các kho n thu không phù h p...

TSKH. Nguy n Th Nhâm, Giám c m t công ty ch bi n th c ph m ã th ng th n nêu ra hai b c xúc, mà theo ông là “ ã nêu ra t i r t nhi u h i th o trong nhi u n m qua nh ng ch a c gi i quy t”. Theo ông Nhâm, hi n nay m c thu giá tr gia t ng áp d ng 10% i v i các lo i th c ph m ch bi n là quá cao, khi n cho giá bán b i lên, ng i tiêu dùng trong n c không th mua n i s n ph m c a công ty. Ông Nhâm xu t nên m c thu xu ng còn 5 – 7% là h p lý.

V n th hai c ông Nhâm n u ra ó là, ngành thu ngày càng có nhi u thu t c, khi n b ph n k toán không “nh n i”, nên hay b ph t. “Ngành thu , nh t là các chi c c thu nên có riêng m t b ph n giúp , nh c nh doanh nghi p ... kh i b ph t vì có nhi u lo i thu quá, doanh nghi p không nh xu ”, ông Nhâm nói.

Tr l i hai v n trên, i di n T ng c c thu cho bi t, v m c thu 10% VAT, n u so v i khu v c Châu Á và trên th gi i là không cao, b i hi n nay Trung Qu c là 15 - 17%; ông Âu là 19 – 23%. Do ó trong t ng lai n u s a lu t thì thu VAT c ng không th gi m d i 10%.

V v n th t c, theo B Tài chính, hi n nay ngành thu ang có 295 th t c. “Sau khi rà soát công khai c ng ng doanh nghi p có ý ki n, ã gi m c 3% th t c thu . Chúng tôi mong c ng ng doanh nghi p thông qua hi p h i c a mình ch rõ th t c hoàn thu , th t c thu t khai nào c n b thì nên ch rõ. Bên c nh ó, chúng tôi s t ng c ng h th ng tuyên truy n h tr ”, i di n B Tài Chính nói.

C ng theo B Tài chính, cách ây kho ng m t tháng, Chính ph ã ban hành Ngh nh 55, v công tác t pháp c a Nhà n c. Trong ó có n i dung hoàn toàn m i so v i Ngh nh 2A c , ó là c quan hành chính Nhà n c ph i có m t b ph n h tr giúp doanh nghi p.

góc khác, i di n m t công ty có v n u t Nh t B n, ang ho t ng trong Khu ch xu t (Bình D ng) bày t th c m c v u ãi thu i v i doanh nghi p xu t kh u. Th tr ng B Tài Chính Hoàng Anh Tu n, theo cam k t

WTO, sau 5 năm Việt Nam gia nhập WTO sẽ chậm thu thuế nhập khẩu (trở lại mức chậm thu ngay) bắt đầu năm 2012.

Điều kiện doanh nghiệp Nhà nước nêu trên có nghĩa là, năm 2012 bất kể thuế nhập khẩu nhập khẩu doanh nghiệp trong Khu vực thuế áp dụng nhập khẩu 100%, vậy khi đó doanh nghiệp có được bán hàng vào trong nước hay không? Bởi lẽ, hiện tại công ty này đang xuất khẩu linh kiện nhập khẩu chính xác cao mà Việt Nam chưa thể làm được (linh kiện bơm thủy lực, một dùng cho máy nông nghiệp và máy xây dựng).

Hiện tại, hiện tại Công ty Nông nghiệp Miền Nam đã tận dụng lợi thế công ty này liên kết sản xuất máy bơm thủy lực, góp phần cơ khí hóa nông nghiệp. Nếu hai bên liên kết có thể sản xuất ra máy bán thị trường trong nước với giá rẻ hơn thì.

Thị trường Hoàng Anh Tuấn cho biết, hiện nay một số doanh nghiệp trong khu vực thuế miễn bán hàng nhập khẩu hàng công nghệ cao thị trường nhập khẩu, và nguyên tắc vận hành chi thu. “Tuy nhiên, thị trường của doanh nghiệp Nhà nước này là vận hành phát sinh, Bộ Tài chính đã có văn bản chính thức gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư số 29. Theo đó, doanh nghiệp khu vực thuế sản xuất nhập khẩu ngành hàng mà hàng hóa của nó cần thì thuế là ưu vào cho nền kinh tế, thì cho phép có miễn thuế nhập khẩu 30% hoặc 20% bán vào nhập khẩu thuế”, Thị trường nói.

Một thị trường khác, Thị trường giám đốc công ty AKVina (Biên Hòa, tỉnh Nghệ An) bày tỏ bức xúc vì cơ chế nhập khẩu “trên thu”. Về này cho biết, đã xuất khẩu vào Việt Nam từ năm 2003, từ năm 2006 công ty có vay của ngân hàng xuất nhập khẩu Hàn Quốc 5 triệu USD. Từ năm 2011 khi Cục thuế Nghệ An xử lý kiểm tra thì phát hiện từ 2006 – 2008 công ty AKVina không đăng ký thuế tiêu thụ nội địa theo Hiệp định tránh thuế hai bên vì giữa hai quốc gia Việt Nam – Hàn Quốc.

“Khi đó công ty có bổ sung thuế tiêu thụ nội địa khi Cục thuế Nghệ An ra quyết định truy thu. Công ty không chấp nhận quyết định truy thu nhập khẩu vận chuyển nội địa. Hôm nay chúng tôi nhận văn bản của Cục thuế về hành vi trốn thuế, chúng tôi rất bức xúc về này, vì đã ký Hiệp định tránh thuế hai bên thì không có thuế tiêu thụ nội địa”, về Thị trường giám đốc này nói.

Về bức xúc trên, Thị trường Cục thuế cho biết, từ Thông tư 60 năm 2007 có hướng dẫn chi tiết thuế tiêu thụ nội địa quan trọng của Hiệp định tránh thuế hai bên giữa Việt Nam và Hàn Quốc. Thị trường công ty AKVina không kê khai về Cục thuế Nghệ An là vi phạm thông tư 60.

Tổng cục thuế đã có văn bản trả lời ngày 29/8/2011. Theo đó, Tổng Cục thuế phát hiện công ty AK Vina có trữ kho nợ lãi vay cho ngân hàng xuất nhập khẩu Hàn Quốc phát sinh từ 2006 đến 29/2/2008 đã quá 3 năm, nhưng không kê khai thuế chi phí nhập. Do đó, công ty bị xử phạt vi phạm hành vi trốn thuế theo Nghị định 98.

Theo **Thanh V**
Báo *Việt*

Doanh nghiệp cần ngân hàng

Nhiều doanh nghiệp gần như không còn sức chịu đựng lãi suất nhích lên nay và mong muốn ngân hàng thắt chặt chia sẻ khó khăn với họ.

Từ cuộc gặp do Hiệp hội Doanh nghiệp và VISA (DNNVV) và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Hà Nội tổ chức mới đây, nhiều giám đốc DNNVV đã bày tỏ bức xúc khi nói về tình trạng lãi suất vay quá cao, tỉ lệ nợ nần quá nặng nề, giá chi phí nhập hàng và nguyên liệu cao đẩy nhiều doanh nghiệp vào cảnh điêu đứng, thu hẹp quy mô, không ít doanh nghiệp đã đóng cửa, chấp phá sản.

Theo nhận định của nhiều doanh nghiệp, tình hình hiện nay này của nền kinh tế và cho năm 2012 sẽ không có gì sáng sủa, vì các doanh nghiệp gần như mất phần lớn lợi nhuận bị ảnh hưởng từ các chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ (lúc thắt chặt, lúc nới lỏng...), làm cho chi phí và kế hoạch sản xuất - kinh doanh của họ luôn bị ảnh hưởng và rối loạn. DNNVV đã quá mệt mỏi, vì phải xoay sở và chờ đợi, duy trì sản xuất ít có thể nói là rất mong manh trong suốt thời gian qua. Niềm tin của DNNVV vào ngân hàng, chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ đang bị suy giảm nghiêm trọng.

Vic Tổng cục Ngân hàng Nhà nước quy định không cho các ngân hàng huy động vốn trên 14%/năm, vì những ngân hàng tài trợ cho các doanh nghiệp coi là rất nghiêm túc và yêu cầu lãi suất xuất ngân còn 17- 19%/năm là mức tăng thái quá. Tuy nhiên, các ngân hàng có ý kiến quan ngại rằng, vì chính sách thắt chặt tín dụng và mức lãi suất nhích lên nay, doanh nghiệp vốn khó có thể sản xuất - kinh doanh có lãi.

Nhiều người trên thị trường, phần lớn sản phẩm tiêu dùng. Khi kinh tế phát triển nóng, thì hệ thống lãi suất gia tăng sẽ tiêu thụ, đó là gia tăng giá tiêu dùng, gia tăng lạm phát. Trong khi đó Việt Nam, có đến 80-90% tín dụng dành cho doanh nghiệp, nên cần xem lại giới hạn pháp luật thắt chặt tín dụng. Khi lãi suất quá cao, chi phí sản xuất sẽ cao lên, cung ứng hàng hóa gia tăng và do vậy giá tiêu dùng lên cao, mức giá khác nhau khác góp phần làm gia tăng lạm phát.

Các doanh nghiệp, nhất là DNNVV, cần biết là các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu gần như không còn sự chú ý áp lực lãi suất như hiện nay và mong muốn ngân hàng phải chia sẻ rủi ro. Ngân hàng và doanh nghiệp đang gần nhau, nhưng sao vẫn còn cách xa nhau quá!

Mong muốn chung của các doanh nghiệp là, Chính phủ và Thủ tướng Ngân hàng Nhà nước cùng các bộ, ngành liên quan phải có những giải pháp đột phá, minh bạch và quy tắc, giải quyết những nguyên nhân gây ra lạm phát, phân bổ thị trường hợp lý, công bằng nguồn lực quốc gia và một thể chế chính sách thông minh hướng vào các khu vực đang có nhu cầu tìm kiếm góp phần quy tụ nguồn lực phát triển bền vững của đất nước. Trong đó, khu vực nông nghiệp và kinh tế tư nhân, mà DNNVV là nòng cốt, là hướng ưu tiên nên tập trung.

DNNVV đang trông chờ sự đi vào hành và đi vào chế độ hợp lý chính sách về mô hình Chính phủ và các bộ, ngành liên quan. Mong rằng, sự đi vào hành và đi vào chế độ quy mô thị trường hiệu quả và rõ ràng mà thể chế kinh tế đang trong quá trình.

Theo **Văn Huệ Thị**

(*) Phó chủ tịch thường trực, Tổng thư ký Hiệp hội Doanh nghiệp và nhà TP. Hà Nội
Người Báo tin

Tin vắn đáng chú ý doanh nghiệp chẵn năm y tế

SeASecurities phát hành thành công 800 triệu trái phiếu; LCM thực hiện chốt năm niêm yết trên HOSE; Vinacomin bán 5 triệu CP B o hi m Hàng không

CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Cần Thơ (Caseamex) -6 tháng đầu năm Công ty đạt doanh thu thuần 391,11 triệu đồng, giảm 37,85% so với cùng kỳ năm ngoái; Lợi nhuận sau thuế 19,24 triệu đồng, tăng 36,94% so với cùng kỳ năm ngoái và EPS đạt 2.499 đồng.

Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam -Vinacomin sẽ chào bán toàn bộ 5 triệu CP, tăng 10% vốn điều lệ của B o hi m Hàng không. Vinacomin chấp hành giá bán như theo phía SHS, giá thị trường không cao hơn mức giá.

CTCP Hợp tác thông tin FPT (FIS) - đã ký hợp đồng cung cấp License Oracle với Ngân hàng TMCP Phát triển Mekong (MDB) với tổng giá trị hơn 1 triệu USD.

CTCP Chứng khoán Đông Nam Á (SeASecurities) - đã phát hành thành công 800 triệu trái phiếu theo hình thức phát hành riêng lẻ. Đây là đợt phát hành trái phiếu đầu tiên của SeASecurities trong năm 2011.

CTCP Bê tông ly tâm An Giang (ACE - UPCoM)- đã nh n c ngh chào mua công khai 69.000 c phi u, t ng ng 3% t ng s c ph n ang l u hành c a ACE t T ng CTCP Xây d ng công nghi p Vi t Nam (Vinaincon) v i m c giá 12.200 ng/CP.

CTCP Mía ng 333 (S33 - UPCoM)- đã phát hành thêm 517.433 c phi u tr c t c n m 2010. Sau t tr c t c, v n i u l c a S33 t ng t 34,5 t ng lên 39,67 t ng.

CTCP Công ngh cao Traphaco (Traphaco CNC)- đã thông qua ph ng án phát hành thêm c phi u t ng v n i u l . Traphaco CNC s phát hành 1.753.770 c phi u cho c ông hi n h u theo t l 2:1, v i giá bán 10.000 ng/CP. Công ty c ng thông qua ph ng án phát hành thêm 1.052.262 c phi u t m ng c t c n m 2011 cho c ông hi n h u, v i t l 20%. Th i gian th c hi n sau khi c UBCK ch p thu n ph ng án phát hành. Sau khi phát thành thành công, v n i u l c a Traphaco CNC s t ng t 35,08 t ng lên 63,14 t ng

CTCK Ngân hàng Vi t Nam Th nh V ng (VPBS) -UBCK đã ban hành Quy t nh s 649/Q -UBCK v vi c x ph t vi ph m hành chính i v i VPBS do v t t l t ng n trên v n ch s h u. VPBS b x ph t 85 tri u ng.

CTCP D ch v tr c tuy n FPT (FOCC)- Ch t danh sách c ông t m ng c t c n m 2011. Ngày giao d ch không h ng quy n nh n c t c là ngày 14/9, ngày ch t danh sách c ông là 16/9. FOCC s tr c t c b ng t i n m t theo t l 25%, th i gian thanh toán t ng 20/9.

Công ty C ph n D ch v Hàng hóa N i bài (NCTS) -Chi tr c t c t 1 n m 2011 cho c ông t l 35% b ng t i n m t. Th i gian th c hi n t 26/09 n 30/09/2011.

CTCP Tr ng Phú (TGP - UPCoM) -Ch t danh sách c ông tr c t c n m 2010. Theo ó, ngày giao d ch không h ng quy n nh n c t c là ngày 14/9, ngày ng ký cu i cùng là ngày 16/9. C t c c tr b ng t i n m t theo t l 3%, th i gian thanh toán t ng 30/9.

CTCP Khai thác và ch bi n khoáng s n Lào Cai (LCM)- đã c S GDCK TP. HCM (HOSE) ch p thu n v nguyên t c cho niêm y t c phi u. Theo ó, LCM v i v n i u l 85,68 t ng c ng ký niêm y t 8,568 tri u c phi u trên HOSE. Công ty ã th c hi n ch t danh sách c ông ng ký l u ký c phi u t ng 26/8.

CTCP CNG Vi t Nam- S Giao d ch Ch ng khoán TP. HCM (HOSE) ã ch p thu n v m t nguyên t c cho c niêm y t 16.249.943 c phi u t i HOSE v i t ng giá tr tính theo m nh giá là 162,5 t ng.

Thanh Tú
T ng h p theo UBCKNN

* CÁC VẤN ĐỀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỐ VÀ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

Chính sách tiền tệ không thể gánh chịu "lãi" gây lạm phát'

Có thể gọi quy tắc ngân sách nguyên nhân gây lạm phát Việt Nam có cách nhìn toàn diện ngân sách, vị trí ngân sách tiền tệ và tài khóa.

Chuyên gia kinh tế cao cấp BÙI KIẾN THÀNH cho rằng, có nhiều ý kiến cho rằng phù hợp khi đánh giá nguyên nhân lạm phát thì gian qua, trong đó có vị trí "quy" cho chính sách tiền tệ. Ông phân tích những nguyên nhân dẫn đến tình trạng lạm phát kéo dài.

Thưa ông, Chính phủ đã có chính sách nào các bộ, ngành phải làm rõ nguyên nhân lạm phát có các giải pháp cần bộ, ngành phó hiệu quả, phù hợp với thực tiễn. Ông đánh giá thế nào về vị trí này?

Hiệu quả, lạm phát là "lạm phát quy định phát hành", y ra thì trên quá nhiều phương tiện thanh toán, khi ngân sách tăng cao. Còn tại Việt Nam, lạm phát chi tiêu là chủ yếu giá tiêu dùng tăng, chưa hoàn toàn chính xác, đã gây hiệu quả.

Hơn nữa, lâu nay Việt Nam đã hình thành một phần ngân sách: nói có lạm phát là "bơm nút" chính sách tiền tệ, hãm tăng trưởng tín dụng, chưa chú ý ứng dụng phân tích sâu sát các yếu tố khác nhau góp phần đẩy giá lên. Do đó, gánh nặng kinh tế lạm phát bùng nổ cho chính sách tiền tệ, và không xử lý dứt điểm lạm phát, và có thể phát tác động.

Ông có thể nói rõ hơn?

Nhiều nước, siết tín dụng có thể xử lý lạm phát, do đó tín dụng tiêu dùng cao, từ 70 - 80% dân số. Khi kinh tế phát triển quá nóng, vượt chi phí cần biên, cần hạn chế thì phải giảm chi, bằng cách tăng lãi suất lên giảm chi tiêu. Mối liên hệ đó là trực tiếp và hiệu quả, giúp giảm chi tiêu.

Việt Nam, có đến 80 - 90% là tín dụng cho doanh nghiệp, không dùng "thu c" tăng lãi suất. Làm vượt chi phí sản xuất cao lên, cung ứng hàng hóa giảm, không những không giảm chi tiêu, mà còn làm tăng giá tiêu dùng.

Và rồi, chúng ta cũng đã thấy ảnh hưởng, lạm phát một phần do tác động khách quan, còn phần lớn hơn là do tác động chủ quan, trong đó có sự điều chỉnh chính sách tiền tệ như công cụ chính giảm lạm phát.

Còn nh ng tác ng c a nh p siêu thì sao, th a ông?

Nó c ng n m trong chu i tác ng ó. N n kinh t c a ta là m và liên thông v i th tr ng n c ngoài, khi không s n xu t và cung ng hàng hóa thì hàng n c ngoài s tràn vào. Dù là nh p chính th c hay b nh p l u thì c ng d n n nh p siêu, làm gi m d tr ngo i h i, c ng th ng t giá, m t giá ng n i t .

Nguyên lý gi m giá ng n i t thúc y xu t kh u là úng, nh ng ch áp d ng c v i các hàng hóa mà ta s n xu t ra , th a, c n thúc y xu t kh u. Vi t Nam xu t ch y u là nông s n thô, n ng su t âu có d th a, n u h giá ng n i t thì ch làm t ng chi phí hàng hóa.

Ông nh n nh th nào v th c tr ng phân b dòng v n trên th tr ng hi n nay i v i l m phát?

ó là y u t quan tr ng góp ph n làm giá thành hàng hóa cao. Các doanh nghi p nhà n c hi n chi m h n 50% l ng tín d ng, nh ng do hi u su t u t th p h n khu v c t nhân nhi u, nên giá hàng hóa cao. ó là ch a k m t lo t y u t n a, nh khâu phân ph i, d ch v bán l c a ta có nhi u h n ch ; các chi phí không chính th c... u góp vào chi phí làm ra s n ph m.

Không th không nh c n chính sách tài khóa, th a ông?

Liên quan n chính sách tài khóa c ng có nh ng b t c p l n, nh t là v i c s d ng v n u t công và mua s m công. ó là i m y u nh ng chi phí không chính th c phát sinh, gây tác ng k ép. Nh ng d án c s h t ng kém ch t l ng, nhanh xu ng c p, ph i làm l i, làm ti p, y chi phí, là tác ng tr c ti p. Nh ng gián ti p còn áng ng i h n. Th t thoát trong u t , xây d ng c b n lên n vài ch c ph n tr m trong t ng v n hàng tr m nghìn t ng. L ng ti n này mua s m, trang b gì, t r ra sao r t khó ki m soát, s y giá c lên cao.

V y h ng gi i quy t tình tr ng trên là gì?

Ph i nghiên c ut t c nh ng y u t ó, nhìn khách quan, rõ ràng vai trò c a t ng y u t trong v i c làm t ng giá, nh ng tác ng l n nhau c a các y u t , nhìn rõ t ng quan gi a chính sách t i n t và chính sách tài khóa, t ó có i u ch nh ng b .

Theo **Huy Hào**

Báo u t

Nội dung vắn gọn

Việc tăng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn và tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn quy định 14%/năm đang khiến không ít ngân hàng quy mô nhỏ gặp nguy cơ mất hút tiền gửi.

Nhiều ngân hàng lo ngại về khả năng mất hút tiền gửi, do áp lực lạm phát còn cao và các kênh đầu tư khác (vàng, chứng khoán, bất động sản...) đang dẫn dắt dòng tiền rời bỏ.

Trên thực tế, trong 2 quý đầu năm 2011, khi chỉ số giá tiêu dùng (CPI) liên tiếp tăng tốc kéo lên lãi suất và nguồn vốn gửi ngân hàng bị mất hút so với tiền gửi ngoại tệ. Tâm lý lo ngại tiền gửi mất giá trở nên trầm trọng, nên không ít ngân hàng chuyển hướng sang nhận gửi ngoại tệ, cho nên khi Ngân hàng Nhà nước (NHNN) quy định trần lãi suất tiền gửi USD chỉ còn 2%/năm, thì vốn tiền gửi VND mới có duy nhất một ngân hàng.

Nguồn vốn gửi ngân hàng có duy nhất một ngân hàng trong những tháng gần đây và số lượng khách hàng của NHNN cho thấy, tính đến ngày 19/8, tổng số tiền gửi của khách hàng tại các chi nhánh tăng 3,04% so với tháng trước.

Số vốn gửi ngân hàng tiền gửi tăng trong những tháng gần đây là do mức lãi suất thấp mà ngân hàng phải trả cho khách hàng trên trần quy định 14%/năm dưới hình thức thanh toán "ngậm", phải bị 17 - 18%/năm và thậm chí còn lên đến 19 - 20%/năm cho những khoản tiền gửi trả giá hàng tháng. Mặt khác, vị trí lãi suất gửi ngoại tệ phải duy trì 2%/năm, đã buộc nhiều ngân hàng gửi tiền gửi USD sang VND để hưởng mức lãi suất thấp hơn.

Tuy nhiên, trong thời điểm này, khi các ngân hàng phải thực hiện Chỉ thị 02/2011/CT-NHNN về việc tăng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn và tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn quy định 14%/năm, đã khiến không ít ngân hàng lo ngại. Đáng chú ý là, vì những ngân hàng quy mô nhỏ và vừa, sẽ cố gắng tranh thủ trên thị trường cao và thanh toán gửi ngân hàng tiền gửi còn hạn chế.

Vì thế, một khi phải chào bán lãi suất gửi ngân hàng cao nhất còn 14%/năm, thì phân khúc ngân hàng nhỏ sẽ gặp nhiều khó khăn trong việc thu hút tiền gửi tiết kiệm bổ sung thanh khoản và đáp ứng nhu cầu vốn cho khách hàng đặc biệt là những người không có sự hỗ trợ phía NHNN. Phó tổng giám đốc một ngân hàng có vốn đầu tư 3.000 tỷ đồng trên địa bàn TP.HCM cho rằng, vị trí tiền gửi tiết kiệm tiền gửi có kỳ hạn và các ngân hàng lớn đang áp dụng mức lãi suất này, chắc chắn ngân hàng tiền gửi không muốn các ngân hàng quy mô nhỏ.

Tại phòng giao dịch một ngân hàng thương mại lớn trên phố Nguyễn Khánh Toàn (Hà Nội), nhân viên tín dụng cho hay, trong một vài ngày tới, xu hướng giảm lãi suất sẽ còn nhìn thấy rõ nét hơn nữa. Chạy này thì anh nhận thấy vì các khoản vay tiêu dùng như mua nhà, mua xe, vì xét duyệt và nhân hàng không còn quá khó khăn như trước. Khoản ba tháng trước, chúng ta nhìn hàng không có dấu hiệu tin cậy, cán bộ tín dụng ngại ký duyệt mà không cần trình lên cấp cao hơn. Nhưng bây giờ, nhân viên luôn nghe chia sẻ của khách hàng, tìm ra những cách tốt nhất có thể giảm ngân sách ngân hàng.

Còn chị Quỳnh, tín dụng viên phòng giao dịch một ngân hàng khác trên phố Khâm Thiên (Hà Nội) thì lại, trong những ngày sắp tới, có khả năng lãi vay tiêu dùng sẽ giảm xuống dưới mức 23% như hiện nay. Chị thì lại, phía lãnh đạo công ty đã có chủ trương vì cần cho vay tiêu dùng hàng song song với trình giảm lãi suất vì các khoản vay sản xuất kinh doanh, xuất khẩu... Mặc dù giảm chi phí bị ràng buộc, nhưng có thể sẽ thấp hơn 1% so với trước.

Tìm kiếm thành công khác ngoài Hà Nội, tín dụng viên giảm lãi suất công ty phát triển. Nhân viên Techcombank một ngân hàng thương mại lớn trên phố Hùng Vương (TP Việt Trì, Phú Thọ) cho hay, ban lãnh đạo công ty có hướng giảm lãi suất tiêu dùng hàng trên dưới 1% một tuần trong một vài ngày tới.

Trước đó, hồi tháng 4, 5, lãi suất tiêu dùng tìm kiếm nhà bán Hà Nội bắt đầu có xu hướng tăng mạnh và chốt trung cho vay khách hàng. Người có nhu cầu vay gọi là "méo mọt" vì mức lãi suất cao chót vót, có khi lên tới 25% một tuần cho các khoản phi sản xuất (chẳng hạn, bất động sản, tiêu dùng). Thời gian vay vốn công nghiệp, thậm chí nhiều ngân hàng còn ngừng tiếp khách vì lý do ngân hàng không đáp ứng.

Nhưng hiện tại, có không ít ngân hàng đang khá "thoảng" về lãi suất các khoản vay trung và dài hạn cho mục đích tiêu dùng. Tại chi nhánh ACB quận Ngã Tư (Hà Nội), khoản vay mua nhà, thậm chí có thể giảm tới 10 năm. Còn theo nhân viên một phòng giao dịch của Techcombank tại quận Cầu Giấy, khoản vay vì mua ô tô có thể giảm 48 tháng hoặc hơn, tùy thuộc vào khoản chi trả của khách hàng. Như trước đây, các nhà bán hàng có xu hướng "dần" khách trả góp và lãi ngân hàng.

Ông Trần Bắc Hà, Chủ tịch BIDV chia sẻ, room tín dụng trong 4 tháng cuối năm của ngân hàng này còn khoảng 10%, do đó, có thể cân nhắc cho các khoản vay. Ưu tiên hàng đầu vẫn là các khoản tín dụng sản xuất, xuất khẩu, nông nghiệp nông thôn với lãi suất khoảng 15-17% một tuần. Riêng tiêu dùng và phi sản xuất, lãi suất vẫn chưa hạ, nhưng công nghiệp có khả năng giảm xuống trong thời gian tới.

Theo ông Nguyễn Văn Hùng, Phó chủ tịch ngân hàng Bưu Điện Liên Việt, vì giảm lãi suất nhà bán hàng ưu tiên cho vay tiêu dùng vì trung hạn và dài hạn chính là

sphần ảnh hưởng của thị trường trong bối cảnh hiện nay. Ông cho rằng, các ngân hàng cũng đã đoán trước xu hướng lên xuống của lãi suất, nên mới có những chỉ dẫn như thế.

"Có thể nhìn thấy dấu hiệu giảm của lãi suất trong thời gian tới, nên nếu kéo các khoản vay lãi cao, hãy dành nguồn cho vay ngay nên mới ưu tiên các khoản vay trung và dài hạn. Ngược lại, khi ý muốn cho vay ngắn hạn, lãi suất cao lên, có nghĩa là xu hướng tăng của lãi suất sẽ còn tiếp tục nên hãy thận trọng các hợp đồng dài hạn", ông Hoàng nói.

Theo lãnh đạo này, đây là tín hiệu đáng mừng, là cơ sở tin tưởng trong thời gian tới, lãi suất cho vay sẽ còn tiếp tục giảm. Bộ tài chính Liên Việt cũng đang lên kế hoạch siết chặt lãi suất vay tiêu dùng theo hướng giảm xuống khoảng 20% mức hiện tại. Hiện nay, mức tín dụng của ngân hàng này đã lên 16%, dựa trên quy định hiện tại còn khoảng 1.000 tỷ đồng.

Thực tế, có thể coi việc giảm lãi suất cho vay tiêu dùng về mức thấp hơn so với trước chính là một cách "tự cứu mình" của nhiều ngân hàng trong bối cảnh hiện nay, khi lãi suất cho vay đã lên tới 17-19% như xu hướng của Ngân hàng Nhà nước.

Mặt khác, đây là cách mà các ngân hàng kiếm lợi nhuận, bù trừ các khoản cho vay chỉ từ 17-19% (mà trước đây có thể lên tới trên 20% mức hiện tại). Tuy nhiên, để bù trừ, theo phân tích của lãnh đạo một ngân hàng có thẩm quyền cho vay tiêu dùng chỉ mức khoảng 16-17%, là không đáng kể. Nhưng ngân hàng có khả năng mở rộng cho vay phi sản xuất và ngân hàng tín dụng hiện tại không quá 20%. Ngược lại, ngân hàng hiện còn nhiều "tư" dành cho tín dụng tiêu dùng hiện tại không có khả năng thu nguồn vốn tiếp tục cho vay.

Thời điểm này, một trong những nhân tố cần lưu ý khi "cả" vay tiêu dùng có thể rớt giá, chính là cung cầu thị trường. Cầu sẽ yếu đi so với hiện tại khi người đi vay không còn phải chi phí ẩn chi phí ẩn vay bằng lãi, vì họ "kiêng" mức lãi suất hiện tại. Ngược lại, nguồn vốn từ không ít nhà bán lẻ hiện tại đang rớt giá, nếu không giảm giá, bán thân hàng sẽ phải chịu nên nhu cầu cho vay vốn có lãi (dù lãi suất không cao), ngân hàng vẫn sẽ ra ngoài chân khách hàng.

Ngoài ra, sự giảm mức của mức lãi suất sản xuất kinh doanh cũng là cơ sở để vay tiêu dùng giảm xu hướng. Theo một số chuyên gia, chênh lệch giữa lãi suất của tiêu dùng và lãi suất các loại hình sản xuất khác khoảng 1-2% là hợp lý. Tháng 9, đã có thể nhìn thấy dấu hiệu giảm lãi suất tiêu dùng từ một số ngân hàng, song phải đến tháng 10 hay 11, xu hướng này mới thể hiện rõ nét và mạnh mẽ hơn.

Theo **Tu Minh**
Vnexpress

NHNN chấp thu nợ tín dụng vãng cho 4 ngân hàng nước ngoài

4 ngân hàng là Woori Bank, First Commercial Bank, Industrial Bank of Korea và JPMorgan Chase, N.A đều là các chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 01/9/2011, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã có các văn bản chấp thu nợ tín dụng vãng cho 4 ngân hàng là Ngân hàng Woori Bank – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh, Ngân hàng First Commercial Bank – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh, Ngân hàng Industrial Bank of Korea – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh, Ngân hàng JPMorgan Chase, N.A – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh.

Cụ thể:

- Ngân hàng Woori Bank – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh chấp thay đổi mức vốn cho vay tín dụng 15 triệu USD lên mức 67 triệu USD;
- Ngân hàng First Commercial Bank – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh chấp thay đổi mức vốn cho vay tín dụng 15 triệu USD lên mức 40 triệu USD;
- Ngân hàng Industrial Bank of Korea – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh chấp thay đổi mức vốn cho vay tín dụng 15 triệu USD lên mức 115 triệu USD;
- Ngân hàng JPMorgan Chase, N.A – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh chấp thay đổi mức vốn cho vay tín dụng 27 triệu USD lên mức 77 triệu USD;

Thống đốc NHNN yêu cầu các ngân hàng có trách nhiệm thực hiện văn bản chấp thu nợ tín dụng vãng; ngân ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền; Công bố nội dung thay đổi theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng.

Ngoài ra, các ngân hàng có kèm bên sao ngân ký kinh doanh số văn bản chấp thu nợ tín dụng vãng, ngân NHNN chấp thu nợ thay đổi mức vốn cho vay tín dụng ghi trong Giấy phép hoạt động ngân hàng; trong đó, có cam kết thực hiện đúng Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 01/3/2011 của NHNN.

Thanh Hải
Theo SBV

Các ngân hàng lo ngại thanh minh nghi án

"vết trần" huy động

Các ngân hàng đang ra sức giải trình sau khi bị tước lãi suất qua ng dây nóng Ngân hàng Nhà nước. Một số NH đã ngay lập tức công bố thông tin sau khi có kết luận của Thanh tra NHNN.

Maritime Bank là ngân hàng ưu tiên và sòng phẳng trong việc minh oan cho mình. Vì đi n nhà b ng này cho hay đã tiếp nhận thanh tra Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Ninh Bình ngay trong ngày 12/9, ít giờ sau khi Ngân hàng Nhà nước công bố 7 ngân hàng bị tước lãi suất qua ng dây nóng. Kết quả thanh tra cho thấy chi nhánh Ninh Bình của Maritime Bank thực hiện nghiêm túc lãi suất 14% m t n m, không có bất kỳ hình thức khuy n m i nào và niêm yết công khai lãi suất.

Vì việc "b ng d ng" lọt vào danh sách kiểm tra vì nghi tước lãi suất, lãnh đạo Maritime Bank cho rằng, có thể do Ngân hàng Nhà nước chưa chú ý.

Theo thông báo của Ngân hàng Trung ương phát đi sáng 12/9, công văn này tiến hành kiểm tra về chi nhánh các nhà b ng nói trên là thông tin phản ánh qua ng dây nóng.

Sáng 13/9, Maritime Bank tiếp tục phát đi thông cáo giải thích về vụ lùm xùm này. Tổng giám đốc Trần Anh Tuấn khẳng định: "Về mặt thành viên trong nhóm G12 – gồm 12 ngân hàng lớn, chiếm 85% thị phần – Maritime Bank cam kết nghiêm túc thực hiện các chính sách của Ngân hàng Nhà nước trên toàn hệ thống, góp phần hiện thực hóa những kỳ vọng của Ngân hàng Nhà nước trong việc bình ổn thị trường tiền tệ".

Cuối cùng 12/9, vì đi n chi nhánh Thanh Xuân của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam cho *VnExpress.net* biết đã tiếp nhận thanh tra của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Hà Nội ngay trong ngày trên tình nguyện án tước lãi suất.

"Chúng tôi của Thanh niên về việc ngân hàng huy động vết trần" phát tại các chi nhánh lúc 11h ngày 8/9. Sau đó chúng tôi đã đăng ngay. Lãi suất vết trần phản ánh qua ng dây nóng của Ngân hàng Nhà nước chúng tôi đáp ứng trực tiếp từ hôm nay", vì đi n này nói.

Lãnh đạo chi nhánh Agribank Thanh Xuân cho biết mức cao nhất mà chi nhánh áp dụng về các khoản tín dụng VND của khách là 16,2%, bao gồm cả thuế VAT.

"Có lẽ thị trường này, vậy mà chúng tôi vẫn phải đẩy lãi suất lên cao để chân khách. Nhưng quyết định chúng tôi không đưa về các ngân hàng công lập. 16% là mức kim cương, cao hơn hẳn các ngân hàng khác nào chúng tôi tự bản thân", vậy này nói thêm.

Chỉ định ngân hàng Phát Đạt cho hay, vậy này sẽ có vấn đề về kết quả của Ngân hàng Nhà nước vì các kiểm tra lãi suất huy động vốn, và sẽ ảnh hưởng tới. Tuy nhiên, "nguyên nhân" vậy này áp dụng lãi suất cao vẫn chỉ là thông tin thị trường nóng, nên sẽ ít nhiều tác động tới vậy này.

Ngân hàng Sài Gòn Hà Nội (SHB) sáng 13/9 công bố về vấn đề kết quả sau buổi làm việc với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Đà Nẵng, trong đó khẳng định thông tin phản ánh về thị trường nóng của Ngân hàng Trung ương chính xác. Hoàn toàn kiểm tra và soát toàn bộ chi nhánh, tuân thủ nghiêm ngặt, các tài khoản tín dụng từ 7 đến 10/9, nhưng không thấy dấu hiệu vượt trần lãi suất huy động tín dụng công nghiệp.

Trên đó, sau thông tin Ngân hàng Nhà nước sẽ mạnh tay trần áp dụng huy động vốn vượt trần, nhiều nhà băng lo ngại lãi suất sẽ tăng quy mô. Tại Hà Nội, TP HCM và một số tỉnh thành khác, theo khảo sát của *VnExpress.net*, thậm chí, ngay sau cuộc họp giữa Thống đốc với các ngân hàng ngày 7/9, lo ngại nhiều về lạm phát sẽ cao nhất chỉ 14%.

Mặt khác, ngay sáng nay, khi thông tin về 7 nhà băng có dấu hiệu huy động tín dụng về lãi suất vượt trần nghiêm trọng đi kèm thanh tra của Ngân hàng Nhà nước, gần như tất cả các phòng giao dịch trên, thành phố trên cùng chủ trì hành quy mô 14%.

Tại một số chi nhánh nhà băng khác như Ninh Bình, Phú Thọ, hiện tượng "đi kèm" lãi suất về khách hàng công không diễn ra. Theo tìm hiểu của *VnExpress.net*, nhiều nhà băng tiếp tục sẵn sàng tận dụng nhu cầu thị trường cho khách hàng tín dụng, nhưng tuy nhiên không chấp nhận đẩy lãi suất cao hơn niêm yết. Nhân viên một ngân hàng tại Hải Phòng (Việt Trì, Phú Thọ) tiết lộ, theo chốt trên, các ngân hàng đều không dám áp dụng lãi suất vượt vào cao hơn 14% thậm chí ngay nay.

Tại Quảng Ngãi, chỉ định lãnh đạo Ngân hàng Ngoại thương (Vietcombank), chi nhánh Quảng Ngãi chia sẻ: "Vài tháng trước, Chi nhánh Ngân hàng chúng tôi còn áp dụng chính sách ưu đãi khách hàng (trích từ quy định) thêm 2% so với lãi suất trần (14%/năm) thậm chí sau khi có chốt của Ngân hàng Nhà nước thì không ai nói trên chúng tôi sẽ cắt giảm".

Còn tại Đà Nẵng, nhưng vẫn phát hiện vi phạm trần lãi suất thậm chí theo thông tin Ngân hàng Nhà nước nhận được từ thị trường nóng, theo tìm hiểu của

VnExpress.net chi u nay, g n nh u ch p hành nghiêm ch nh. V i s t i n 2 t ng t ng i g i, nhân viên m t ngân hàng t i thành ph này kiên quy t áp d ng lãi su t ch 14% cho các k h n t 1 tu n n 1 n m. Nhân viên Vietcombank chi nhánh à N ng ti t l thêm, khách hàng g i ti n d p này có th tham gia b c th m trúng th ng.

Danh sách các ngân hàng b t lách tr n lãi su t c ng t i trên website Ngân hàng Nhà n c sáng nay, trong ó kh ng nh n u b phát hi n sai ph m các ngân hàng này có th i di n v i án ph t n ng nh t là cách ch c lãnh o. Tuy nhiên, ít phút sau thông tin này b g kh i trang web. M t ngu n tin t Ngân hàng Nhà n c cho bi t, ây m i là danh sách ph n ánh qua c dây nóng, ch a qua thanh tra, ki m tra th c t , vì v y ph i rút b n tin xu ng.

Theo Vnexpress

Ngân hàng Vi t và chi n l c i d ng xanh

So v i nh ng qu c gia trong khu v c nh Thái Lan, Malaysia thì s l ng ngân hàng th ng m i c ph n c a Vi t Nam nhi u g p 2 và 4 l n.

Vi t Nam ang quá nhi u ngân hàng TMCP

Ngành ngân hàng c ví nh là huy t m ch c a n n kinh t , n i m b o s luân chuy n ng v n c thông su t và thúc y s phát tri n c a n n kinh t . Tuy nhiên, th c tr ng g n ây cho th y, ngành ngân hàng Vi t Nam ang có tình tr ng bottleneck (th t c chai).

D i tác ng c a l m phát, nh h ng tiêu c c c a n n kinh t th gi i, Ngân hàng Nhà n c ã có các chính sách th t ch t ti n t và nó ã gây ra nhi u khó kh n cho các ngân hàng. Và duy trì ho t ng, thu hút ng i g i ti n, nhi u ngân hàng trong th i gian ã v t tr n lãi su t 14%. ây là i u mà các ngân hàng u th a nh n.

Có th nói, các ngân hàng Vi t Nam ang chìm m trong m t i d ng , v i s c nh tranh ngày càng gay g t. Ngu n g c c a v n trên là s l ng ngân hàng t ng lên quá nhanh so v i quy mô c ng nh s phát tri n c a n n kinh t , d n n tình tr ng c nh tranh không lành m nh trong ho t ng kinh doanh. Bên c nh ó, các s n ph m d ch v c a ngân hàng Vi t Nam v a thi u và v a y u, c bi t là các ngân hàng c ph n nh .

Bảng 1: Số lượng các ngân hàng tại Việt Nam

Ngân hàng	Nhà nước	TMCP	Nước ngoài	Liên doanh	Tổng cộng
Số lượng	05	39	13	03	70

(Nguồn: Wikipedia)

Bảng 2: So sánh số lượng các ngân hàng thương mại cổ phần của Việt nam với Thái Lan và Malaysia

Ngân hàng TMCP	Việt Nam	Thái Lan	Malaysia
Số lượng	39	17	09

(Nguồn: Wikipedia)

Qua bảng so sánh trên chúng ta thấy, số lượng ngân hàng TMCP của Việt Nam gấp 2 lần so với Thái Lan và 4 lần so với Malaysia. Mặc dù xét về quy mô sản phẩm kinh tế (tính theo GDP năm 2010), Việt Nam chỉ bằng khoảng 1/3 so với Thái Lan.

Quay trở lại thị trường các quốc gia khu vực châu Á 1997- 1998, Thái Lan và Malaysia cũng có quy mô ngân hàng TMCP tương đương chúng ta bấy giờ và hậu quả sau khủng hoảng là việc tái cấu trúc thị trường ngân hàng bằng các hoạt động mua bán sáp nhập, thâu tóm các giải pháp. Đó là bài học kinh nghiệm cho ngành ngân hàng Việt Nam. Theo nghĩa vĩ mô, trong tương lai, việc tái cấu trúc thị trường ngân hàng của Việt Nam là một yêu cầu không thể tránh khỏi. Điều này phù hợp với quy luật của thị trường và sự phát triển sản phẩm kinh tế.

Thực tế cho thấy, trong ngành ngân hàng, chúng ta có “Quy luật số 5” tức là có khoảng 5 ngân hàng hàng đầu sử dụng chỉ khoảng 80% thị phần, còn 20% dành cho các ngân hàng còn lại. Về quy mô sản phẩm kinh tế Việt Nam, nếu các ngân hàng TMCP không phân bổ, ít nhất vào Top 15 thì xu hướng sáp nhập, mua lại hoặc thâu tóm chỉ là phá sản hoàn toàn có thể xảy ra. Đây là một trong những thách thức lớn đối với các ngân hàng TMCP trong bối cảnh kinh tế hiện nay.

Chiến lược nào cho các ngân hàng TMCP Việt Nam?

Làm thế nào các ngân hàng TMCP thoát khỏi cuộc cạnh tranh gay gắt và khốc liệt trong tương lai? Làm thế nào tạo khoảng trống thị trường và vô hiệu hóa chiến lược cạnh tranh? Chiến lược đi đầu xanh là một gợi ý cho các ngân hàng TMCP Việt Nam trong việc triển khai các câu hỏi trên.

Thực tế, các ngân hàng TCMP Việt Nam cũng như những thành viên khác nêu trên và họ cũng là những doanh nghiệp Việt tiên phong thuê vốn thị trường để tái cấu trúc doanh nghiệp, hoạt động kinh doanh ngày càng phát triển hơn.

Tuy nhiên, tính hi u qu c a vi c thuê t v n c n ph i c xem xét. H n n a, vi c thuê t v n chi n l c ôi khi thành trào l u, b t ch c l n nhau nên không hi u qu và lãng phí. Do v y, không ph i ngân hàng nào thuê t v n c ng t o ra c s thay i c v l ng và v ch t, t o r a s khác bi t có th b i xa trong i d ng xanh c a mình mà i th c nh tranh không theo k p.

M t nguyên nhân là nhà qu n lý c a các ngân hàng th ng thuê t v n n c ngoài th c hi n luôn ph n kh o sát th tr ng xây d ng chi n l c. Tuy nhiên, th ng thì các báo cáo kh o sát này có cách bi t ít nhi u so v i th c t h c n bi t.

Theo tác gi c a “Chi n l c i d ng xanh” thì m t công ty không bao gi nên giao phó “con ng i” c a mình cho các công ty bên ngoài. Có ngh a là vi c kh o sát th tr ng không th thuê ng i khác làm. n gi n là vì không có s l a ch n nào khác t th n s nh n nh c a chính ng i trong cu c.

Trong khuôn kh bài vi t này, ng i vi t không có ý nh i sâu chi ti t v các công c , khuôn kh , mô hình phân tích và các b c hình thành chi n l c i d ng xanh mà ch nêu 3 y u t c n thi t hình thành nên m t chi n l c i d ng xanh hi u qu , có tính thuy t ph c và bài h c thành công c a Viettel d i góc nhìn c a 3 y u t ó.

Th nh t là s t p trung. M t chi n l c l n th ng có s t p trung vào m t s giá tr c t lõi. Viettel, chúng ta có th th y công ty nh n m nh vào 3 y u t chính: u t vào thi t l p h t ng m ng r ng kh p; chính sách giá áp ng nhu c u cho ng i thu nh p th p nh sinh viên, nông dân; d ch v thu n ti n. H không quá u t nhi u vào phát tri n thuê bao hay d ch v thành ph l n. B ng vi c t p trung theo h ng này, Viettel ã xác l p m c giá c nh tranh v i các i th khác và ph sóng th tr ng nông thôn n i Vi t nam chi m n 70% dân s .

Th hai là s khác bi t. ng giá tr c a Viettel mang l i cho khách hàng có s khác bi t v i ng giá tr trung bình c a ngành vi n thông. n gi n, Viettel là công ty tiên phong trong ngành có ph song n t n các vùng sâu, vùng xa c a Vi t Nam và cung c p d ch v vi n thông ti n ích cho ng i nghèo. Trong khi ó các công ty trong ngành ch t p trung vào các t nh, thành ph l n và ng i có thu nh p trung bình tr lên.

Th ba là kh u hi u có s c thuy t ph c. M t chi n l c t t ph i có kh u hi u h p d n và ng n g n “say it your way: hãy nói theo cách c a b n”. ó là kh u hi u c a Viettel. Kh u hi u này không ch truy n t thông i p rõ ràng mà còn nh n m nh giá tr mà Viettel mang n cho khách hàng: Gi ây m i ng i u có th nói theo cách c a mình. D ch v c a Vietel mang l i ni m t tin cho khách hàng.

Gần đây Standard Chartered bank công bố ra dịch vụ giao dịch với khách hàng trong vòng 8 phút. Đó cũng là một ý tưởng của các ngân hàng có thể tham khảo trong quá trình xây dựng chiến lược dịch vụ xanh của mình.

Theo **Bùi Minh Thành**
TCK

ng công lãi suất báo hi u t i n g i b t n

Có vẻ như có sự trùng hợp nhưng không hoàn toàn ngẫu nhiên là khi dòng tín dụng vào ngân hàng sụt giảm thì thị trường chứng khoán cũng giảm.

“tri ân” khách hàng, mức ngân hàng v a a ra m c lãi suất 14%/năm i v i s n ph m “t i n g i linh ho t ngày”

Ngay sau Ngân hàng Nhà nước kiên quyết thi t l p tr n lãi suất t i n g i 14%, mức ngân hàng tung ra th tr n g m c lãi suất huy n g m t ngày 14%/năm.

“Mức này không thể chấp nhận”, nhưng cùng với các số liệu khác, cho thấy nhu cầu tín dụng trên thị trường đang giảm sút, các vấn đề của nền kinh tế.

ng công lãi suất th n g b n g...

Trong thông báo phát đi, ngân hàng nói trên cho biết, “tri ân” khách hàng, kể từ 12/9/2011, mức lãi suất 14%/năm i v i s n ph m “t i n g i linh ho t ngày”, áp dụng cho tất cả khách hàng cá nhân và doanh nghiệp với kỳ hạn từ 1-2-3-4-5-6 ngày.

Theo đó, sản phẩm này không chỉ giúp khách hàng nhận được mức lãi suất cao và hấp dẫn mà còn giúp khách hàng linh hoạt trong việc sử dụng nguồn vốn của mình.

Mặc dù ngân hàng này cho rằng, đây là sản phẩm cạnh tranh có duy nhất trong thị trường và là ưu tiên chiến lược khai, nhưng thực tế, rất nhiều ngân hàng khác đã duy trì mức lãi suất 14%/năm i v i c t i n g i thanh toán. Trong khi, tín dụng thanh toán là loại tín dụng mà khách hàng chỉ ưu tiên chi tiêu trong thị trường ngân hàng, thậm chí với thời gian ngắn.

Một ví dụ là “tín dụng tạm ngày lãi suất 14%/năm”, bà Nguyễn Thị Thanh Hằng, Trưởng biên tập tạp chí Ngân hàng, nguyên Phó trưởng Vụ Kế toán - Ngân hàng Nhà nước cho biết: “Xét về bản chất, mức lãi suất này đã vi phạm chức năng lãi suất tín dụng 14%/năm của Ngân hàng Nhà nước”.

Có thể, 14%/năm là lãi suất cao nhất, nhưng nếu lý theo dòng tiền “lãi ra lãi” thì lãi suất cao sản phẩm trên ã vượt trên quy định, thậm chí còn lên tới 15% - 16%/năm. Và đó là tiêu xóc lệch trên lãi suất.

Lách ch : khách hàng ghi tiền tính theo lãi suất ngày thì ngân hàng sẽ trả lãi ngay trong ngày đó, và khách hàng nhập lãi này vào g c và nói “lãi ra lãi” là vì thế.

Chung ý kiến của bà Hoàng, cán bộ ngân hàng thì ngân hàng thì ngân hàng thì nhà n c nói: “Tiền gì k h n 3 tháng, 4 tháng, vì lãi suất 14%/năm ã là lách luật, nay ngân hàng mà c ng 14%/năm thì càng quá qu t!”.

Theo v này, vì c Ngân hàng Nhà n c ch a kh ng ch m c lãi suất thì ng i không k h n, thì ng i thanh toán, thì ng i ng n h n nh s n ph m thì ng i nói trên là s h . Theo v cán b này, i v i các lo i thì ng i ó, ch nên duy trì m c lãi suất 2%/năm.

Th hai là v n thanh khoản của các ngân hàng. M t chuyên gia ngân hàng cho r ng, ã g i là k h n m t ngày hay “không k h n”, ho c “tiền gì thanh toán” thì b n ch t là m t, n u xét v m t k h n.

“Theo thông l qu c t , “tiền gì thanh toán” còn ch ng c tr m t xu lãi suất nào, ch ng nói n 14%/năm. i u ó cho th y, m c c n v n c a ngân hàng ó r t l n và không lo i tr thanh khoản ang g p v n ”, v này cho bi t.

M r ng m t chút, n u xét v nguyên lý ng cong lãi suất “g i càng lâu, lãi suất càng cao” thì di n bi n trên th tr ng ang theo chi u ng c l i: lãi suất k h n ng n dài u nh nhau, thì ng i m t ngày và thì ng i trên m t n m hay lâu h n u th ng b ng cùng m c 14%/năm. i u này ã làm cho ngu n v n c a ngân hàng t ra b t n v c c u k h n và ph n ánh s khát thanh khoản.

...và b t n thì ng i

Ngày 15/9, thì cu ch p c a t t c các t ch c tín d ng trên a bàn Hà N i, Ngân hàng Nhà n c chi nhánh Hà N i cho bi t, tính n 31/8/2011, thì ng ngu n v n huy ng c a các t ch c tín d ng thì khu v c này t trên 820 nghìn t ng, thì ng 3,2% so v i 31/12/2010, thì m trên 1/3 so v i thì ng ngu n huy ng toàn h th ng ngân hàng.

Trong ó, thì ng thì ng i VND thì m t tr ng 73,1%, thì ngo i thì thì m 26,9% c a thì ng ngu n.

M t trong thì ng thì m nh c a Hà N i là huy ng v n thì ng trong ba tháng 5 - 6 - 7, thì ng huy ng thì m so v i thì cu i 2010. Trong tháng 8, thì ng thì ng chút ít thì ng thì n t i, vì c huy ng v n b t u tr nên khó kh n.

Liên quan đến vấn đề cắt giảm lãi suất, lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Hà Nội cho biết, tỉ lệ tín dụng chiếm trên 34%, tăng 5% so với 31/12/2010; phát hành giấy tờ có giá chiếm trên 11%, tăng 8,7%, còn nợ tín dụng thanh toán chiếm 54,6%.

Như nói trên, do tỉ lệ thanh toán chiếm trên cao nên đã gây bất ổn cho các ngân hàng, làm cho việc cấp tín dụng ra ngoài kinh tế rất khó khăn. Vì vậy lý giải vì sao, khách hàng muốn vay dài hạn thì rất khó so với vay ngắn hạn và nợ vay có thì phí chiếm lãi suất rất cao.

Thứ hai, tăng dần tín dụng của các tổ chức tín dụng trên địa bàn Hà Nội từ 31/8/2011 tới tháng 5/2011, tăng gần 11,5%; trong đó, đồng VND tăng gần 7%, trong đó đồng ngoại tệ tăng trên 21%.

Như vậy, so sánh tỉ lệ tín dụng của huyện (3,2%) và tỉ lệ tín dụng 11,5% đã có sự chênh lệch rất lớn và trái ngược với cân bằng và sự đồng đều. Vì thế, các tổ chức tín dụng đã huy động nguồn vốn giá rẻ và khi trả lãi suất tín dụng cho khách hàng chiếm 14%/năm thì họ sẵn sàng san bằng lãi suất cho tất cả các khách hàng.

Thứ ba, theo tìm hiểu của người viết thì việc huy động toàn bộ thanh khoản trong một ngày qua đã có biểu hiện sụt giảm so với trước khi thị trường lãi suất 14%/năm.

Có vẻ như có sự trùng hợp nhưng không hoàn toàn ngẫu nhiên là khi dòng tiền vào ngân hàng sụt giảm thì thanh khoản ngân hàng cũng giảm. Rõ ràng có thể thấy phần lớn trong số đó đã được ngân hàng cho thanh khoản và tạo nên vài đợt sóng ngắn hạn và qua. Hiện tại ngân hàng này cũng minh chứng cho điều đó: “ngân hàng hãm tín dụng thì thanh khoản, ngược lại tín dụng thì thanh khoản xanh”.

Liên quan đến câu chuyện việc huy động toàn bộ thanh khoản của thị trường sau 7/9 (ngày Ngân hàng Nhà nước ban hành Chỉ thị 02, nghiêm cấm lách trả lãi suất), thì việc chấp hành các tổ chức tín dụng trên địa bàn Hà Nội sáng 14/9, hàng loạt lãnh đạo ngân hàng thường xuyên kêu gọi khách hàng rút tiền khỏi ngân hàng. Mặc dù không đưa ra lý do nhưng người viết nghĩ rằng đây là một ý định cho trả lãi suất tín dụng 14%/năm.

Vì vậy người viết nghĩ rằng, mặt áp lực đang hiện diện chính sách trả nợ phạt xé rào lãi suất và ngược lại Ngân hàng Nhà nước nên thận trọng trước vấn đề này sẽ còn phải chờ thêm ít ngày nữa.

Còn trước mắt, Ngân hàng Nhà nước vẫn đang tay vịn hai ngân hàng vì phạm trả lãi suất tín dụng.

Trong thông báo phát hành chi nhánh mới, Ngân hàng Nhà nước cho biết, thành phố, kế hoạch ngân hàng hai cán bộ của Ngân hàng Đông Á và các ngân hàng này trong vòng một năm không có chi nhánh, phòng giao dịch, tài máy ATM trong phạm vi toàn quốc.

Thứ hai, kế hoạch hai cán bộ của một ngân hàng khác vì bất kỳ lý do gì cũng không thêm cho khách hàng và thành phố ngoài lãi suất cho khách hàng.

Như vậy, Techcombank cũng là Ngân hàng Nhà nước kế hoạch lược bỏ lãi suất bằng hình thức không có chi nhánh, phòng giao dịch, tài máy ATM trong vòng một năm.

ADB: Việt Nam cần tiếp tục thắt chặt tài chính

Ngân hàng phát triển châu Á (ADB) khuyến nghị Việt Nam cần tiếp tục thắt chặt tài chính để giảm lạm phát và ổn định kinh tế.

Ngân hàng phát triển châu Á (ADB) khuyến nghị Việt Nam cần tiếp tục thắt chặt tài chính để giảm lạm phát và ổn định kinh tế.

Theo Báo cáo Cập nhật triển vọng phát triển châu Á 2011 của ADB công bố sáng nay (14/9) tại Hà Nội, Nghị quyết 11 của Chính phủ đã tạo ra những tín hiệu tích cực trong việc góp phần ổn định giá ngoại tệ, cho phép nâng cao mức đầu tư ngoại tệ và giảm tốc độ tăng lạm phát theo tháng trong giai đoạn tháng 6 đến tháng 8/2011.

Tuy nhiên, vẫn còn quá sớm để Việt Nam có thể điều chỉnh các chính sách kinh tế vĩ mô để giảm lạm phát tính theo năm về mức trên 20%.

“Việc điều chỉnh chính sách quá sớm có thể làm giảm hiệu quả của nền kinh tế vĩ mô, làm mất niềm tin của doanh nghiệp và người tiêu dùng vào Ngân hàng, và làm gia tăng áp lực đầu tư ngoại tệ”, thông cáo của ADB viết.

Theo các chuyên gia của ADB, triển vọng ngắn hạn phụ thuộc nhiều vào việc Chính phủ thể hiện cam kết tiếp tục thắt chặt để khôi phục nền kinh tế vĩ mô.

“Việc duy trì và thực hiện nền tảng Nghị quyết 11 sẽ làm giảm lạm phát và góp phần ổn định lãi suất. Điều này sẽ kích thích niềm tin của các nhà đầu tư và thúc đẩy các hoạt động kinh tế” ông Tomoyuki Kimura, Giám đốc khu vực của ADB tại Việt Nam nói.

“Các nhà đầu tư và người dân sẽ có niềm tin hơn vào quản lý kinh tế nếu các chính sách và việc xây dựng chính sách mang tính rõ ràng, thành thực và minh bạch hơn”.

Báo cáo C p nh t Tri n v ng phát tri n châu Á 2011 ã d báo m c t ng tr ng c a Vi t Nam trong n m 2011 th p h n tr c ây, gi m t 6,1% xu ng 5,8%, tuy nhiên c ng d báo r ng t ng tr ng s t ng nhanh tr l i m c 6,5% trong n m 2012.

Trong khi ó, l m phát c d oán s gi m d n xu ng m c 18,7%, v n duy trì m c cao ch y u do giá l ng th c t ng cao, sau ó s gi m xu ng m c 11% trong n m t i.

Báo cáo c ng cho r ng ch t l ng c a các kho n tín d ng ngân hàng s t gi m hi n v n ang là m t r i ro và Chính ph c n ph i có nh ng hành ng c th nh m b o m an toàn cho ngành tài chính.

Ông Tomoyuki Kimura c ng cho r ng khôi ph c n nh kinh t v mô là u tiên tr c m t. Tuy nhiên gi i quy t nh ng nguyên nhân g c r c a tình tr ng l m phát cao òi h i nh ng n l c l n h n trong vi c c i cách c c u.

“Nh ng c i cách này bao g m vi c gi m d n nh ng nút th t c chai trong s n xu t và l u thông, b o m an toàn cho ngành tài chính, t ng c ng hi u qu u t công, và áp t nh ng nguyên t c th tr ng i v i các doanh nghi p l n c a nhà n c”, ông nh n m nh.

Tái c u trúc và câu chuy n ngân hàng – i gia

SGTT.VN - V n c i t , tái c u trúc h th ng ngân hàng ã b t u c các c quan hàng u c a Chính ph , Qu c h i c p n trong th i gian g n ây, khi n n kinh t g p nhi u khó kh n càng b c l rõ nh ng i m y u tr m tr ng v c u trúc.

Th t ng Chính ph Nguy n T n D ng trong bu i làm vi c v i các chuyên gia kinh t cu i tu n tr c ã nh n m nh yêu c u tái c u trúc h th ng ngân hàng. Ông V Vi t Ngo n, ch t ch u ban Giám sát tài chính qu c gia trong m t cu c ph ng v ng n ây c ng c p n yêu c u này.

M t trong nh ng v n chính mà c quan qu n lý nhà n c ch c ch n s ph i t ra khi xem xét c i t h th ng ngân hàng, là vi c ch m d t tình tr ng nh ng “ i gia” doanh nghi p s h u ph n l n trong các ngân hàng th ng m i. R i, h dùng chính các ngân hàng này c p v n cho h th ng doanh nghi p c a mình, làm tr m tr ng thêm tình tr ng n x u và r i lo n th tr ng t i n t khi n n kinh t g p khó kh n. Lu t Ngân hàng và lu t Các t ch c tín d ng n m 2010 ã có nh ng quy nh rõ ràng nh m h n ch tình tr ng s h u cao chi ph i ho t ng c a các ngân hàng và t ch c tín d ng. Th nh ng trong su t th i gian qua, lu t này v n ch a c s d ng tri t .

Theo số liệu từ Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia, nợ xấu trong năm nay. Đến hết tháng 6.2011, nợ xấu của toàn hệ thống ngân hàng vào khoảng 75.000 tỷ đồng, tăng 50% so với cùng kỳ năm 2010. Nợ xấu trên tổng dư nợ ngân hàng là 2,16% vào cuối năm 2010, thì đến hết tháng 6.2011 đã tăng lên 3,1%. Ông Lê Xuân Nghĩa, phó chủ tịch Ủy ban cho biết, nhóm nợ có khả năng mất vốn chiếm gần một nửa số nợ xấu này, trong đó số nợ xấu là nợ trong lĩnh vực bất động sản. Về tình hình thanh toán nợ xấu của các ngân hàng thì kéo dài, vì cần xử lý nợ xấu là khó tránh khỏi.

Nợ xấu gây ra thiêu thiếu vốn ngân hàng và các cơ sở trong hệ thống ngân hàng trong thời gian qua, đặc biệt là lúc kỳ lãi suất cho vay qua đêm trên thị trường liên ngân hàng lên mức trên 30%. Ngân hàng “có vấn đề” này đã cắt giảm danh sách ngân hàng cần kiểm soát chặt chẽ. Tuy nhiên các cuộc họp Chính phủ, nguyên nhân sâu xa của tình trạng nợ xấu gia tăng ngân hàng này đã và đang được xem xét. Trong đó, có vấn đề các “địa gia” là công chức và cán bộ ngân hàng này chi phí, nhằm cấp tín dụng cho các doanh nghiệp mà họ kiểm soát, và có một số là các đơn vị liên quan đến bất động sản.

Theo luật Các tổ chức tín dụng 2010, giới hạn số hộ cá nhân tại một ngân hàng không vượt quá 5%; một cá nhân có vốn liên quan (bao gồm công ty mà cá nhân có sở hữu, ngôi nhà, các phụ nữ thác cho tổ chức, cá nhân khác cùng tên...) không sở hữu quá 20%. Luật này cũng có các quy định về hồ sơ và thành viên liên quan, đồng thời cũng hạn chế tín dụng đối với một khách hàng và giới liên quan. Đây là những yêu cầu xây dựng nhằm hạn chế rủi ro nợ xấu cho vay nhằm tới khách hàng. Nếu vì luật này thực hiện nghiêm minh, thì khó có thể xảy ra tình trạng ngân hàng cho vay trong chính hệ thống doanh nghiệp do chính ngân hàng sở hữu.

Theo một chuyên gia ngân hàng, ngân hàng Nhà nước thì cần thanh tra chặt chẽ về vấn đề này, sẽ phát hiện ra hàng loạt vi phạm. (Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi không “vạch mặt chỉ tên” ngân hàng cá nhân và ngân hàng vi phạm luật về sở hữu vốn trong ngân hàng). Theo một nguồn tin từ Chính phủ, an ninh đã vào cuộc để tra hỏi những người cá nhân ngân hàng sau các khoản chi phí trong ngân hàng, và phát hiện ra nhiều người vay các ngân

Một trong những vấn đề chính mà các quan quản lý nhà nước cần chú ý khi xem xét hệ thống ngân hàng, là việc chi mô tả tình trạng nợ xấu “địa gia” doanh nghiệp sở hữu phần lớn trong các ngân hàng thanh toán. Vì vậy, hãy dùng chính các ngân hàng này để kiểm tra cho hệ thống doanh nghiệp của mình.

hàng do các gia chi phí. Có trường hợp, một cá nhân, thông qua quy định, chi phí 70% chi phí trong một ngân hàng, mặc dù bản thân cá nhân “gia” này không nhận được lợi ích nào.

Vì tính cá nhân, doanh nghiệp liên nhận chi phí trong một hoặc nhiều ngân hàng, nhiều hơn mức cho phép, là thực tế không có gì đáng ngạc nhiên về mặt pháp lý, và chắc chắn có quan hệ pháp lý rõ ràng. Nhưng khi vấn đề này xảy ra thì luận điểm trong công luận cũng như trong các quan công quy định. Vì vậy nên các quan hệ pháp lý nhà nước tra soát các ngân hàng, các quan hệ pháp lý của dân bản luận vấn đề này? Đây có lẽ là câu hỏi mà ông Nguyễn Văn Bình, thành viên của ngân hàng Nhà nước, sẽ phải trả lời, khi Chính phủ bắt tay vào việc tái cấu trúc lại hệ thống ngân hàng nhằm mục đích mà Thủ tướng Chính phủ đã ra.

LAN ANH

Xem xét tái cấu trúc lại hệ thống ngân hàng theo định nghĩa

ngành thanh tra toàn diện hệ thống ngân hàng theo định nghĩa

Những yêu cầu kiểm soát ngân hàng theo định nghĩa qua là nguyên nhân khiến sản xuất gặp khó khăn, nhiều hệ thống ngân hàng cần soát lại toàn bộ hệ thống ngân hàng hiện nay.

Tiếp tục công trình làm việc của Kế hoạch thành lập, sáng 6/8, các hệ thống làm việc tại Hội trường, thảo luận, cho ý kiến về tình hình thực tiễn kinh tế xã hội và ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2011; các giải pháp thực tiễn kinh tế xã hội và ngân sách nhà nước 6 tháng cuối năm 2011. Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân điều hành phiên thảo luận.

Điều chỉnh các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô

Hội đồng Bộ trưởng (toàn Lai Châu) trong phiên phát biểu của mình đã yêu cầu Quốc hội xem xét điều chỉnh 2 chỉ tiêu của kinh tế vĩ mô đó là: chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế và chỉ tiêu lạm phát.

Theo hội đồng Bộ trưởng trong 6 tháng đầu năm 2011, mặc dù kinh tế Việt Nam tăng trưởng khá, nhưng mức tăng chỉ 5,57%, thấp hơn so với cùng kỳ năm 2010 (6,16%). Trong bối cảnh hiện nay, khi chúng ta đang tiến hành cắt giảm chi tiêu công, thắt chặt chính sách tài chính, giảm dần tín dụng... theo Nghị quyết 11 của Chính phủ đã làm cho chi tiêu công, chi tiêu xã hội doanh nghiệp giảm. Trong 6 tháng, chi tiêu ngoài chi ngân sách nhà nước so với cùng kỳ. Chính vì vậy, theo hội đồng Bộ trưởng

Th , m c tiêu t m c t ng tr ng kinh t t 7-7,5% theo Ngh quy t c a Qu c h i là khó có th th c hi n c

V ch tiêu l m phát, trong 6 tháng u n m, ch s CPI ã t ng n 13,29%. Theo i bi u, n u Chính ph d báo ch s CPI c n m m c 15-17% thì s ph i có nh ng gi i pháp h t s c quy t li t m i t c m c tiêu ó. “N u i u hành kinh t xã h i ch t tay, m b o m c t ng CPI b ng tháng 6 (là tháng có m c t ng CPI th p nh t trong 7 tháng qua) thì t c t ng CPI ã là 1,09%. Trong 5 tháng còn l i, m c t ng CPI s là trên 5%, và nh v y, tính chung c n m, m c t ng CPI c ng kho ng trên d i 20%. Nh v y so v i ch tiêu c a Qu c h i ra là CPI d i 7% là khó có th th c hi n c”, i bi u Bùi c Th nói.

phù h p v i tình hình th c ti n, gi i to trách nhi m cho Chính ph và nâng cao hi u l c Ngh quy t c a Qu c h i, i bi u Bùi c Th ngh Qu c h i xem xét i u ch nh ch tiêu l m phát này.

Xem xét tái c u trúc l i h th ng ngân hàng

i bi u Hà S ng (oàn Qu ng Tr) ngh Chính ph c n rà soát l i h th ng ngân hàng, gi i th nh ng ngân hàng quá y u kém. Theo i bi u, ây chính là tác nhân c a cu c ch y ua lãi su t, gây b t n và r i ra cho toàn h th ng. Hi n nay, s l ng các ngân hàng th ng m i c a chúng ta quá nhi u so v i các n c trong khu v c và th gi i. i bi u Hà S ng ngh ch nên l i 1-2 ngân hàng là . Nh ng ngân hàng y u kém nên có gi i pháp gi i th ho c sáp nh p l p l i s n nh cho h th ng, m b o k p th i ngu n v n cho doanh nghi p.

Cùng chung quan i m này, i bi u V n ng (oàn TP HCM) cho r ng, c n có nh ng bi n pháp m nh i v i các ngân hàng th ng m i. Ph i gi m m t cách quy t li t ch không ph i ch gi m 1% t nay n cu i n m. Theo i bi u, vi c các ngân hàng ua nhau huy ng lãi su t, t o ra s khan hi m ti n m t, cho vay lãi su t cao, kìm hãm phát tri n s n xu t c n ph i có bi n pháp x lý nghiêm.

“Trong B Lu t hình s có quy nh, t o ra khan hi m, u c ti n t và cho vay lãi n ng là nh ng d u hi u c a hành vi nguy hi m c n ph i x lý”, i bi u V n ng nói.

N x u: V n l n c a Ngân hàng Vi t Nam

Cu c h p toàn th , s ki n quan tr ng nh t trong h i ngh th ng niên c a Ngân hàng Th gi i WB và Qu ti nt qu ct IMF ã di n rat i Washington DC (M).

Các Th ng c Ngân hàng Trung ng, B tr ng Tài chính c a 187 qu c gia thành viên, các h c gi và nhi u doanh nghi p kh p n i trên th gi i ã có m t bàn v các gi i pháp toàn c u cho các v n l n c a n n kinh t th gi i.

N m nay, v n n i lên là nguy c suy thoái c a kinh t toàn c u t các cu c kh ng ho ng n công xu t phát t các n c phát tri n. Trong b i c nh ó, m t ngành quan tr ng c a n n kinh t là ngành ngân hàng c a các n c m i n i, trong ó có Vi t Nam c xem là c n có s chu n b cho các r i ro suy thoái toàn c u.

oàn i bi u Vi t Nam do Th ng c Ngân hàng Nhà n c Nguy n V n Bình và i di n B Tài chính, V n phòng Chính ph tham d h i ngh . H i ngh l n này không ch là di n àn c a các nhà ho ch nh chính sách kinh t , mà còn thu hút c s tham gia c a c gi i doanh nghi p toàn th gi i, trong ó có Vi t Nam.

H n 10 ngân hàng và các công ty tài chính l n c a Vi t Nam ã n ây nh m tìm ki m các thông tin c p nh t nh t v xu h ng kinh t th gi i. H không kh i lo ng i tr c các bi n ng c a th tr ng tài chính th gi i lúc này. Và chính t i h i ngh , m t c nh báo i v i ho t ng ngân hàng t i Vi t Nam ã c nêu ra.

Ông Nguy n c H ng, Phó Ch tch H QT Ngân hàng Liên Vi t phát bi u: “Ph i xác nh mình ang ng âu, ph i a ra m t kch b n cho s c kh ng ho ng n ng n nh t khi có kh ng ho ng, chúng ta ch ng, không b h t h ng. Tôi ngh Vi t Nam, ây c ng là m i lo th c s . Và n u ta ch quan, ho t ng ngân hàng s khó kh n trong th i gian t i”.

i di n IMF cho r ng, v i ngân hàng Vi t Nam, cách i phó t t nh t v i các r i ro bên ngoài là ph i t c ng c l i ho t ng c a mình tr c tiên. Và v n l n nh t c a h th ng ngân hàng c a Vi t Nam vào lúc này là n x u gia t ng.

Ông Masato Miyazaki, Tr ng B ph n châu Á Thái Bình D ng, IMF: “Lí do là tín d ng c a ngân hàng Vi t Nam, c bi t cho các DNN ã t ng r t nhanh trong vài n m qua. T l tín d ng trên GDP là 125%, hi n cao nh t trong khu v c. T ng tín d ng quá nhanh trong 1 th i gian quá ng n s t o ra n x u. Hi n t l n x u công b chính th c khá th p, nh ng th tr ng cho r ng, con s th t cao h n th nhi u”.

V chuyên gia có nhi u n m theo dõi VN c ng ã a ra m t gi i pháp x lý n x u là các ngân hàng c n t ng v n có l c ch ng trong tr ng h p n x u m t v n.

Ông Masato Miyazaki, Trưởng Bộ phận châu Á Thái Bình Dương, IMF: “Việt Nam không chỉ là thị trường, mà còn là chất lượng của nền kinh tế. Có hiện tượng nhu cầu ngân hàng sẽ lệch pha nhau. Trên giấy thì ngân hàng có vốn, nhưng thực tế thì ngân hàng vẫn do ngân hàng khác sở hữu. Nếu không học hỏi, kho vốn tại các ngân hàng khác khác là vô nghĩa”.

Các chuyên gia nhận thấy, vai trò lớn trong việc hình thành các cú sốc kinh tế châu Âu hay Mỹ, là dòng vốn tại các nền kinh tế đang phát triển sẽ rút đi. Rủi ro này hoàn toàn có thể xảy ra khi trong những ngày gần đây, liên tục xuất hiện các diễn biến bất ổn của nền kinh tế châu Âu như sự tiếp tục bất ổn thị trường tài chính của Ý, một trong các nền kinh tế đang gặp khủng hoảng kinh tế.

Theo **Minh Hoàng**
VTV.vn

Lãi suất thấp, vốn quay về ủng hộ nhà

Lãi suất thấp khiến nhiều nhà đầu tư quay trở về ngân hàng. Nhu cầu mua vàng và ngoại tệ không bị giảm, nhưng tín dụng của các NH trên LS cao trở lại sẽ giảm.

Vấn đề chuyển sang CK, vàng...

Ngày 20 tháng 02/CT-NHNN về việc chuyển đổi hệ thống quy định về LS huy động VND và USD của các TCTD. Do hiện tượng mất niềm tin của NHTM kêu gọi rút tiền gửi tiết kiệm, nên nhiều nhà đầu tư chuyển sang mua vàng, bất động sản (BĐS)... Tuy nhiên, phiến diện về kế toán toàn hệ thống NH cuối tháng 9 mới bắt đầu chính xác sẽ chuyển về dòng tiền.

Có thể nói, hiện tại 100% các NHTM không dám huy động tiền gửi (cả VND và USD) về trên LS. Lãnh đạo các NH như là mình bình thường, miễn nhiệm chức vụ, sau là người dân rút tiền gửi, ba là NH bị hạn chế về mặt quản lý. Về thông tin về một vài NHTM lách trên LS, như là hợp tác tín dụng có khả năng gia tăng Kigimex và Techcombank - chi nhánh tại Kiên Giang là những hợp tác xã ký trước khi có CT 02/CT-NHNN, nay bắt đầu.

Về tình hình chung như vậy, người gửi tiền (thu nhập từ hưu trí, người có món tiền nhàn rỗi, người lao động thu nhập trung bình và thấp...) dù không thích, nhưng vẫn phải chấp nhận gửi NH. Khác biệt là hệ thống ngân hàng NH có thể thu hút tiền, nhưng là NHTM nhà nước có sự giao dịch nào thu

mức tăng gây áp lực rất lớn cho các ngân hàng này. Nhu cầu tín dụng ngân hàng phân bố không đồng đều vì các ngân hàng NH I và NH II tín dụng, ngân hàng ngay cả tiêu chí thu nhập thì các ngân hàng này cũng không thể bằng các ngân hàng lớn và sẵn sàng giao dịch. Giá trị quy tắc thanh khoản cho các NH nhằm góp phần mở rộng ngân hàng cho xu hướng lãi suất thả lỏng.

Theo **Hoàng Mai**
Lao động

Tiếp cận nguồn vốn mới: Phụ thuộc chủ yếu vào doanh nghiệp

Các NH luôn sẵn sàng chia sẻ khó khăn với DN. Tuy nhiên, tiếp cận nguồn vốn lãi suất thả lỏng, bên thân các DN phụ thuộc ngân hàng là chủ yếu, ngân hàng kiểm soát các ngân hàng có dấn thân.

Đó là ý kiến hỗ trợ phía ngân hàng từ các đơn vị như Phòng Trung ương, Bộ Công Thương, VCCI và Ngân hàng Đầu tư và Phát triển (BIDV) tổ chức hôm 22/9 tại TP. Hồ Chí Minh.

Tình thoái lui ngân hàng

Theo phản ánh của các doanh nghiệp xuất khẩu, hiện nay hàng xuất khẩu gặp nhiều khó khăn. Thứ nhất là khó khăn về thị trường xuất khẩu khi các thị trường công nghiệp châu Âu đang có xu hướng lan rộng mà vốn chủ yếu có giá trị pháp lý; trong khi kinh tế Mỹ cũng gặp nhiều khó khăn. Mặc dù nhu cầu doanh nghiệp đã chuyển hướng sang thị trường châu Á và một số thị trường mới, song do Mỹ và EU vốn là những thị trường xuất khẩu chủ yếu nên việc xuất khẩu không hề gặp khó khăn.

Thứ hai, thị trường qua giá nguyên vật liệu tăng mạnh, lãi suất cũng tăng xuyên suốt mức cao, chi phí sản xuất tăng mạnh, trong khi giá bán không theo kịp, thậm chí nhiều ngành đã ký kết hợp đồng giá mua khó. Việc kinh doanh tăng trưởng tín dụng kém chỉ là một phần của vấn đề khi doanh nghiệp gặp khó tiếp cận nguồn vốn ngân hàng hiện tại và dự kiến các ngân hàng sẽ tiếp tục.

Ông Nguyễn Ngọc Hòa - Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty cà phê Việt Nam cho biết, mục tiêu vay vốn ngân hàng DN phụ thuộc có hợp lý xuất khẩu, nhưng có hợp lý xuất khẩu phụ thuộc ngân hàng nguồn nguyên liệu làm ra hàng xuất khẩu, chủ yếu ngân hàng kiểm soát sản xuất của mình với nhà nhập khẩu. Thứ nhất DN là thị trường

tr ả ti ền cho các h ợp ợng thu mua nguyên li ều... C ột th ờ, DN sa vào m ột vòng lu ợn qu ần mà ch ỉ a tìm ra l ời thoát và th ờ ợng xuyên l ắm vào tình tr ờng “khát” v ề n ền m ặt khi vào v ề. L ời đ ợng c ột h ợp này, các DN n ằm c ột ngoài ho ặ t ợng t ừ Vi ết Nam t ợng c ột ợng mua gom nguyên li ều. Bên c ột nh ớ, th ờ h ợn cho vay c ột a các ngân hàng quá ợng n, ch ỉ a k ợp kinh doanh ã ph ợi tr ợn ợng c ột lãi vay. Lãi su ợt l ời cao, khi n ằm các DN trong n ằm c ột càng thêm khó.

Trong khi các DN n ằm c ột ngoài vay ngo ợi t ợ c ột a các ngân hàng ngo ợi v ề lãi su ợt th ợp b ợng n ằm a các ngân hàng trong n ằm c ột và k ợ h ợn 12 tháng, ợn h ợn 6 tháng k ợ ti ợp nên l ời th ờ c ột a h ợ càng l ớn so v ề i các DN trong n ằm c ột.

Ông Hà Nam - T ợng giám ợc T ợng Công ty Intimex cho ợ r ợng, Nhà n ằm c ột nên t ợ ra m ặt c ột ch ỉ v ề dài h ợn cho DN thu mua s ợn xu ợt cà phê. Bên c ột nh ớ, các ngân hàng c ột ợng cân nh ợc cho DN c ột th ờ ch ợp các nguyên li ều vay v ề n.

Ngân hàng ti ợp t ợ tung v ề n giá r

Ông Hà Nam cho bi ết, th ờ gian qua m ột lãi su ợt cho vay cao nên nhi ều DN không dám vay ợt m ợ r ợng nhà x ợng, i m ợ công ngh ợ ... B ợi v ợ y, các DN r ợt vui m ợng tr ợc thông tin mà ông Ph ợm Quang Tùng - Phó t ợng giám ợc BIDV ã ra. Ớ là, trong ba tháng cu ợi n ằm BIDV s ợ ã thêm 3.000 - 5.000 t ợng cho vay ợng n ằm h ợn i v ề i các DN xu ợt kh ợu, v ợi m ợc lãi su ợt th ợp h ợn lãi vay th ợ tr ợng 1-2%/n ằm. Ngoài ra, các DN ã có quan h ợ t ợn đ ợng v ề i BIDV s ợ ti ợp t ợ c ột vay ngo ợi t ợ v ề i chính sách ợ ãi lãi su ợt i v ợ i tài tr ợ xu ợt kh ợu. Ớ tiên v ề n cho nh ợng DN th ờ ch ợ h ợn h ợp ợng xu ợt kh ợu tr ợn ợ gói, ch ợng t ợ kh ợu thi ợt k ợ m ợu m ợ, ch ợn nguyên li ều, ch ợ không n ằm thu n ằm làm ợa công theo n ằm t ợ hàng c ột a n ằm c ột ngoài (đ ợt may, ợg).

Tuy nhiên, nhi ều DN v ề n t ợ ra b ợn kho ợn tr ợc v ợi c ợng n ằm v ề n mà các ngân hàng tung ra ch ợ y ợ là cho vay v ề n l ợu ợng, trong khi v ề n ợt là r ợt “h ợm”. Chính v ợi v ợ y, i ợu k ợi n ằm ti ợp c ột n ằm c ợng n ằm v ề n này c ợng ngày càng kh ợt khe h ợn. Nhi ều DN cho bi ết, tr ợc ãy khi vay v ề n trung – dài h ợn ợt đ ợ án, các ngân hàng ch ợ yêu c ợ DN có i ợng là 30% trên 100% t ợng giá tr ợ ợt . Th ợ nh ợng, h ợi n ằm các ngân hàng yêu c ợ t ợ l ợ này là 50/50.

Lý gi ợi cho v ề n ợ này, theo lãnh ợo ngân hàng cho bi ết, tình tr ợng DN không ti ợp c ột n ằm c ợ v ề n r ợ trong th ợ gian g ợn ãy do h ợu h ợt DN không có v ề n t ợ có, i ợu k ợi n ằm m ợ b ợ không có. Và ngân hàng luôn cân nh ợc cho vay phù h ợp v ợi chu k ợ s ợn xu ợt kinh doanh c ột a DN. Ông Hoàng Huy Hà - y viên H ợ QT BIDV cho bi ết thêm, lãi su ợt cho vay ch ỉ a th ợ gi ợ m ợ nh ợ và ngu ợn v ề n r ợ ch ỉ a ph ợ kh ợp các l ợnh v ợ c ợ s ợn xu ợt kinh doanh do m ợt l ợng v ề n huy ợng ợu vào giá r ợt cao.

Nhiều ý kiến thì cho rằng, DN công nhân thông cảm, chia sẻ với ngân hàng. Do hiện nay nguồn vốn của các ngân hàng chủ yếu là nguồn hùn, nên công không thể cho vay với thời hạn quá dài. Có nguồn vốn trung - dài hạn, DN có thể cân nhắc các kênh huy động khác như phát hành trái phiếu hay huy động vốn trên thị trường chứng khoán... Bên cạnh đó, vì tính đặc thù nguồn tín dụng ngân hàng phụ thuộc vào chính DN như: mức tín nhiệm, năng lực tài chính, phôi án, dự án khả thi... DN công nên có vốn tự có riêng để tiếp cận vốn.

Theo Thời báo Ngân hàng

*** M T S V N V TÀI CHÍNH QUỐC TẾ**

có thể sẽ chấp nhận cho Hy Lạp vấn bình luận về euro

Nếu khi ngân hàng Hy Lạp rời khu vực đồng tiền chung châu Âu trở thành hiện thực, thì thị trường sẽ phải chú ý sang vấn đề nào sẽ tiếp xúc Hy Lạp.

Số nhà báo của các ngân hàng quốc tế đi viếng thăm hàng loạt tại châu Âu lên nh cao trong ngày thứ Ba, Thứ tư ông Obama gây sốc đi viếng thăm nhóm nước đi tiên tại châu Âu khi rời bỏ Hy Lạp và nhìn nhận và thị trường gây áp lực lên Italy.

Thật đáng ngạc nhiên Angela Merkel cũng không thể bình luận thông tin về khi ngân hàng Hy Lạp và rời khu vực đồng tiền chung châu Âu, tuy nhiên sẽ không rõ ràng về khi ngân hàng bà sẽ ra tuyên bố chung với Thứ tư ông Sarkozy và khi nhận thì thị trường sẽ tiếp tục ngổn ngáo.

Nhiệm vụ vào 17 nước thu c khu vực đồng tiền chung châu Âu đi xuống sâu hơn khi Italy bước đi trở lại suất cao nhất tính từ khi gia nhập khu vực đồng tiền chung châu Âu khi phát hành trái phiếu chính phủ thì hiện 5 năm tới.

Ông Sergio Marchionne, CEO hãng xe Fiat của Italy, nói: “Tôi nghĩ có khả năng nếu các biện pháp sai lầm của chúng ta, thì thị trường sẽ tiếp tục khủng hoảng bất bình thường.”

Bà Merkel tuyên bố châu Âu đang làm tất cả những gì có thể để ngăn chặn ngân hàng Hy Lạp và rằng thì bà hi vọng thúc các nhà hoạch định chính sách trong ngân liên minh của mình cân nhắc càng trở ngại khi phát biểu về công chúng ngân gây ra bất ổn trên thị trường tài chính.

B trưởng Kinh tế thu c chính quy n c trong tu n kh ng nh không có gì là không th làm bình n ng euro, trong ó k c vì c cho Hy L p phá s n m t cách có tr t s .

N u kh n ng Hy L p r i khu v c ng ti n chung châu Âu tr thành hi n th c, th tr ng l p t c s d n s chú ý sang vì c n c nào s ti p b c Hy L p. Kh n ng trên n u x y ra, theo c nh báo c a các chuyên gia thu c Citigroup, s ch d n n th m h a kinh t , tài chính.

ình H o
Theo TTVN

Ti n c a BRICS có th c u c khu v c ng ti n chung châu Âu?

Thông tin t phía Braxin r ng nhóm n c BRIC cân nh c mua trái phi u khu v c ng ti n chung châu Âu ti p t c tác ng n th tr ng.

Ngày th Hai u tu n, ng i ta nói n Trung Qu c và n ngày th Ba, ó là Braxin.

Khi th tr ng ph n ng v i t ng thông tin liên quan n kh ng ho ng n t i khu v c ng ti n chung châu Âu, báo cáo cho th y Trung Qu c có th ang xem xét ut t i Italy y TTCK t ng i m.

Phiên ngày th Ba, thông tin t phía Braxin r ng nhóm n c BRIC cân nh c mua trái phi u khu v c ng ti n chung châu Âu ti p t c tác ng n th tr ng.

Bà Christine Lagarde, t ng giám c IMF, coi thông tin nhóm n c m i n i mu n ut vào trái phi u khu v c ng ti n chung châu Âu áng quan tâm.

B trưởng Tài chính Braxin cho bi t quan ch c t nhóm BRICS s h p t i Washington vào tu n sau bàn th o h có th làm gì giúp EU gi i quy t kh ng ho ng tín d ng hi n nay.

Truy n thông Braxin loan tin m t l a ch n cho Braxin và nhóm BRICS ó là mua trái phi u c a các n c thu c khu v c ng ti n chung châu Âu th nh ng các cu c bàn th o m i ch trong giai o n u.

Các báo cáo a ra ngày th Ba cho th y ch y u các cu c bàn th o xoay quanh ho t ng ut vào các công ty c a Italy. Phiên ngày th Ba, l i su t trái phi u chính ph Italy th i h n 5 n m lên t i 5,6%.

Trong m t ng thái khác, quan ch c thu c Ngân hàng Trung ng Braxin cho bi t ang ti n hành trao i v i nhi u quan ch c khác v cách th c ut d tr c a Braxin.

Ông không nhằm mục tiêu lợi nhuận là số an toàn, thứ hai: thanh khoản, thứ ba: lợi nhuận. Lợi nhuận không phải yếu tố chính. Tiêu chí an toàn số quy định như sau.

71% dự trữ của Braxin hiện là trái phiếu các nước B & M; 18% là trái phiếu chính phủ châu Âu. Ông nhận mệnh giá euro thì gian qua đã mất giá trong khi giá trị của mệnh giá khác như đô la Úc hay Canada tăng giá.

Ngọc Diệp

Theo TTVN

Phí thanh toán ngoại tệ vàng

Bị thanh toán ngoại tệ và chi phí nhập khẩu vàng và chi phí nhập khẩu vàng vài doanh nghiệp mua, thì nên yêu cầu quy định và ưu đãi là khó tránh khỏi.

Mặc dù giá vàng thế giới giảm mạnh, nhưng giá vàng trong nước vẫn không có dấu hiệu giảm. Hiện tại giá vàng trong nước đang biến động lên cao hơn 4 triệu đồng/lượng.

Hơn 10 tấn vàng đã được Ngân hàng Nhà nước cấp phép cho nhập khẩu vào nước ta bình thường từ cuối tháng 7 cho đến nay. Tuy nhiên, giá vàng trong nước vẫn không giảm nhiều. Thậm chí, 1 tuần trở lại đây, giá vàng trong nước còn biến động lên cao hơn giá thế giới 1,5 - 4 triệu đồng/ml.

Theo điều kiện của thị trường kinh doanh vàng, sẽ có hiện tượng chênh lệch giá như trên là do các doanh nghiệp hiện đang phải gánh 1 khoản "phí chi" - nghĩa là chi phí chi cho các doanh nghiệp gia công vàng theo một thị trường hiện tại mua bán trên thị trường. Hiện mức phí chi này đã lên đến hàng ngàn triệu đồng/ml.

Ông Nguyễn Thanh Trúc, Tổng Giám đốc Công ty vàng Agribank cho biết: "Ngành dân chúng mua vàng thế giới hiện tại SJC, chỉ 85%, tuy nhiên ngân sách sản xuất của SJC hiện tại có hạn, các doanh nghiệp phải mua thêm một mức phí chi, mỗi ngày chi gia công 300 đồng, mà 10 ngày mới xong. Vì vậy đã bị phí lên đến 600 nghìn/lượng".

Chính bị thanh toán ngoại tệ và chi phí nhập khẩu vàng và chi phí nhập khẩu vàng vài doanh nghiệp mua, thì nên yêu cầu quy định và ưu đãi là khó tránh khỏi. Bị chênh lệch giá càng cao, doanh nghiệp càng chịu thiệt hại.

Cũng theo ông Nguyễn Thanh Trúc: Vì chi phí gia công của các doanh nghiệp vàng hiện tại có ai quản lý, mua thêm giá bao nhiêu thì tốt. Hiện tại còn chưa có kế hoạch, hơn 10 tấn vàng được Ngân hàng Nhà nước cấp phép cho doanh nghiệp nhập khẩu vào

nhìn chúng ta, nhìn cái cách chúng ta mua và bán những thứ này...nhìn và chúng ta có quan tâm như thế nào.

Ông Võ Minh Ánh, Chuyên gia Kinh tế: “Rõ ràng là việc chi tiêu này, ngay cả khi đã có phép nhập khẩu vàng, đã có Nhà nước cấp quota thì các DN nhà xuất khẩu cũng không nhập ngay vàng vào, mà họ cân nhắc trong họ hàng của họ, tức là tiêu chuẩn cao nhất là lợi nhuận của DN lên hàng đầu, chứ không phải tiêu chuẩn là nhập khẩu vàng bình thường hay là giá mua, hay là thu nhập chênh lệch giá mua và giá bán trong nước và thế giới. Đây rõ ràng là bài toán chúng ta phải nhìn thấy khi tìm kiếm cái cách chi tiêu này”.

Cũng theo chuyên gia Võ Minh Ánh, vàng là 1 loại tài sản đặc biệt. Do vậy, chúng ta cần có một số mặt hàng nhất, quản lý vàng cũng như quản lý tài sản. Bên cạnh đó, phải chú ý, sự phức tạp trong vàng, giá trị quy đổi của nó liên quan đến giá mua và giá bán thì mặt khác mặt khác cũng nên nhìn thấy tiêu chuẩn trên thị trường vàng như hiện nay.

Theo **Minh Ánh**

VTV

*Phản trách chuyên mục: TS. Nguyễn Thị Minh Huệ
Ths. Nguyễn Thanh Lan
HVCH. Võ Thị Thúy Vân
Địa chỉ email: thanhlan@neu.edu.vn*

